

ĐỜI MỚI

SỐ 75

Từ 3-9 đến 10-9-53

NAM VIỆT 5\$00

TRUNG BẮC MIỀN LÃO . 7\$00

Wasm
AP95
V6D64+

TRONG TẬP NÀY :

● CON ĐƯỜNG TIẾN
TỚI HÒA BÌNH

● PHONG TRÀO TỔNG
ĐÌNH CÔNG

Hồi ký của kỹ sư LÊ VĂN NGỌ

● SỰ THẬT NỘI BIẾN Ở
BẮC PHI

● TÌM LỐI THOÁT CHO
SÂN KHẤU

● GIÁO DỤC NHI ĐỒNG

● NHỮNG KẺ SA ĐẠ

HÌNH BÌA
BÍCH THUẬN

một nữ diễn viên tươi sáng của
sân khấu ca kịch

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN

117 Đại-lý Trần Hưng Đạo — Chợ quai

Điện thoại : 793—Chợ lớn

Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN

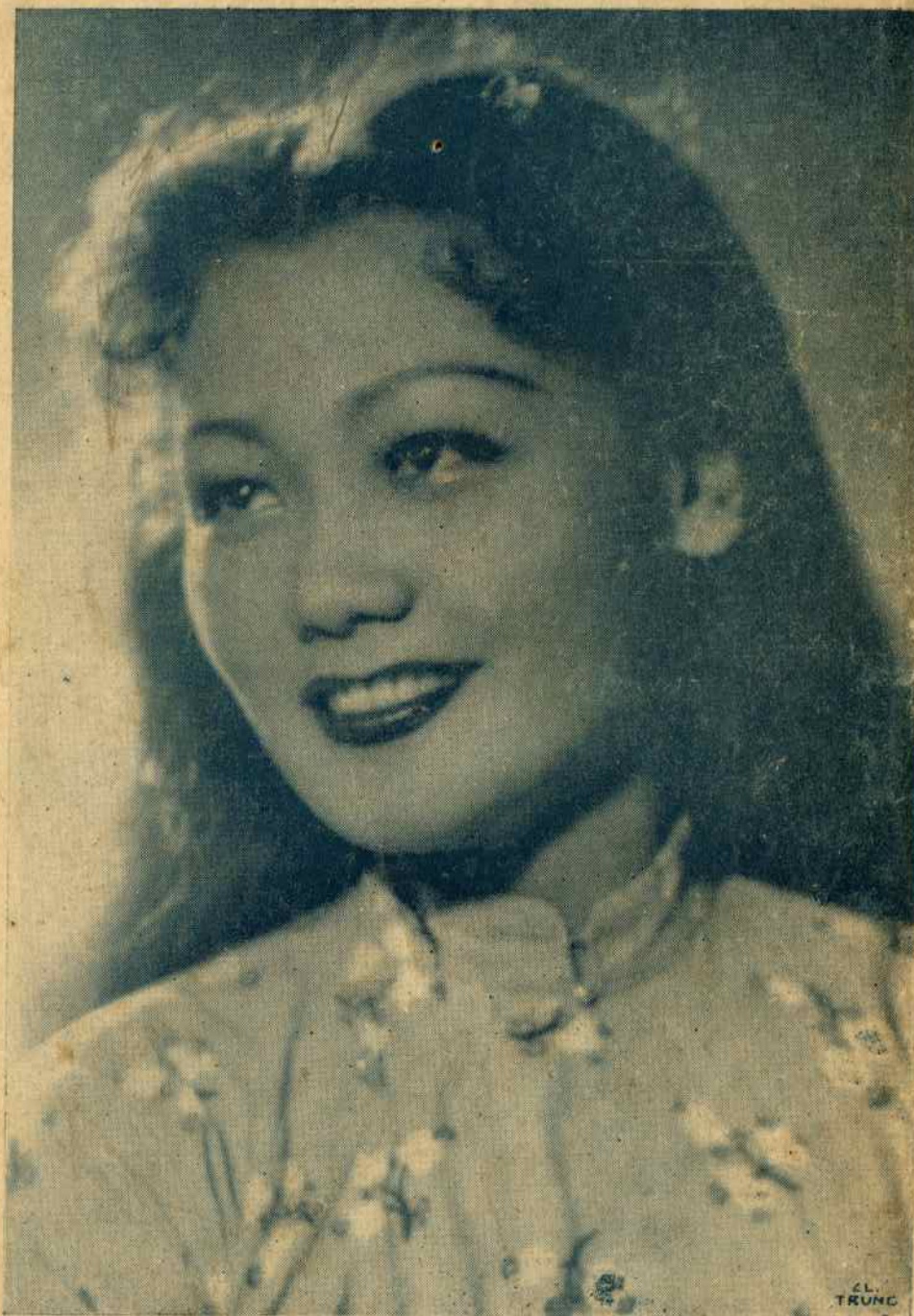
Giám đốc : LÊ VĂN NGỌ

Chủ bút : HOÀNG THU ĐÔNG

Quản lý : TRẮC ANH

Văn phòng liên lạc: 36 Đại-tá Grimaud-Saigon

Điện thoại: 22.491 Saigon—Hộp thư 353 Saigon



CL
TRUNG

BẠN ĐỌC VIẾT

Tôi đã còn nhớ được những bài của ông Hà Việt Phương đăng ở Đời Mới gần đây, nhất là « Saigon tài hoa » số 73 vừa rồi. Theo dõi tư tưởng của tác giả, người đọc nhận thấy H.V.P. biết rộng, nhưng không hiểu sâu xa với thực tế của hoàn cảnh chúng ta đang sống. Bởi vậy, độc giả « yếu bóng vía » rất có thể hoang mang, bị lung lạc với những tư tưởng quá trốn,

của ông H.V.P. Nhất là trong giai đoạn này, ông H.V.P. đưa ra một luận điệu vô định hướng, lấp đường mà không vạch lối, gieo rắc khuynh hướng thất bại mà thôi. Không biết ông Hà Phương muốn đi tới phương hướng nào đây ?

Lấy tư cách một độc giả chân thành của **Đời Mới**, tôi mong tòa soạn thận trọng trong việc lựa chọn các bài lại cáo có thể trái ngược với chủ trương bày tỏ của **Đời Mới**.

NGUYỄN TRI TÂN (Saigon)

LÁ THƯ TÒA SOẠN

LẬP TRƯỜNG ĐỜI MỚI

Bạn đọc thân mến,

TRÍCH đáng ý kiến của một bạn đọc trên đây, trong số những thư nhận được mỗi ngày của các bạn xa gần, tòa soạn nhắc lại một lần nữa đường lối của **Đời Mới**.

Là một cơ quan Xã hội, Văn hóa và Nghị luận **Đời Mới** không phục vụ cho một đảng phái, giai cấp, tôn giáo hoặc chịu ảnh hưởng của một quyền thế nào.

Đứng trên lập trường xã hội, **Đời Mới** cố gắng hướng tới một xã hội công bằng và nhân đạo. Hoạt động cho văn hóa mới, đường lối của **Đời Mới** là góp sức xây dựng văn hóa dân tộc hòa theo nhịp trào lưu tiến hóa của nhân loại. Về mặt nghị luận, **Đời Mới** muốn là một chứng tá của thời đại.

Cho nên **Đời Mới** luôn luôn giữ một thái độ khách quan trong sự đón tiếp những ý kiến và bài vở đường dẫn của các bạn **Đời Mới**. Bởi vậy có khi cùng trong một số báo; bạn đứng lấy làm ngạc nhiên khi nhận thấy có các ý tưởng không đồng nhất. Sự trái ngược đó, là dụng ý của **Đời Mới**, muốn mở rộng cột báo để ghi lại những bằng chứng tinh thần của xã hội chúng ta đang sống.

Đầu tình thần chịu đựng trong bài lại cáo có khi không đồng ý với tòa soạn chăng nữa.

Bài của bạn Hà Việt Phương, cũng như của các bạn **Đời Mới**, tòa soạn đăng, với thái độ đã nói rõ trên đây. Tập chí của các bạn có thể là diễn đàn chung của nhiều ý kiến, tư tưởng khác nhau hoặc mâu thuẫn, miễn là người phát biểu có thái độ ngay thật. Cũng như **Đời Mới** mở rộng cột báo để đón tiếp những sự nhận xét, phê bình có tính chất xây dựng của các bạn.

Đời Mới không phải là một tờ báo riêng của anh em trong tòa soạn, mà là chung của tất cả bạn đọc, của những con người mới muốn tìm hiểu, học hỏi và tiến bộ.

ĐỜI MỚI

Cùng bạn đọc

Ở gần muốn mua báo xin đến ngay Ty Quản lý, 117 đại lộ Trần Hưng Đạo (Chợ Quán), hoặc gửi bằng ngân phiếu đề tên Trác Anh. Bỏ tiền bạc kèm với thư gửi không báo đảm thường bị thất lạc, nhà báo hoàn toàn không chịu trách nhiệm.

TY QUẢN LÝ ĐỜI MỚI



Hộp thư tòa soạn

Các bạn Vũ đình Mạnh, Cao Đắc, Vũ trọng Nhi, Đặng Chánh, Lam Phong Lô, Canh Chuyên, Nguyễn văn Chính, Quang Ngọc, N. H., Nguồn Đào, Thiên văn Thủy, Nguyễn Quang.

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Kim Đỗ (Huế):

Tiểu không đăng được.

Bạn Trung Đức (Rạch Giá):

Lầm đoạn sáo lắm.

Bạn A. Viên:

Ý nghĩa bức tranh lựa đó đã được giải thích ở ngay trang bìa. Đó là một bức vẽ tượng trưng, những người đã hiểu không cần xem lời dẫn giải cũng biết được. Bà cô Đức mẹ Tây phương thì cũng có Đức mẹ Á Đông.

Bạn Trường Xuân:

Buồn lắm sao mà viết « Nước mắt ». Đang xem.

Bạn L. T. Nga:

Ảnh đã để vào dự Thi ảnh. Ảnh Kín cho phóng đại nhưng tiếc rằng không được rõ. Có thể gửi cho pellicule. Đại. Chú ý điều chỉnh trong thư.

Bạn Ly Châu:

Gửi những sáng tác khác cho xem.

Bạn C. K. T:

Đã nhận được thư. Muốn gửi cho ai đây? Bài đang xem.

Bạn Bá Học:

Có ảnh về người không? Gửi cho luôn Pellicule hoặc ảnh đã phóng đại để tiện làm cliché.

Bạn Huy Phương:

Nhân bạn ấy cứ gửi vào cho xem.

Bạn T. H. (Rạch Giá):

Tiểu không thể gửi cho bạn ảnh chụp được chỉ có những bức ảnh đã đăng lên bìa và những ảnh ấy chắc bạn cũng đã có.

Bạn Nguyễn bá Nhất:

Cũng may chiếc ảnh ấy không làm cliché được. Bạn yên tâm.

Bạn Ng. K. Ph.

Chỉ có thành tâm với riêng người bạn gửi. Thiếu điển hình.

Bạn Huyền Vi:

Bạn gửi cho những sáng tác và sẽ trả lời sau.

Bạn Khắc Huân:

Có thể cho biết danh tánh con người ấy không?

ĐỜI MỚI đóng thành bộ

Bạn chờ bỏ quẻ mà không mua **Đời Mới** đóng thành bộ (3 quyển hoặc 4) 59 tập, thiếu số 1.

Có bán tại phòng liên lạc 96 đại tá Grimaud Saigon và tại 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.

3 quyển giá ... 341 đồng

4 quyển 376 đồng

Báo cũ, tính cho bạn đọc 4 đồng thay vì 5 đồng.

Bìa vải 35 đồng (cổng đóng)

Bìa da 45 đồng

VIỆC THẾ MỚI



Đại hội đồng Liên hiệp quốc tái nhóm

Đại hội đồng Liên hiệp quốc đã tái nhóm.

Đại diện Pháp là ông Hoppenot có giải thích việc bỏ thăm của phái đoàn Pháp ủng hộ đồng minh liên can đến thành phần của hội nghị chính trị Cao ly. Ông nói Pháp không muốn cho cảnh hội đàm Bản môn điểm tái diễn tại hội nghị này.



VICHINSKY

Ông nói Pháp phản đối đề nghị của Nga số vì đề nghị ấy không đề cho các nước có dính líu trực tiếp trong vụ chiến tranh Cao ly được tham dự hội nghị.

Phái đoàn Pháp bằng lòng cho Nga số tham dự hội nghị vì Nga không thể tránh khỏi trách nhiệm trong vụ chiến tranh Cao ly và tự đó không thể nghĩ đến việc giải quyết mọi vấn đề ở Cao ly ở Viễn Đông nếu không có Nga số tham dự.

Về việc phái đoàn Pháp không ủng hộ cho Ấn Độ dự hội nghị Cao ly, ông Hoppenot giải thích rằng chính vì những lời công kích của một xứ (hiều ngẫm: Nam Hàn) chống Ấn Độ cho nên sự hiện diện của Ấn Độ có thể làm nguy hại cho kết quả của hội nghị.

Đại diện Pháp nói rằng Ấn độ sẽ cần phải có một trong mọi hội nghị tương lai để bàn cãi về việc củng cố hòa bình ở Viễn Đông.

Sau đó, đại diện Mỹ là ông Cabot Lodge đề trình kiến nghị dâng kính ý đối với những người đã chiến đấu và bỏ mình ở Cao ly và nhấn mạnh rằng hoạt động chung của Liên Hiệp Quốc là một việc duy nhất trong lịch sử và tổ ý họ vọng rằng tại hội nghị chính trị, cộng sản sẽ thương thuyết việc giải quyết vấn đề Cao ly, để làm cho xứ này được tự do và thống nhất.

Đại diện Anh Gladwyn Jebb tuyên bố rằng chiến tranh Cao ly làm chứng rằng sự xâm lăng phải thất bại vì tuy có đem lại một kết quả tạm thời nào đi nữa thì chỉ đem lại những cuộc chiến tranh tàn khốc đưa đến sự tiêu diệt.

Ông Andrei Vichinsky, đại diện Nga số không đồng ý với các đại diện khác để tán dương các binh sĩ Liên Hiệp Quốc ở Cao ly. Ông tuyên bố không tán đồng một chữ nào trong những lời lẽ đã được tuyên bố trong buổi nhóm và quả quyết rằng người ta đã bắt buộc Bắc Hàn phải chiến đấu và Bắc Hàn là nạn nhân của cuộc xâm lăng. Ông cũng tố cáo tổng thống Lý Thừa Vãn gây nên chiến tranh Cao ly và cho là giả dối những lời tuyên bố của những người vừa lên tiếng trên diễn đàn Liên hiệp quốc. Ông chỉ lên tiếng tán dương Bắc Hàn và chỉ nguyện quân Trung Hoa.

Sau đó Đại hội đồng Liên hiệp quốc bỏ thăm kiến nghị dâng kính ý đối với binh sĩ Liên hiệp quốc. Khối Nga số bỏ thăm nghịch và Ấn Độ không bỏ thăm.

Sau hết ông Lester Pearson, chủ tịch đại hội đồng bế mạc phiên nhóm đặc biệt và nhấn mạnh rằng tất cả mọi người đều phải nỗ lực làm cho hội nghị chính trị có kết quả. Phiên nhóm tới sẽ khai diễn ngày 15 Septembre.

THỦ TƯỚNG PENN NOUTH KHUYÊN DÂN CHÚNG MIỀN BÌNH TĨNH

Trong khi cuộc đàm phán Pháp Miên bắt đầu ở Nam vang, Thủ tướng Penn Nouth có gửi cho quốc dân Miên một bản hiệu triệu khuyến bảo mọi người phải hết sức bình tĩnh. Thủ tướng nói đại khái: « Lúc này là lúc cực kỳ nghiêm trọng đối với tiền đồ của xứ sở. Ở thủ đô cũng như ở trong toàn thể lãnh thổ, vấn đề trật tự, an ninh tuyệt đối là vấn đề có liên quan đến sự thành hay bại, có liên quan đến vận mạng tương lai của nước nhà. Vậy nên tôi yêu cầu toàn thể quốc dân phải hết sức bình tĩnh, giữ cho trọn vẹn phạm trong vòng kỷ luật. Có như thế mới tạo được một bầu không khí thuận tiện cho một việc làm có kết quả để thực hiện các nguyện vọng chánh đáng của chúng ta. »

Quốc vương ủy nhiệm cho tôi nói với toàn thể quốc dân rằng chúng ta phải tỏ cho thế giới biết rõ rằng chúng ta có đủ tư cách gìn giữ trật tự và an ninh trong nước với những phương tiện riêng của chúng ta. Điều đó là một điều tối quan trọng đối với nước nhà. »

CHÁNH PHỦ CAO MIÊN ĐỜI PHÁP...

Theo nguồn tin thông thạo, chánh phủ Cao

Miền đã đòi Pháp giao trả hết các thẩm quyền quân sự trước khi Cao Miên trả lại những khoản bù đắp do bộ Tư lệnh Pháp yêu cầu. Trong đó khoản bù đắp ấy quan trọng nhất là sự kiểm soát bờ phía Đông sông Mekong.

Ngoài ra, có lẽ phái đoàn Cao Miên sẽ đòi Pháp giao lại các đơn vị Cao Miên dưới quyền chỉ huy của Pháp, dụng cụ và vũ khí của các đơn vị ấy cùng số quân phi đánh riêng cho các đơn vị ấy.

Tướng De Langlade đã đáp máy bay xuống Saigon để đàm đạo với Đại tướng Navarre mấy yêu sách này.

QUỐC VƯƠNG SHIANOUK TRIỆU TẬP CÁC THỦ LÃNH ĐẢNG PHÁI CHÁNH TRỊ MIÊN

Người ta được biết do nguồn tin chính thức, rằng Quốc vương đã chủ tọa ở Battambang một cuộc hội nghị quan trọng gồm có các lãnh tụ các đảng phái chánh trị Miên và các nghị sĩ trong ban thường trực của Hội đồng Tư vấn. Cuộc hội nghị này nhằm mục tiêu là để nhận xét bao quát về tình hình chánh trị trong nước và nghiên cứu các vấn đề về tương lai.

(xem tiếp trang 38)



Cuộc đàm phán sơ bộ giữa Đức Quốc-trưởng Bảo-Đại và Tổng-thống Vincent Auriol

Cuộc đàm phán giữa Đức Quốc-trưởng Bảo-Đại và tổng thống Pháp nhóm tại lâu đài Rambouillet, đã chấm dứt bằng một bữa tiệc trưa do tổng thống và bệ Auriol thiết đãi.

Sau cuộc đàm phán, một thông cáo đã được công bố.

Trong khi hai bên Pháp-Việt hội đàm, ông Bidault đã trần thuật rộng rãi về tình hình quốc tế. Nhất là ông nói chắc rằng nhân dịp hội nghị hòa bình tiếp theo cuộc đình chiến ở Cao ly, chính phủ Pháp sẽ răn thảo thấp những điều kiện cần thiết để giải quyết tổng quát các vấn đề Á châu. Nhân danh chính phủ Pháp, ông Bidault đã cam kết rằng dù sao, Pháp cũng sẽ không hành động gì mà không hỏi trước ý kiến các nước liên kết Đông dương và được các nước này thỏa thuận.

Sau đó, ông Nguyễn Bệ, quốc vụ khanh, kiêm đồng lý văn phòng Đức Quốc-trưởng, đã giải thích lập trường của chính phủ Việt Nam trước ngày mở cuộc thương thuyết Pháp-Việt.

Trong các giới hữu quyền Pháp, người ta hết sức chú trọng đến việc chính phủ Pháp đã bảo đảm rõ rệt với vị Quốc-trưởng Việt Nam rằng Pháp muốn thấy

Việt Nam xư dụng được quyền độc lập hoàn toàn. Người ta cũng chú ý đến lời tuyên bố của Đức Quốc-trưởng Bảo-Đại, trái với những tin đồn trước kia, quả quyết một lần nữa rằng Việt Nam tự do gia nhập Liên hiệp Pháp.



ĐỨC QUỐC TRƯỞNG BẢO ĐẠI

THỦ TƯỚNG NGUYỄN VĂN TÂM ĐI KINH LÝ BẮC VIỆT

Thủ tướng Nguyễn văn Tâm trong chuyến kinh lý ra Bắc lần này đã khinh thành bính vện không lấy tiền đường Lò Đức, viếng xóm nhà rế tiền ở Lương Yên, trung tâm tìm bính lao và nhà Paô bính, nơi đây Ngài đã trao tặng 5 000 đồng.

Thủ tướng và đoàn tùy tùng đã đi thanh tra những làng do các tiểu đoàn khinh quân giải phóng trong vùng Bù Chu.

Thủ tướng đã dự một cuộc hội họp không lồ do đân chúng Hanoi và các vùng ngoại ô tổ chức.

Sắp cử một phái đoàn Việt Nam thương thuyết với Pháp

Việt Nam sắp cử những nhân viên của phái đoàn được ủy nhiệm thương thuyết với Pháp. Cũng như trong các cuộc đàm phán quốc tế, những phái đoàn các nước gồm có những vị tổng trưởng và cả những vị nghị sĩ cùng các nhân vật không ở trong chánh phủ.

Người ta nghĩ rằng phái đoàn Việt Nam, ngoài những vị tổng trưởng của

chánh phủ Việt Nam, sẽ có thể gồm có những yếu nhân Việt Nam khác, thuộc các « đoàn thể tinh thần và chánh trị » Việt Nam.

Như vậy, toàn thể dân tộc Việt Nam tham gia cuộc thương thuyết, và sau này, những ai có thể nghĩ rằng chỉ một mình chánh phủ Việt Nam không liên can đến toàn thể dân tộc Việt Nam, sẽ không còn có thể đem những kết quả của cuộc thương thuyết ra mà bàn cãi lại nữa.

Sau hết, người ta biết rằng vị Quốc-trưởng Việt Nam hết sức chú trọng đến việc phát triển quân đội quốc gia Việt Nam nên hình như đã hỏi Pháp có chịu những gánh nặng tài chánh do việc tăng gia quân lực Việt Nam gây ra chăng?

NGÀY ĐI PHÁP CỦA THỦ TƯỚNG NGUYỄN VĂN TÂM

Về ngày đi Pháp của Thủ tướng Nguyễn văn Tâm, các giới thân cận Thủ tướng cho biết rằng Thủ tướng đã ấn định vào 3-9-53 Thủ tướng sẽ đáp phi cơ thường xuyên của hãng Air France qua Pháp.

Vấn đề miễn dịch và triển kỳ động viên. Việc mở rộng trường Huấn luyện sĩ quan trừ bị.

Bộ Quốc phòng vừa thông cáo như sau: Vấn đề tổ chức quân đội Quốc gia là một vấn đề sinh tử cho nước Việt nam trong giờ phút nghiêm trọng này. Chúng ta không những phải củng cố nền độc lập bằng cách tái tạo hòa bình và trật tự trong nội bộ lại còn phải gây uy tín với hoàn cầu và giữ vững cuộc liên minh cùng các cường quốc bạn.

Vì lẽ đó, đạo dụ số 29 ngày 29 tháng 6 năm 1953 quân dịch đã được ban hành.

Nhưng nếu công việc động viên là trọng, chính phủ cũng phải lo tính để sự động viên không làm thương tổn đến một ngành hoạt động khác được coi như thực lực của quốc gia, mà sự quan hệ cũng không kém vì nó bảo vệ tăng cường sinh lực dân tộc trong khi các chiến sĩ lo việc chiến đấu trên toàn lãnh thổ.

Do đó, vấn đề miễn dịch cùng triển kỳ động viên cần phải được chỉnh đốn lại trong khuôn khổ đạo dụ nói trên.

Sự miễn dịch và triển kỳ động viên chỉ thi hành cho một số tối thiểu phần tử hoặc quan hệ cho sinh lực quốc gia hoặc cần để điều hòa nền hành chính trong nước. Không một đặc ân, một đặc quyền nào được dành cho một cá nhân, trong khi tất cả công dân Việt nam đều phải triệt để tận tụy và hy sinh cho Tổ quốc.

Nghị định số 579 Cab DN ngày 25 tháng 8 năm 1953 do hội đồng nội các thảo luận đã ấn định mọi thể thức miễn dịch, triển kỳ động viên và sẽ áp dụng nhất loạt cho tất cả các kỳ nhập ngũ và cho các hạng nhập ngũ sinh viên sĩ quan, hạ sĩ quan, chuyên viên hay binh lính.

Đơn xin miễn dịch hay triển kỳ động viên gửi tới nhà chức trách theo một hệ thống nhất định, tùy theo đương sự là công, tư chức, hay là sinh viên. Hệ thống này đã nói rõ ràng trong phụ bản số 2 đính theo nghị định.

Một điều nữa đáng chú ý là sự áp dụng triển kỳ động viên cho các sinh viên. Từ nay các sĩ h viên các trường cao đẳng, bất luận là trường Đại học Y Dược, Nha y, Luật khoa, Khoa học, Văn chương v.v... có thể được triển kỳ động viên nhưng cần phải có đủ điều kiện về tuổi, tùy theo niên khóa của mình, số người được hưởng đặc ân này sẽ ấn định hàng năm và theo một danh sách do Bộ Quốc gia Giáo dục đề nghị.

Ngoài ra, đối với các thanh niên đầy nhiệt huyết muốn phụng sự Tổ quốc, chánh phủ sẵn lòng khuyến khích để họ thực hiện được ý nguyện trở nên các sĩ quan ưu tú của quân đội Quốc gia. Bởi vậy, việc tuyển lựa vào trường sĩ quan trừ bị sẽ rộng rãi hơn. Theo nghị định số 580-Cab DN ngày 25 tháng 8 năm 1953, những thanh niên từ 20 đến 33 tuổi không đậu bằng Cao đẳng Tiểu học nhưng đã học qua năm thứ ba hay thứ tư ban Thành chung, cũng có hi vọng được nhập học. Họ chỉ phải qua một kỳ thi chọn lọc mở trong một ngày gần đây, mà chương trình tương đương với bằng Cao đẳng Tiểu học.

Trung Tướng Ng - văn - Hình sắp qua Mỹ

Tại tòa đại sứ Việt Nam ở Washington có tin xác nhận rằng trung tướng Nguyễn văn Hình tông tham mưu trưởng quân đội Việt Nam, sắp qua Mỹ do lời mời của bộ quốc phòng. Trong khi lưu trú ở Mỹ, trung tướng Nguyễn văn Hình sẽ nghiên cứu những phương pháp huấn luyện của quân đội Mỹ.

Đừng lầy-lắt nữa !

SỨC-KHOẺ LÀ HẠNH-PHÚC TRÊN ĐỜI
VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN

CỬU- LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và thích
làm việc hơn trước

CỬU - LONG - HOÀN

CỦA NHÀ THUỐC
VŨ ĐÌNH DẦN (Chợ lớn)



Nước mấm PHAN THIẾT
MẬU-HƯƠNG

Đủ hạng : NHỎ—NHẤT—NGANG
214 DIXMUDE — SAIGON

ĐỜI MỚI số 75

Xã hội có nên kết tội người
đàn bà chưa hoang kỉnh?

Người con gái bị hiếp
dâm có đáng thương hại
không?

Các bạn sẽ thấy câu trả lời
trong

SAU CON BẢO TỐ

Loại chuyện « Đi và Sống »
của Lê Minh

Có bán khắp nơi, giá 23\$

MỖI TUẦN NHỚ ĐỌC

TIN MỚI

Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY



DẠY KHOA THÔI MIÊN

Để chữa bệnh, nhiều phép bí truyền
hay lạ.

(Ở xa học bằng thư).

COI CHỮ KÝ.— Đoàn vận mạng. Coi rõ
thần thể, sự-nghiệp, tình duyên, tai nạn.

Cho phép HỘ MẠNG, để làm ăn buôn
bán được phát tài, và giúp chị em đau
đớn về tình duyên được tại nguyện.

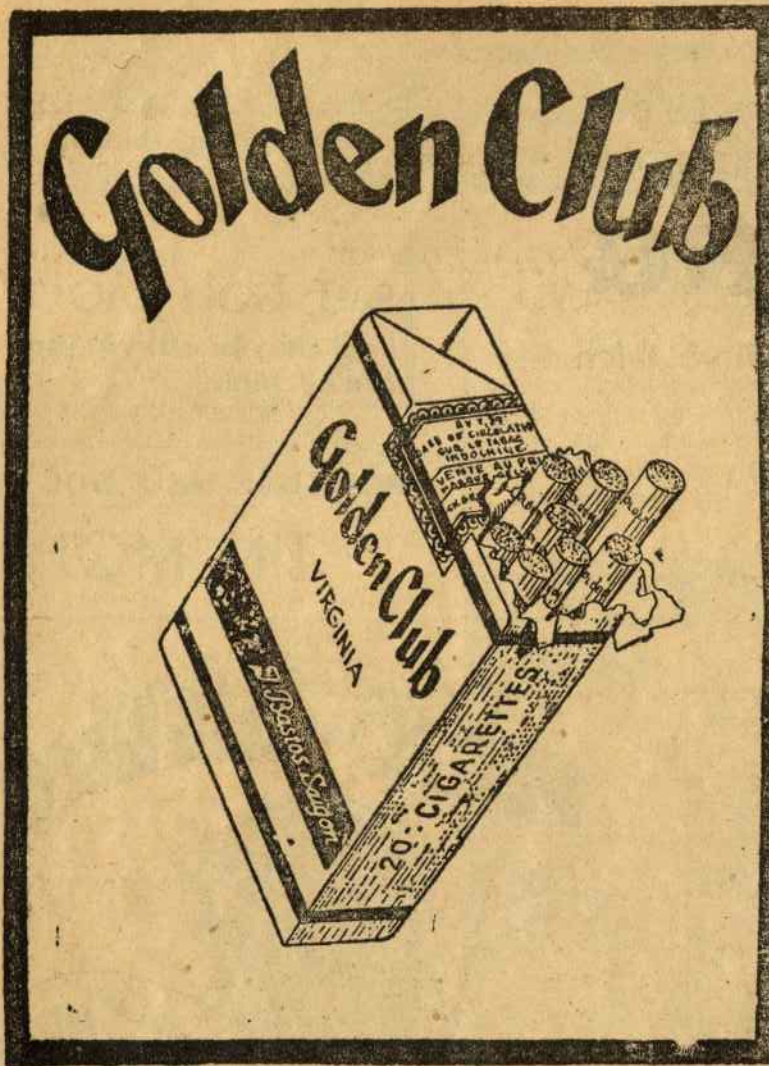
Do nơi

Mme Nguyễn thị Nghiênn

120/5 Đại lộ Gallieni-Saigon

(đường hầm Nguyễn-văn-Dũng)

(Ở xa viết thư hỏi, kèm có 2đ.)



BỨC THƯ KHEN TẶNG



Saigon, ngày 14-6-1953.
Gửi ông chủ nhà thuốc La Vạn Linh
(Cholon)

Thưa ông,
Xin ông đừng ngạc nhiên khi được thư tôi. Tôi đã uống thuốc Ngũ Tạng Tinh và tập thể dục nên không đầy 5 tháng đã thâu thập được nhều kết quả ông chỉ xem bức ảnh gửi tặng ông đây thì rõ sự thay đổi. Tôi công nhận Ngũ Tạng Tinh là một thứ thuốc bổ quý giá để khuyến khích y học Việt Nam đang hồi phát triển và để cho người dùng nhận định thứ thiệt hư, tôi tặng ông bức ảnh này và cho phép ông dùng nó và bức thư tôi vào các quảng cáo để chứng minh thuốc ông. Hình có thể đăng trên tạp chí hoặc báo, thì khuyến các bạn thanh niên muốn bồi bổ sức khoẻ và một thân hình đẹp thời cần nhất là thể dục, món ăn trong sạch, và sau cùng một người bạn trung thành là Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh. Dùng nó anh em sẽ được toại ý. Sau hết xin chúc ông mạnh khoẻ.

TRẦN HỮU TRÍ
Seconde moderne lycée Petrus Ký—Saigon

Nhà khiêu vũ GRAND MONDE



Cuộc biểu diễn do cặp ngôi
sao màn ảnh Mỹ quốc
ST. CLAIR và DAY
trình bày

điệu múa tân thời ! vũ khúc êm tai !

GOM-FIX

là vị thuốc để giúp cho quý
ngài khỏi lo tóc bù xù trong
giờ làm việc.
Rất dễ tắm gội.

PHƯƠNG MAI
483 F. Louis

ĐỌC THẦN CHUNG

Nhật báo thông tin
4-6-8 đường d'Ormay — SAIGON

Xuất bản nhiều nhứt ở
Việt-Nam



Tài làm trò

TRÊN thế giới, nước Pháp đã nổi tiếng về sân khấu, và đóng kịch giỏi. Có lẽ vì ảnh hưởng sâu xa của môn nghệ thuật này, nên trên vũ đài chánh trị, Pháp cũng thường biểu diễn lăm lăm tưởng đặc biệt sân khấu. Và tài bày lớp lang, dọn phong cảnh, không kém gì trên sân gỗ thiết vậy.

Tấn tướng Ma rốc là một vở bi hài kịch vừa đem diễn trên thuộc địa Bắc Phi, do tướng Guy-dôm làm đạo diễn.

Các vai (dù nhân vật không có mặt đỏ hay mặt trắng mà toàn là đen) vua chúa, văn võ bá quan và quần cảm cớ chạy hiệu.

Nhưng nhờ tài xếp đặt khéo léo của thầy tuồng và lối trát phấn, thoa son, mang râu, đội mũ, di hia mà vai nịnh hóa ra vai trung, vai trung biến thành vai nịnh.

Thế rồi, loảng choảng xềng, các nhân vật ra làm trò điệu vũ dương oai, múa may quay cuồng, hò hét « như mổ dây là... » nhịp theo tiếng trống thùng, thùng, thùng.

Khán giả đang ngờ ngác trước tấn tuồng đảo lộn kia, thì đã có những kẻ « vỗ tay ăn tiền » của chủ gánh cho chen lẫn vào đám người đi xem hoan hô nhiệt liệt. Dưới sân khấu cũng ăn rạp theo với trò bên trên sân gỗ.

Có những khán giả tinh mắt, không chịu được cái trò hài kịch đùa dai kia, có muốn lên tiếng phản đối, thì cũng bị những tràng pháo tay ủng hộ át mất.

Và trò múa rối kia được chánh thức hóa bằng những bó hoa (tờ lất nhiên là của chủ rạp xuất tiền ra) khen tặng, những mẻ dầy, bằng găm...

Đó là vở tuồng vừa diễn trên xứ sở nhà chỉ sĩ Abd-el-Krim đang « gặm một khối căm hơn trong củi sắt ».

Ài cũng phải phục tài dựng kịch của Pháp. Chỉ có những nước trong khối Á rạp, Á châu không biết mền tài nghệ làm trò trên dây của Pháp mới phản đối ra trước dư luận thế giới. Cũng như chỉ có những người Pháp chọn chánh mới bảo hầy dẹp lối làm trò ấy thôi.

Dương bá Dương mục kịch tấn tuồng ở vùng cát nắng trên bờ biển Đại tây dương, bỗng liên tưởng đến sân khấu trên bờ biển Thái bình dương.

Nếu Pháp có lập tâm trò tài làm trò, đập thùng đập trống ồn ào bày tuồng điệu lạp để tái diễn ở xứ này, thì khán giả Việt Nam chắc sẽ đặc biệt hoan nghênh với... cà chua và hột vịt thối.

Huỳnh Chiêu Đăng

Ở Anh, trong trường hợp ly dị nếu...

Một tòa án ở Anh ra mệnh lệnh, nếu như một người đàn bà giàu, trong trường hợp ly dị có bốn phần phải tiếp tục nuôi chồng cũ. Một tòa án tối cao xét về việc ly dị đã tuyên bố như vậy. Tòa xét về vụ bà Gabrielle Muriel Keiller 45 tuổi và tài gia.

Chồng cũ của bà là Charles Richard Style có một gia tài lời mỗi năm là 1 triệu rưỡi quan. Nhưng số lời của bà Keiller ở Mỹ là 12 triệu, bà phải trả cho chồng cũ 4 triệu rưỡi mỗi năm.

Quan tòa ra mệnh lệnh là ông Style không có gì ở trong việc ly dị nữa (ly dị đã đưa lại lợi cho ông) và nếu việc cưới còn kéo dài thì ông vẫn còn nhận được gia tài của vợ. Ông có quyền được bồi thường.

(Daily Sketch, Daily Mail, Daily Mirror, Londres)

Lần đầu tiên một người đàn bà Anh được cử là một nữ thi sĩ danh dự

Lần đầu tiên, trong lịch sử nước Anh, một người đàn bà được cử là thi sĩ danh dự. Mỗi năm lại có một tác giả được mang danh dự này. Đó là một tục lệ có từ mấy đời nay rồi. Để tái bài thơ phải ca tụng nước Anh...

Tục lệ này có đã lâu nhưng chưa hề thay đổi. Người được ban hạnh mang danh dự này trong năm 1953 là một nữ giáo sư tên Dalis Caldwell.

Chồng bà là một người Hoà Lan, ông Leo Scheltjnga, cũng là con một thi sĩ. Hai vợ chồng ở làng Nantwylcheyren.

(Evening Standard, Londres Graph, Londres)

Một số nhà gia đình ở Mỹ có tiền lời từ 2 đến 4 triệu quan mỗi năm

Theo một bản thống kê chính thức đăng trên tạp chí Fortune thì ở Mỹ hiện nay có 18 triệu gia đình, gần một nửa gia đình ở Mỹ có số lời mỗi năm từ 5000 đến 7500 mỹ kim. Tính theo tiền Pháp tức là từ 1.750.000 đến 4 triệu quan. Mỗi năm, giai cấp trung lưu này thu vào kết riêng của họ từ 42 đến 43 phần trăm số tiền lời của nước họ.

Giai cấp trung lưu này (middle class) đang bành trướng, trải lại ở Âu châu đang đi đến chỗ bần cùng hóa.

Năm 1917, lên 44%, kể từ năm 1920 như thế là đã lên gấp ba, nhưng từ năm 1942 đến năm 1947, việc bành trướng giai cấp này trên là rõ ràng nhất.

(Fortune U.S.A.)

Một cột nước vật ngã 200 người

Ở bãi biển nơi nghỉ mát ở Westcliff ở Anh có 200 người đang tắm vui vẻ. Thình lình một cột nước đập vào họ vật ngã cả hai trăm người xuống.

Trong lúc ấy, màn trời vẫn quang đãng. Sau khi dồn cả hai trăm người lên cạn, cột nước cũng cuốn lui ra biển. Có hai phụ nữ phải đi điều trị bệnh viện.

68 học sinh Anh trở nên những nhà thám hiểm

68 học sinh Anh đi nghỉ hè ở một miền hẻo lánh chưa khám phá ở Gila nã Đại. Họ còn trẻ cả. Tuổi từ 10 đến 18. Đi theo với họ có vài huấn luyện viên nhưng trong đoàn không có mang theo phu khuân vác mà cũng chẳng có anh đầu bếp nào. Ý định của ban tổ chức muốn họ tập xoay xở cho quen. Phải đoàn đặt căn cứ ở Bắc Vanderhoof ở Colombia thuộc Anh và trên núi Skeena. Họ sẽ dựng bản đồ về đây núi đó mà từ trước đến nay người ta chỉ mới chụp hình bằng phi cơ thôi.

(Daily Mail, Daily Telegraph, Londres)

Hãng «La ve» ở Anh gặp 3 trở lực: máy vô tuyến hình, chớp bóng hình nổi và Soda

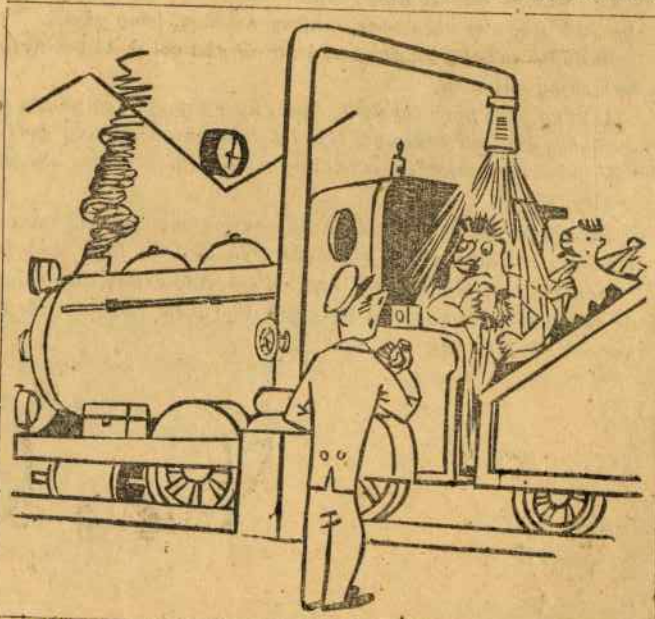
Các chủ la ve ở Anh gặp 3 «kẻ thù»: máy vô tuyến hình, Soda, và chớp bóng hình nổi. Từ Financial Times đã nêu lên như thế. Một phần lớn số tiền tiêu của dân Anh chi tiêu vào máy vô tuyến hình, chớp bóng nổi cũng thu một số tiền của dân chúng và Soda, thứ này cũng là địch thủ của rượu «la ve» mỗi năm dân Anh tiêu thụ từ 100 đến 180 triệu lít Soda.

(Financial Times Londres)

Bác sĩ Raspot sẽ chế tạo được chiếc xe đạp bay

Nhờ những phát minh mới trong địa phận khí thể động luật học, nên bác sĩ August Raspot, giáo sư về ngành học trên đây hy vọng sẽ chế tạo được chiếc xe đạp bay. Sức máy hoạt động chỉ cần độ nửa mã lực, một người sức khỏe trung bình có thể đạp máy chạy được. Máy cũng nhẹ, sức nặng chừng 8 ki lô, đường cánh chỉ dài độ 12 thước.

Khi máy cất cánh, phi công chỉ cần đạp đến



XẾP GA. — Không hề gì mà, hạnh phúc nữa là khác! Tắm «đá» (douche) như vậy tuyệt lắm rồi!

Giống hải báo rất ham nghe âm nhạc

Giống hải báo rất thích nghe âm nhạc. Trong suốt một tuần lễ, ở bãi biển Hunstanton ở Anh, từ 7 giờ tối cho đến khuya có đầy rẫy giống hải báo con. Ông thanh tra Hebert Wilson nhận thấy rằng giờ giấc giống này lên bãi biển đúng rập với lúc chiếc đại phong cầm đặt trên bãi biển lên tiếng.

Có một con hải báo nhỏ dám lại gần nơi đặt chiếc phong cầm. Rồi một bầy hải báo con theo sau. Con hải báo ấy không chịu xuống biển nữa. Người ta đem thả ra biển đến năm lần, lúc ấy con vật mới chịu rời bỏ chiếc đại phong cầm.

(Sunday Dispatch, People, Londres)

Ali Khan hiện lưu trú ở Mỹ

Ông hoàng Ali Khan hiện lưu trú ở Mỹ với Gene Tierney. Ali Khan sẽ đến Soratoga ở gần New York chứng kiến việc bán 21 con ngựa cái non của bố ông. Đến Mỹ, Ali Khan tuyên bố: Thế là không còn gì với Rita Hayworth nữa rồi! Nhưng Ali Khan sẽ đi thăm bà vợ trước của ông và đến Hollywood thăm con gái tên là Yasmina mà hiện nay Rita còn nuôi giữ.

Tờ Literaturnaia Gazeta viết:

Tờ Literaturnaia Gazeta xuất bản ở Mạc Tư Khoa viết: «Trong năm nay hiện đã có 500 triệu dân ngoại quốc thưởng thức phim chúng ta. Phim Mỹ chiếu ở Anh mỗi ngày lại mất khán giả vì những phim đó trái với đạo lý, còn phim chúng ta đạo lý thâm trầm nên thu được nhiều kết quả»

Tờ báo ấy viết thêm: «Bá linh thất thủ» là phim được công chúng thích thú nhất. Mỗi chiều khi chiếu phim này có hàng ngàn khán giả đến xem.

Sau nước Anh, phải kể đến nước Na Uy cũng rất thích phim Nga.

Phim Nga không vượt qua biên giới Hòa Lan được vì chính phủ phân động Hòa Lan đã gây nhiều sự khó khăn mặc dầu dư luận dân chúng lại rất thích xem phim chúng ta.

Xem những bản t'ong kê, từ đầu năm đến nay có chừng 500 triệu khán giả xem phim Nga. Tờ Literaturnaia Gazeta kết luận: Đó là thành công về sự sáng tác của chúng ta và chúng ta hy vọng nghệ thuật thứ bảy của chúng ta sẽ vượt các nước khác.

(Literaturnaia Gazeta)



15 nước trong khối Ả rập Ả châu đòi ghi vụ Maroc vào chương trình nghị của Liên hiệp Quốc, tổ cáo Pháp đã gây ra cuộc nội chiến và đảo chánh quốc vương.

binh và an ninh quốc tế.

Mỹ chống lại việc này, đề Pháp ủng hộ Mỹ trong việc gạt Ả rập ra khỏi Hội nghị chính trị bản ở Triều Tiên.

Nga và 16 nước đã tham chiến ở Triều Tiên sẽ có mặt tham dự cuộc bàn cãi hòa bình mà thôi. Ủy ban chính trị L.H.Q. đã quyết định không mời Ả rập.

THẾ giới đang chờ đợi cuộc hội nghị chính trị phải cử hành trong vòng 3 tháng sau ngày đình chiến ở Triều Tiên. Tình hình Ả rập sẽ chịu ảnh hưởng lớn lao của hội nghị này.

Cuộc đình công lớn lao ở Pháp đã ẽm dịu song các vấn đề xã hội và kinh tế của Pháp không vì thế mà giảm bớt. Tài chính Pháp đã thiệt hại mất 30 tỷ. Lực lượng toà thế thụ thụ? n Pháp càng thêm cứ ý rắn sau các cuộc đình công vừa rồi, và nếu chính sách của nội các Lanier không làm thỏa mãn được nguyện vọng của họ, thì đến tháng 10 này sẽ phải tránh một cuộc khủng hoảng to tát hơn bùng nổ. Sau vụ thử thách vừa rồi, áp lực của căn lao Pháp càng thêm mạnh, khuyến khích muốn thay đổi chính sách hiện thời của Pháp càng rõ rệt.

Về cuộc gặp gỡ giữa Quốc trưởng Bảo Đại và Tổng thống Auriol tại điện Rambouillet, báo chí Pháp cho hay là không có gì mới lạ:

«Một lần nữa chính phủ Pháp lại cam kết «thực hiện đầy đủ và hoàn toàn nền độc lập của Việt Nam» và nước này tuyên bố «ở trong Liên Hiệp Pháp».

Báo FRANCE SOIR viết: «Gia nhập Liên Hiệp Pháp, Mỹ viện trợ trực tiếp cho Việt Nam với sự kiểm soát tối thiểu của Pháp hay không, sẽ là những điểm khó khăn nhất giữa đôi bên».

Ở Cao miên, chính phủ đòi Pháp giao trả tất cả những thẩm quyền quân sự trước khi Cao miên chấp thuận những khoản bù đắp do Pháp yêu cầu. Việc tranh chấp này nêu ra nhiều vấn đề gay gắt, chưa rõ Pháp sẽ trả lời dứt khoát với Cao miên ra sao đây.

Cho rằng một quốc gia độc lập thiết sự, tất nhiên phải có chủ quyền về quân sự và kinh tế tài chính, chính phủ của Miên Hoàng cương quyết đòi cho kỳ được các khoản này, trước khi gởi phái đoàn sang Paris thương thuyết và tuyên bố gia nhập Liên Hiệp Pháp.

Bỗng thời, Chính phủ Miên tăng cường và củng cố thực lực, đoàn kết mọi tầng lớp dân chúng thành một khối mạnh mẽ, để đương đầu với tình thế biến chuyển.

31-8-53

THẾ NHÂN

NGA Sô thay đổi thái độ đối với Tây Âu. Thủ tướng Churchill hô hào mọi Tổng thống Eisenhower và Thủ tướng Pháp đi hội đàm nói chuyện thẳng với ông Malenkov. Đỉnh chiến ở Trầu Tiên đã thành sự thật. Nhân dịp này, tôi trích dịch sau đây một đoạn trong cuốn « Bền kia bức màn sắt » của ông John Gunther viết năm 1951 nói rằng sẽ không có Đại Chiến thứ ba.

John Gunther là một ký giả trứ danh Mỹ, đi viếng các nước ở phía sau « Bức màn sắt », viện những lẽ sau này để tỏ bày rằng Nga Sô không muốn chiến tranh thứ ba :

1) Nga sô sợ chiến tranh thứ ba có thể làm mất cả cái lợi mà mình đã được chiến tranh thứ hai. Ông John Foster Dulles cũng đã tuyên bố tháng ba năm 1949 rằng : « Cứ theo trí óc con người ta có thể tưởng tượng được, thì Nga sô không tính dùng chiến tranh để làm lợi khí cho chánh trị. »

2) Staline biết rõ rằng nếu có chiến tranh thứ ba, thì kỹ nghệ của Mỹ sẽ đem sự thắng lợi cho Mỹ, kỹ nghệ của Nga chưa kịp được. Mà ôn lại tin chắc rằng với thời gian, cái xã hội tư bản của người Mỹ sẽ tự mình sụp đổ, khỏi cần phải đánh.

Đã không muốn chiến tranh, sao Nga lại hành động như là ngờ vực các nước Tây Âu ?

Bản tánh người Nga vốn là bản tánh sâu sắc của các người phương Đông : Cố ý gây rối khắp nơi để bứt thể mạnh của phương Tây và làm cho phương Tây phải tăng cường quân lực, tất là sẽ bị hại về kinh tế, thì một ngày kia chế độ xã hội phải sụp đổ.

Nói tóm lại, thái độ của người Nga trái ngược như vậy : không muốn tấn công bằng quân lực, mà cứ tấn công bằng ngoại giao. Cái lối hòa bình dở đang bây giờ lại tốt cho Nga Sô hơn chiến tranh thật sự.

Muốn kể truyện vui về trí óc của vài người trong khối Cộng, ông John Gunther thuật lại một buổi nói chuyện với một trí thức cộng sản có tên tuối ở Berlin, như sau đây :

JOHN GUNTHER.— Ông nghĩ có chiến tranh thứ ba không ?

CỘNG SẢN.— Quyết là không.

J.G.— Như vậy, theo ý ông, hai khối Cộng sản và Tư Bản có thể đi đôi với nhau lâu dài và sống chung trên một Địa Cầu ?

C.S.— Hẳn chứ !

J.G.— Thế thì chủ nghĩa cách mạng

hóa cả Địa Cầu của ông sẽ bỏ đi đâu ?

C.S.— Hai chế độ sẽ tồn tại cả hai, bởi vì sẽ chậm chạp mà thay đổi lẫn cho nhau.

J.G.— Chế độ nào sẽ thay đổi nhiều hơn ?

C.S.— Chế độ của các ông.

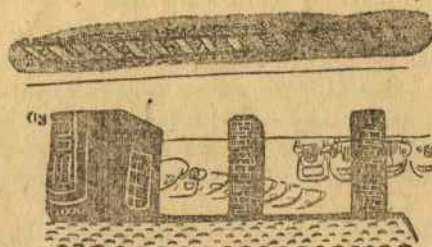
J.G.— Nước Ba Lan và các nước lân cận Nga Sô rồi có bị Nga Sô đồng hóa không ?

C.S.— Cái đó tự nhiên rồi. Cả Hoàn Cầu sẽ bị đồng hóa.

J.G.— Nhưng nếu Mỹ chúng tôi không chịu đồng hóa thì sao ?

C.S.— Nước các ông sẽ bị khủng hoảng về kinh tế và sẽ ngổn lại.

KHÔNG CÓ ĐẠI CHIẾN THỨ BA



J.G.— Ông tính liệu trong mấy năm nữa các ông sẽ nắm chánh quyền ở Đức ?

C.S.— 3 hoặc 5 năm.

J.G.— Hiện nay các ông chỉ được chừng 20% phiếu bầu. Ông nghĩ rằng trong 5 năm nữa, các ông sẽ được ít nhất là 51% ư ? Hay là các ông sẽ dùng những phương pháp trái luật ?

C.S.— Đầu có dễ như ông tưởng ! Bởi vì khi chúng tôi gần được 51% phiếu, thì các ông đã cố chế tạo ra một anh Hitler khác để phá chúng tôi rồi.

J.G.— Ở trong chế độ Cộng Sản, bao giờ mới được hưởng các tự do dân chủ ?

C.S.— Chừng một trăm năm.

J.G.— Nghĩa là đợi khi các ông đã đồng hóa cả Địa cầu, Địa cầu mới được thõ, phải không ?

C.S.— Đúng rồi.

J.G.— Thí dụ, mặc dầu các ông không muốn, chiến tranh cứ nổ bùng ra, thì rồi ai thắng ?

C.S.— Tất nhiên là chúng tôi thắng !

J.G.— Sao vậy ?

C.S.— Các ông sẽ liệng bom nguyên tử tàn phá và giết hại nhiều. Nhưng chẳng bao giờ chiến tranh chỉ liệng

bom không — dù nguyên tử đi nữa — mà thắng trận được. Muốn thắng trận, phải dùng bộ binh chiếm đóng. Khi bom của các ông liệng xuống, thì chúng tôi đã đi tới khắp Tây Âu rồi. Và các ông phải liệng nguyên tử xuống Paris, Milan như các ông đã liệng xuống Moscou, Stalingrad. Cái đó mới ngộ ! Trong khi ấy, về mặt Đông, chúng tôi đã ở Trung Hoa, Ấn Độ, Nam Dương rồi, các ông không có cách chi ngăn trở được cả. Khi các ông phản công thì phải đổ bộ cả trong hai lục địa mệnh mông cùng một lúc.

Một mình nước Nga, cũng đã khó chiếm đóng, hồi Hitler thì biết, hướng

chỉ cả hai lục địa ! Các ông phản công không biết trong bao nhiêu năm, rồi

các ông cũng đến khánh tận tòi sản mà thôi. Mà các ông sẽ mất chế độ Dân chủ mà các ông chiến đấu để giữ bởi vì muốn thắng trận, các ông bị bắt buộc phải thành ra Phát xít. Các ông sẽ tàn phá luôn Âu châu mà các ông muốn cứu vãn, nhưng càng tàn phá bao nhiêu lại càng tốt cho chúng tôi bấy nhiêu...

Kết luận, ông John Gunther tin rằng Nga Sô không xâm lược bằng binh lực, và ông nói :

— Bây giờ ta chỉ có hai công việc phải làm : một là coi chừng Nga Sô cho trật tự trong cái xã hội tây phương. Nếu tây phương muốn tránh Cộng sản thì phải tấn bộ về mặt tinh thần. Cộng sản thường chỉ trích ba điểm thiêng liêng của xã hội tây phương ta là : Chúa Trời, Giai Cấp, Tiền Bạc. Tây phương phải làm sao thực hành trong chế độ này những đức tốt của ba điểm thiêng liêng đó.

BỨC HIỆU dịch thuật

HỘP THƠ QUẢN LÝ

Chúng tôi đã nhận được Bưu phiếu của các ông :

— Cao văn Gê (Kompong Cham)	50\$
— Đặng văn Bình (Mỹ Tho)	75\$
— Chuân ủy Khiêm (K.B.C. 4311)	150\$
— Em Nguyễn thanh Sơn (Mimot)	38\$
— Lê minh Quy (Phonhiou)	210\$
— Đặng văn Thước (Mimot)	400\$
— Trần thị Minh Lộc (Hanoi)	200\$
— Nguyễn văn Tiểu (Paksé)	100\$
— Trần lệ Tài (Vientiane)	438\$
— Nguyễn văn út (Hồn Quáo)	50\$
— Nguyễn văn Doan (Hải phòng)	436\$
— Trương duy Việt (Blao)	100\$
— Trương đình Thảo (S.P. 4 210)	60\$
— Lê văn Nhơn (Kontum)	60\$

Đa tạ

TV QUẢN LÝ

ĐỜI MỚI số 75

Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

« TUỔI VÀNG » THUỘC ĐỊA QUA RỒI

NHỮNG nhà trồng rừng Pháp ở Saigon đầu được quyền ứng cử vào Hội đồng kỷ luật, trong trường hợp nước Pháp cũng nhìn nhận như thế đối với các nhà y sĩ Việt Nam tại Pháp.

Vấn đề này Cao ủy Pháp đã chánh thức hỏi Paris hôm 22-7, nhưng Paris vẫn biệt vô âm tín.

Các nhà y sĩ Việt không muốn chờ đợi nữa nên cứ quyết định đề bầu ban trị sự. Chỉ trừ có một thăm chống và một thăm trắng, còn toàn thể đều tán thành. Lẽ dĩ nhiên là các nhà nhờ rằng Pháp phải ra khỏi phòng nhóm họp...

Báo Jeo, cơ quan của người Pháp ở đây, đăng tin này, và dăm lo rồi đây, những y sĩ bác sĩ Pháp khác sẽ cùng chung số phận với các nhà y sĩ.

Đồng nghiệp « Viễn đông nhật báo » quên rằng « tuổi vàng » của chế độ thuộc địa qua rồi ư ?



MỜ MẮT DẬY THẤY ĐỘC LẬP

TỪ 1945 đến giờ, dân chúng xứ này nghe nói đến độc lập cũng đã nhiều lắm rồi.

Sau đêm 9 Mạt 45 Nhật đảo chánh, dân chúng ngu mỗ mắt dậy, bên cạnh hồ hủ tiếu, ly cà phê, thấy các A NA TÀ dọn món độc lập cho Việt Nam.

Món độc lập khó tiêu ấy, về sau này người ta

Sách mới

Chúng tôi vừa nhận được :

MỖI TÌNH ĐÀU

tiểu thuyết dài trên 200 trang của Hoàng công Khanh, bìa màu của họa sĩ Lương xuân Nhị, do Kuy Sơn Hanoi xuất bản.

Giá bán ngoài Bắc Việt : 40 đồng.

VIỆT NGỮ TINH NGHĨA TỪ ĐIỂN
(tập nhì)

của Long Điền Nguyễn, văn Minh do Quảng vạn Thành ở Hanoi xuất bản.

Giá bán tại các nơi : 33 đồng

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI số 75

cũng đem dọn ra mời dân Việt nữa. Nhưng thứ độc lập bành về ấy, chẳng dân đã no lắm rồi. Đến đời có người đã phải kêu :

— Bao giờ cho hết... độc lập, hờ trời ?

Bây giờ Pháp lại nói chuyện độc lập thiệt (nghĩa là không phải độc lập như bấy lâu nay) nhưng chắc ít người Việt kèm tri nhớ và thông minh chờ đợi đến hôm ngủ mũ mắt dậy là thấy độc lập.

Thứ độc lập ngủ mờ mắt dậy trông thấy, có lẽ chỉ những người không phải dân Việt nam mới thích được thôi !



800 ĐỒNG MỘT CỎ GÁI

CÁC viên tù trưởng ở Phi châu thuộc địa Tây phương vừa nhóm họp để quyết định về giá cả mua bán đàn bà trong năm nay. Họ đã ra các hình phạt gắt gao đối với những cha mẹ bán giá con gái quá cao. Sau khi bàn qua tính lại, họ đã nhất định giá một cỏ gái 17 tuổi là 8 ngàn quan (800 bạc đồng đương).

Nghĩa là nếu bạn có 8 ngàn bạc thì có thể tậu được 10 cỏ gái da đen, như người ta mua heo, mua bò vậy.

Thì ra ở xứ do các nước văn minh tây phương bảo hộ, đến ngày nay việc buôn nô lệ công văn thịnh hành như thường.

Bên trời Âu, đã có những hội bảo vệ chó mèo... súc vật, thế đến bao giờ mới có một hội bảo vệ cho người ?



VIỆC NGƯỜI THÌ SÁNG

BA vợ của bác sĩ Alfred Kinsey, tác giả 2 cuốn sách đồ sộ nói về « Văn đã sinh lý của dân ông » và « Văn đã sinh lý của dân bà », tuyên bố với các nhà báo đến hỏi về chỉ tiết cuộc sống vợ chồng của bà :

— Từ ngày chồng tôi chú trọng đến vấn đề sinh lý thì chúng tôi ít có dịp gần gũi với nhau lắm.

Nghe vợ nhà sinh lý học nói, người ta mới biết rằng trong khi mà kẻ khảo cứu viết về sinh lý của thiên hạ, bác sĩ đã... việc nhà thì quáng.



CÁC A-NA-TÀ GIẬN

NHẬT đang bực với người Mỹ. Họ bắt lính từ hồi Eisenhower mới được cử tổng thống, đi qua Triều tiên mà không thêm ghế Đông Kinh. Họ lo ngại từ sau cuộc đình chiến ở Triều tiên. Mỗi ngày quân đội Mỹ tiêu phí ở Nhật 2 triệu đô la, bây giờ dứt chiến tranh, Nhật sẽ chịu hao hụt mỗi năm 800 triệu đô la. Họ còn ngại nhiên buồn tui là Nam Hàn sắp nhận 200 triệu đô la (có lẽ gấp đôi số này cũng nên) của Mỹ gởi giúp. Trong khi đó thì Nhật chẳng được nghe qua một lời hứa hẹn giúp đỡ nào cả.

Kết quả của sự bực mình đó là tình thân quốc gia của Nhật nổi dậy. Phụ nữ lại vào Ki-mô-nô. Cuốn sách bán chạy nhất ở Nhật năm nay là : Hồi ký của tướng Tojo, tội phạm chiến tranh. Lập lại các cơ sở lớn về kỹ nghệ. Còn việc canh cải điền địa và dân chủ hoá Nhật bản thì bỏ rơi.

Chưa rõ Mỹ kiếm cách nào o bế lại các a na tã đây. Vicon châu Thiên hoàng trở về với tình thân quốc gia cũ thì cũng như họ ngã về với khối Cộng, Mỹ đều đáng lo cả.



BÚT CHIẾN GIỮA TẬP CHÍ PHÁP-MỸ

CÁC Lão bôn Pháp gần đây nhao nhao lên vì một bài phóng sự của tạp chí Mỹ LIFE, in trên 15 trang nói về chiến tranh ở Đông dương.

Tờ báo Mỹ xuất bản 4 triệu số, có ảnh hưởng lớn trong dư luận Hoa kỳ đang những hình ảnh và lời lẽ khiến cho Pháp không bằng lòng, cho rằng tờ LIFE đã bị óc chống bành thực dân làm sai lệch.

« Các người đánh giặc như là các công chức tôi. Sĩ quan của các người làm việc theo ngày giờ khiến cho các nhà hàng cũng phải mở. Quân lính Việt Nam chết và khôn khổ nhiều hơn quân lính Pháp. »

Những lời tóm tắt trên đây, tạp chí PARIS MATCH đăng trong số đặc biệt, trả lời cho báo LIFE và báo Mỹ cũng là thực dân đối với dân da đỏ và da đen ở Hiệp chúng quốc.

Sự nói sự phải, vài nói vài hay... người Việt chỉ biết nghe đôi bên cãi lộn thôi.



ĐÌNH CÔNG CHẤM DỨT NHƯNG CHỈ LÀ MƠI BẮT ĐẦU

CUỘC đình công lớn lao ở Pháp tạm yên, nhưng theo dư luận căn cứ vào thực tại xã hội Pháp thì phong trào vừa qua chỉ mới là gian đoạn đầu. Đình công tuy chấm dứt song các vấn đề xã hội chưa giải quyết.

« Thợ thuyền trở lại làm việc nhưng không phải với một tâm hồn chiến bại, cúi đầu vô xướng. Những cuộc đình công thắng tâm chí là các cuộc huy động lớn trước khi tổng động viên thợ thuyền. »

Và toàn thể thợ thuyền Pháp đã biết rõ lực lượng của họ có thể hện nhau đến tháng mười, quốc hội nghĩ họ xong về, để làm chuyện lớn. Báo chí Pháp, từ lâu qua đã đều cho rằng chánh sách của Pháp liên thời phải thay đổi thì mới tránh được khủng hoảng trong nước. Con chống mặt của xã hội Pháp hiện giờ, liệu ông Laniel có kiếm được phương thuốc gì để chữa cho khỏi tái lại đến số mạng nội các của ông không ?

Lực lượng dân chúng Pháp đặt ông trước một ngã hai : không thay đổi chánh sách thì khó lòng mà đứng được, mà thay đổi thì... ông Laniel cực hữu kia có còn phải là Laniel nữa đâu !



NGẠI VÀNG ĐÁNG GIÁ BAO NHIÊU ?

QUỐC vương Maroc bị truất ngôi rồi đi « nghỉ mát » ở đảo Corse (đó những ngôi cho một quốc vương thân Pháp) vừa lên tiếng đòi Pháp bồi thường tạm cho ông 10 tỷ quan thiệt hại mà cựu hoàng phải chịu vì mất ngai vàng họ ngọc.

Trước cơn hoàng đòi gì chờ tiền thì cũng đáng buồn cho dân chúng Maroc bấy lâu đã tin tưởng ở họ hạ.

Bạn đọc đón xem :

ĐỜI MỚI các số tới

- Bài của bạn Trần văn Ân ở Pháp gởi về.
- Loạt bài về sản khẩu và điện ảnh Việt Nam.
- Về cuộc thi ăn ảnh.
- Một cuộc thi viết chuyện phim.

SỰ THẬT Ở MAROC RA SAO?

VỀ cuộc nội biến và truất ngôi quốc vương Maroc, rồi bắt đi an trí để đưa một kẻ khác lên thay thế cầm quyền, chúng tôi đã nói qua trong số báo tuần rồi. Dư luận thế giới, nhất là các nước trong khối Á rập và Á châu, đều tỏ ý phản kháng hành động của Pháp ở Maroc. Báo Combat gọi qua chuyển mấy bài hay tuần rồi, có đăng một bài phỏng vấn nhà văn Francois Mauriac, trong viện Hàn lâm Pháp, và có chân trong ủy ban Pháp Maghreb, sau biến cuộc ở Maroc. Chúng tôi trích dịch sau đây để bạn đọc hiểu rõ thêm về sự thật bên xứ thuộc địa Bắc Phi của Pháp.

ĐỜI MỚI

— ÔNG cho biết cảm tưởng đầu tiên của ông lúc có sự biến cố ở Ma rốc?

— Tôi cũng chẳng muốn dấu ông làm gì. Thật tình là đau lòng lắm khi nghe tin này.

— Nhưng trách nhiệm về Pháp hay về ai?



— Vậy việc quốc vương Ma rốc bị truất ngôi có phải là do ý nguyện của dân tộc Ma rốc chăng?

— Phải! Có một nhóm âm mưu đã từ 9 tháng nay, việc này thiếu gì

người biết. Chính chúng tôi cũng đã cho các nhà cầm quyền hay âm mưu đó...

— Thế ông không có ngạc nhiên chút nào sao?

— Tất nhiên là không. Ngay đến giờ phút chót, chúng tôi vẫn còn nuôi hy vọng cứu vãn tình thế.

— Ông liệu có xảy ra nội loạn không?

— Tôi có phải là nhà tiên tri đâu. Dầu sao có những lý do chứng tỏ rằng bọn thống lợi đã có kế hoạch sẵn sàng. Hàng trăm người bị tình nghi đã vào khám. Mong làm sao cho lượng dân vô tội cả hai bên đừng bị chết oan. Ông nghĩ xem, có chính phủ nào cầm quyền bằng bạo lực mà không tàn sát! Nhưng có điều này chắc chắn là hàng triệu công dân Ma rốc đều đặt lòng tin tưởng vào nước Pháp chân chính, mặc dầu có bao nhiêu sự xuyên tạc, chia rẽ đi nữa.

— Ông có tin rằng tình thế đã vô phương cứu vãn?

— Nếu tôi nghĩ như vậy, tôi đã xin từ chức ra khỏi hội Pháp Maghreb rồi. Hiện giờ tôi chưa được rõ chúng tôi phải thay đổi phương châm hành động ra sao. Nhưng có điều chắc chắn là đã như vậy, bổn phận của chúng tôi đối với bước tiến hóa của dân tộc Maroc lại càng nặng nề hơn nữa.

Phải hẳn gần lại tất cả, phải biết đau khổ chung cho bao nhiêu người đã bị bọn ở Marrakech âm mưu phá hoại nội tình. Chúng tôi thiết tha mong mọi thanh niên và giai cấp vô sản Ma rốc hãy hiểu rằng nỗi đau khổ của họ đồng thời là nỗi đau khổ của chúng tôi, và lúc nào cũng có những người Pháp chân chính bắt tay chặt chẽ với họ mà mãi, mặc dầu tình thế ngả nghiêng đến đâu đi nữa.

TIN MỚI

Tờ báo trào phúng nhiều mục như
20 MỤC TRÀO PHÚNG MỖI KỲ
và nhiều bài vui lạ khác
BÀI VỞ VIẾT SÚC TÍCH
thâu rất ngắn dễ dàng được nhiều
bài và để cho sự hài hước
khỏi bị loãng nếu bài viết dài

II

Thế giới chia ra làm ba phái riêng biệt, tranh giành lẫn nhau rất mãnh liệt những ảnh hưởng kinh tế, chính trị trong khuôn tam giác: SÔ VIẾT TRỰC — ĐỒNG MINH:

LIÊN BANG SÔ VIẾT

— Nga sô, trừ ra nguồn tin duy nhất và chính thức do nhà thống trị đưa ra, thì những biến thiên trong xứ, đều được luôn luôn giữ kín. Nhưng dư âm vẫn bay ra khỏi « Mâu bí mật » (6): Nhiều người đã trốn thoát độc tài đảng trị ra đảng nước ngoài, đã chứng minh các khủng hoảng nội tình bằng lời tuyên bố hay bằng bút mực (7): « Những cuộc lưu đày công nhân cưỡng bách, không lồ và vô định; những cuộc thanh trừng đẫm máu, lớn lao và liên tiếp nhau trọn nhiều năm là những triệu chứng tàn khốc mà lịch sử văn minh nhân loại chưa từng chứng kiến ». Cả hoàn cảnh đang xôn xao bán tin bán nghi, thì những « vụ án Moscou » xảy ra:

« Vụ án Rankine » (8) khép các kỹ sư, kỹ thuật gia và cán bộ ngoại quốc vào tử hình về « tội phá hoại kiến thiết xã hội chủ nghĩa » mà sự thật là để giải thích sự thất bại của một kế hoạch. Người ta liên tưởng đến sự thất bại không lồ của N. E. P. (9) mà lúc Lênine còn sinh tiền đã được đem ra kiểm thảo trong đảng bộ chứ không bị đưa ra tòa án nhân dân.

« NHỮNG VỤ ÁN MOSCOU » để hình phạt « gián điệp, phá hoại, làm tay sai cho đế quốc tư bản » mà sự thật là một cuộc thủ tiêu người bị tình nghi và đối lập chính trị: như nhóm người bị ảnh hưởng của lý thuyết Trotsky (cách mạng thường trực), phái Zinoviev-Kamenev (10) phái Boukharine-Radeck (11), Tomsky (12) tự tử để thoát khỏi bị bắt, bị tra tấn và bị cực hình như các đồng chí vô phúc kia v.v...

« Vụ án Quân Sự » đồng một mục đích để diệt trừ Thống chế Toukhatchevsky, tổng tư lệnh Hồng Quân toàn Liên bang Sô Viết, và các đồng phái.

Những người bị hành quyết, lúc sanh tiền đều được tên nêu lên sử hiện đại Nga sô, và là những chiến sĩ vô sản mà sự thành tâm thiện chí đã được đem thử lửa thiên trong lò nung đúc CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI; nay lại bị khép vào « tội phản cách mạng, phản vô sản, phá hoại xã hội chủ nghĩa ». Ấy thế vụ án « xử tội » các đồng chí của Lênine, Trotsky và của... Staline nữa, đã làm chấn động nhân tâm

THÂN TẶNG CÁC NGHIỆP ĐOÀN CẦN LAO VIỆT NAM

PHONG TRÀO TỔNG ĐÌNH CÔNG

THỜI TIỀN CHIẾN Ở PHÁP

Hồi ký của kỹ sư LÊ VĂN NGỌ

khắp cả thế giới như là giai cấp cần lao có tổ chức và các giới chính trị tiên tiến, các nhóm văn nhân, các nhà văn hào: Ở các nước dân chủ tự do có những cuộc biểu tình to tát, những mất tinh lớn lao do các tổ chức quần chúng lập thành nổi lên phản kháng mà kỷ giả đã được dự nhiều lần ở Paris và ngoại ô, và nhân đó nhận thấy có nhiều thợ thuyền làm chung hãng Renault tuy theo Đế tam Quốc tế nhưng vẫn tham gia vào những cuộc phản kháng ấy. Bởi thế, đảng Cộng đê tam mất rất nhiều uy tín và mất nhiều ảnh hưởng như là ở phong trào Tổng Đình Công tại Pháp thời tiền chiến. Nhiều nhà Văn Hào mất tất cả cảm tình với Nga Sô nên ra nhiều tác phẩm mà chống lại (13).

Tấn tưởng cũ ấy nay lại được trình bày lại ở sân khấu Nga Sô với diễn viên mới và màn đầu do Malenkov Bêria khởi xướng.

PHÁI TRỰC VÀ THÂN TRỰC

Ở các nước mà về sau, tình thế quốc tế sẽ đem lại một sự cấu kết thành ra phái Trục và Thân Trục, có hai nước được đề ý đến, như là Đức ở Âu châu và Nhật ở Á châu.

Dân tộc Đức đã có một trình độ văn hóa khá cao (dễ khỏi nói là cao như thế giới) mà triển chứng là trong nhiều thế kỷ nay đã phát sinh ra không biết bao nhiêu là nhân vật tài hoa, thông thái, triết lý, y khoa... như Beethoven, Einstein, Kant, Freud, Diézel... Dân tộc này chẳng những đã ở trên lãnh thổ Đức mà còn ở trên các xứ khác như Áo, Hung, Ba lan, Tiệp, Pháp và Thụy sĩ.

Đã biết trọng kỷ luật, có trình độ văn hóa cao, tinh thần cứng rắn và đã sanh sống ở quê hương của Marx Engels thì tất nhiên quốc gia dân tộc này, đã có một phong trào cần lao mãnh liệt để biến chuyển lịch trình tranh đấu xã hội — chính trị theo trào lưu tiên tiến mà nhân loại phải có: Từ thế chế Quân chủ đến chính thể Cộng hòa, từ chế độ Dân chủ đến

chế độ Nhân dân xây dựng trên nền tảng xã hội chủ nghĩa. Nhiều nguyện vọng quần chúng được thỏa mãn mà triệu triệu vật tích cực là chỗ ở của thợ thuyền là những building (nguyên văn quốc tế hóa) như ốc khu Karl Marx và Hồng ốc khu. Nếu cứ theo đà này mà tiến hóa thì dân tộc Đức sẽ khỏi mang « ách nước » ngày nay.

Các đảng bảo thủ và tư bản đâm ra lo sợ cho vận mạng giai cấp của mình, phải tìm cách thoát thân bằng sự ủng hộ một nhóm người rất ít nhưng rất cương quyết mà kẻ lãnh đạo lại xuất thân trong giới thợ thuyền: Hitler; tuy là vô danh tiểu tốt nhưng có chí cao siêu; y biết lợi dụng lý tưởng xã hội để kéo quần chúng mà phong trào cần lao đã nung đúc sẵn với ý chí ấy. Y khéo nguy hiểm chính nghĩa quốc gia (14) để kéo dân chúng ái quốc do sự đề nên bất công vào tàn nhẫn của Hòa Ước Versailles mà nước chiến bại là Đức phải ký ngày 28/6/1919. Lợi dụng thời cơ để tuyên truyền bằng tác phẩm « Mein Kampf » (Chiến cuộc của tôi) Phong trào Quốc gia Xã hội (gọi tắt là Quốc Xã) được hưởng ứng mãnh liệt.

Đồng thời phong trào cần lao quốc tế, do thợ thuyền chủ động mà phải bình ẩu trị của Cộng Sản chủ nghĩa nên mất bớt năng lực. Phần thì bị chia ly bởi sự tranh chấp giữa các tổ chức quốc tế đê nhị, đê tam, (đê tứ chưa có) Mác xít biệt lập (Marxistes disidents) vô chính phủ (Anarchistes); nên « Mặt Trận Đỏ » (14) vỡ tan đành cam chịu bất lực trước đối phương nổi lên mãnh liệt như phong ba bão tố. Ấy thế « oản kết sống ! Chia rẽ chết » (15) là một bài học kinh nghiệm mà giai cấp cần lao Đức đã phải trả với một giá quá đắt. Sau này Mặt Trận Bình Dân Tây Ban Nha cũng phải trả bằng giá ấy do chính trị biệt phái của đê tam quốc tế gây ra. Lịch trình tranh đấu của giai cấp cần lao bị chìm đắm trong xương máu và dưới gót sắt của thế chế độc tài Na-zit. Sẵn trơn Hitler lần lần thâu hồi chủ

quyền ở Sarre, Ruhr, Rhénanie và đặt chủ quyền ở Áo, Tiệp Khắc. Đặc điểm của chiến sĩ Quốc xã là áo sơ mi nâu « bát » đen đi ăn nhíp đơ « căng ngang », chào theo kiểu diên kinh. Hitler lại gây hấn với các nước Tây Âu bỏ ra khỏi Hội Quốc Liên (H.Q.L.) Nhật là một cường quốc nghèo, đất hẹp, nhân số đông, mặt dù có nhiều thuộc địa như Đài loan, Triều Tiên, (xem tiếp trang 32)

(6) Thời tiền chiến, Nga Sô chưa có chủ hầu nên chưa có Màn Sít để bao vây, chỉ có Màn bí mật.

(7) Tác phẩm của: Victor Serge: « Tân Đế quốc Nga Sô » (Le Nouvel Impérialisme Russe) — « Sinh và Tử, Đời của Trotsky » (Vie et Mort de Trotsky).

Charles Plisnier: « Giấy thông hành giả » (Faux Passe-Ports).

Tướng W. G. Krivitsky: Trưởng ty đê nhị phòng của Nga Sô ở Tây Âu: « Người Gián điệp của Staline » (Agent secret de Staline).

Arthur Koestler: « Sô không và vô cùng » (Le Zéro et l'Infini).

Kravchenko: « Tôi đã chọn Tự do » (J'ai choisi la Liberté).

Léon Trotsky: Nhiều tác phẩm quá không kể.

(8) Rankine. Ủy viên Nga phụ trách kế hoạch kiến thiết nhà máy, bị xử tử chung với các đồng nghiệp ngoại quốc: Sự thất bại một phần lớn vì thiếu thợ chuyên môn chuyên nghiệp: Kỹ thuật gia sẽ bất lực nếu thợ thuyền đứng lên xây dựng không lành nghề mặc dù họ có tinh thần cao cả. Việt Nam Độc Lập phải đề ý đến vấn đề này: Kỹ sư, kỹ thuật gia, để kiếm ở ngoại quốc nếu chưa đào tạo. Còn công nhân lành nghề phải tự đào tạo lấy ở trong nước vì cần một số người không lồ, không thể mượn ở ngoài đem vào được. Đây là lời nhắn với Bộ Quốc-gia Giáo-dục, Bộ Xã Lao và các nghiệp đoàn chủ nhân lần công nhân.

(9) N.E.P. — Chính trị Tân Kinh tế cộng cộng ở Nga sô (1921-1922). Ba chữ tắt Nga ngữ này đã được quốc tế hóa như chữ New Deal.

(10) Zinoviev: Ủy viên Trung ương Đảng bộ Nga — Chủ tịch Soviet đầu tiên.

Kamenev: id

(11) Boukharine: id — Lý thuyết gia Nga cộng vãn sĩ.

Radeck: id — Văn hào kiêm kỹ giả Đức có Nga tịch.

(12) Tomsky: id — Cựu Tổng thư ký Tổng liên đoàn cần lao Nga. Ủy viên Nhân dân (Tổng trưởng) Bộ Lao Động.

(13) André Gide: « Ở L. B. S. V. trở về » (Retour de l'U.R.S.S.).

Gorges Valois: Loạt bài ở tạp chí « Tác-Mới » (Nouvel Age).

(14) « Mặt Trận Đỏ » Rot Front = Mặt trận Mác-xít + Vô chính phủ (bị đê tam bỏ hồng) Cách chào: tay công theo thước nấc năm thành Quả đấm, Cách đi: như quân lính ăn nhíp Rot... Front... Rot... (Một... Hai... Một... Hai...) Sau này ở Việt Nam « Thanh Niên Tiền Phong » và « Mặt Trận Việt Minh » bắt chước cách đi cách chào ấy.

(15) Khẩu hiệu « Đoàn kết sống ! Chia rẽ chết ! » do kinh nghiệm di tích này, các « Mặt trận bình dân » Pháp và Tây ban nha đã dùng. Nhóm « la Lutte » do Tạ thu Thâu dùng để kêu gọi đê tam, xã hội và tiểu tư sản thành lập « Đông dương đại hội » thời Pháp thuộc. « Mặt trận Việt đoàn » dùng lúc biểu tình ngày 14-6-1949 trước Thị sảnh Saigon.

Trả lời cho một cuộc phỏng vấn của tạp chí *Democrat & combatant* (Dân chủ chiến đấu), thủ tướng Ấn độ Nehru có những ý kiến minh xác đối với tình hình quốc tế hiện tại, chương trình hợp tác giữa các nước, cách giải quyết các vấn đề Á châu, nhất là Trung Hoa, cũng con đường tiến tới Hòa bình chung.

Đây là một tài liệu quý giá đối với những con người thiện chí và thiết tha đối hòa bình, hạnh phúc của nhân loại.

ĐỜI MỚI

TÌNH hình quốc tế vẫn khả quan và có chiều tiến bộ mặc dầu gặp bao nhiêu khó khăn ở Triều tiên vừa rồi, mặc dầu có sự quyết định một chiều của Lý thừa Văn. Chúng ta không có quyền nghi ngờ thiện chí muốn hòa bình của mọi người, bây giờ phải gấp rút tạo những điều kiện thuận tiện để thực hiện nền hòa bình chung của nhân loại.

Bây giờ nói đến sự quan trọng của một nền giao thương giữa các nước. Thời chiến hỗn loạn làm cho người ta đâm ra sao nhãng quan hệ của vấn đề « địa dư », hiện giờ người ta đã bắt đầu có khuynh hướng đó, như vậy rất tai hại chung cho nhân loại. Trong thời bình, vận dụng các chiến lược và các quan điểm chính trị mà không đếm xỉa gì đến vấn đề « địa dư » sẽ làm cho chúng ta quên rằng chúng ta phải sống bên cạnh nhiều nước khác và ảnh hưởng tất nhiên của vị trí địa dư đó.

Bàn như vậy để thấy rằng mối giao thương với nhau là cần thiết và không có gì kìm hãm, cấm đoán mãi mãi các nước không có quyền trao đổi buôn bán với nhau. Xu hướng độc lập của thế giới càng ngày càng bành trướng, vậy phải lo mà định lại mối giao thương đó, rồi tùy theo tình hình tiến triển của chính trị mà phát triển nền thương mại giữa Đông và Tây.

Những mối bang giao về kinh tế sẽ là một bằng chứng thiết thực của sự hợp tác giữa các nước, đồng thời là một bảo đảm cho một nền hòa bình chung.

Sang đến vấn đề Trung Hoa. Phải nói rằng thái độ của Tây phương là không thực tế trong khi họ cứ muốn tìm mọi cách tách rời Trung Hoa khỏi Nga xô. Chính vì làm như vậy đó, vô tình họ đã đẩy Trung Hoa ngã về phía Nga xô nhiều hơn nữa.

Chúng ta phải thấy rằng một nước Trung Hoa vĩ đại như vậy không bao giờ chịu mãi mãi là lợi khí cho bất

kỳ một khối nào. Lực lượng của họ, khả năng tiềm tàng của họ, cũng như kho tàng sức lực, phong tục, tập quán của họ, không thể khiến họ thần phục ai đâu. Có thể là trong một giai đoạn nào đó, vì tình thế, họ có thể chịu ảnh hưởng nhiều của một khối nào, nhưng như vậy không có nghĩa là mãi mãi. Chánh phủ Cộng hòa nhân dân của Trung Hoa đương thời rất lấy làm băn khoăn về sự nghiệp do bàn tay của họ tạo nên.

Có người cho rằng chiến tranh Triều Tiên đã làm cho Trung Hoa phải lệ thuộc Nga xô về kinh tế nhiều hơn nữa, nhưng chiến tranh Triều Tiên chỉ là một hiện tượng nhất thời, còn việc kỹ nghệ hóa và khuếch trương kinh tế

CON ĐƯỜNG TIẾN TỚI HÒA BÌNH

« ...không phải bằng chiến tranh, mà bằng sự thịnh vượng chung cho cả thế giới »

của Trung Hoa thì khả năng giúp đỡ của Tây phương lại dồi dào hơn của Nga xô giúp họ. Một nước Trung Hoa lo phát triển kinh tế và xã hội là sẽ tăng thêm khả năng hòa bình ở Viễn



NEHRU

đông. Việc phát triển hòa bình đó — và đây là một vấn đề then chốt của thế giới — lẽ tất nhiên sẽ đưa đến sự khuếch trương thương mại quốc tế đi đôi với việc thu hẹp các hàng rào quan thuế lại.

Bây giờ bàn đến việc thành lập một Quỹ hỗ trợ quốc tế. Đã bao nhiêu lâu rồi, Ấn độ đã tranh đấu thuyết phục Liên hiệp Quốc thành lập Quỹ này. Vốn sẽ trích bớt số tiền trong các chương trình vũ trang của mọi nước, đem dùng vào việc giúp đỡ các khu vực kinh tế lạc hậu, thiếu ăn, thiếu mặc. Chúng tôi đã dự tính rằng chỉ cần trích ba phần trăm trong chương trình vũ trang của các nước là đủ thực hiện một chương trình xây dựng kinh tế năm năm ở Ấn độ. Chúng tôi mong mỗi rằng tất cả các nước hãy góp sức thực hiện cái Quỹ đó, một chương trình có tính chất xây dựng quốc tế.

Nhiều người hỏi rằng liệu các nước

giàu mạnh có thuận bỏ bớt số tiền vũ trang ra chăng. Có một điểm hy vọng là vừa rồi, Tổng thống Eisenhower đã vạch ra một chương trình kinh tế vĩ đại, hơn nữa vì tình hình chung có vẻ khả quan hơn, nên nhiều nước đã có ý định tài giảm về binh bị. Mà đầu cho tình hình có phát triển chậm đi nữa, thì bớt số tiền vũ trang đi để giúp đỡ nhau xây dựng kinh tế, có phải là đoàn kết một cách thiết thực không; và bảo đảm một nền an ninh thế giới một cách thiết thực không?

Hiện thời trên thế giới có hai khối lớn đối chọi nhau, khối nào cũng mạnh cả, đương đầu chuyện dễ loại trừ nhau đâu. Khối nào cũng tìm cách củng cố cơ sở an ninh cho riêng khối mình,

tương tự hiện được mục đích của mình mà lại vô tình gây sự bất ổn trong số các nước còn sót lại, thật là một điều nhảm lẫn lộn. Đồng thời khối nào cũng định tập trung lực lượng vào việc vũ trang mà không đếm xỉa gì đến đời sống của đại đa số quần chúng cũng lại là lầm lẫn lớn. Làm như trên, rồi chỉ đưa đến tình trạng bất ổn ở khắp mọi khu vực thôi, đầu cho dưới chỗ độ nào cũng vậy.

Cuối cùng, không ai có thể chối cãi phong trào độc lập đang lên ở các dân tộc Á châu và ở Châu Mỹ la tinh.

Tình hình Ba Tư là một thí dụ cụ thể: nước nhỏ, dân nghèo, kỹ nghệ chưa có gì mà Ba Tư dám đương đầu với Anh trong cuộc « chiến tranh dầu hỏa », và thắng lợi.

Trên thế giới đã có cái gì biến đổi, nhân loại đang vươn mình lên, đừng tìm cách chặn đứng phong trào này vô ích.

Điều chúng tôi có thể làm được và phải làm là hướng phong trào đó đến một bến hòa bình, một cách hòa bình. Những đòi hỏi chính đáng cùng nguyện vọng sâu xa của quần chúng và mặt kinh tế, xã hội của các dân tộc nhỏ yếu phải được thỏa mãn. Khối cộng đồng thế giới phải chịu trách nhiệm về việc đó, đây không phải là việc riêng hoặc một nước nào tự tay mình có thể làm nổi, đây là đề cập đến quyền lợi chung cho tất cả mọi nước, cơ sở cho một đường lối chính trị chân chính đưa đến sự an ninh thế giới.

Nói chung thì các giới chính trị ở các cường quốc giàu mạnh chưa nhận chân tầm quan trọng của chương trình kinh tế trên đây, nhưng phải tin tưởng rằng các nhân vật sáng suốt

(xem tiếp trang 32)

ĐỜI MỚI 75

THỬ TÌM MỘT LỐI THOÁT CHO SÂN KHẤU

VẤN ĐỀ VỞ

MỘT diễn viên ca kịch dân anh chân thành nói :

— Chúng tôi rất chú ý đến loạt bài về sân khấu của các anh trên *Đời Mới*. Mong các báo sẽ đẩy mạnh thêm việc phê bình để mà xây dựng, phê bình... với mục đích xây dựng. Sân khấu đang cần được các anh góp sức thì mới tiến bộ được.

Các anh đưa ra ánh sáng của dư luận những khuyết điểm chung của sân khấu, các anh cho biết ý kiến của các anh về những phương thức để thúc đẩy cho sân khấu tiến bộ...

Đọc những số báo trước, tôi thấy các anh đã đặt đúng vấn đề. Sân khấu hiện đang bế tắc và đang dẫn luôn cả quần chúng vào con đường bế tắc của mình. Không giải quyết được vấn đề sáng tác và xây dựng những vở tuồng mới từ hình thức cho đến nội dung... nghĩa là không làm tròn cái trọng trách của mình đối với nhân dân...

— ...đổi với văn hóa và lịch sử. Chúng tôi chỉ mới nói qua một vài câu thôi, mỗi thứ một chút... Rồi còn phải đi sâu hơn nữa.

Nhưng dù sao, nguyên nhân chính của sự bế tắc cũng đã được nêu lên rồi. Sân khấu là một toàn bộ gồm có soạn giả, diễn viên, âm thanh, điện viên... và khán giả đứng về mặt nội dung và tinh thần. Sân khấu, diễn viên và khán giả thuộc về biểu hiện hình thức, không giải quyết xong được vấn đề chủ nào trước thì bế tắc chỉ là việc dĩ nhiên.

Vâng. Nhìn qua từ cái quảng cáo đến tờ chương trình rồi lại nghe lời giới thiệu của mấy phóng thanh... thì phần nhiều chúng ta đã thấy sân khấu đã coi thường soạn giả. Người ta chỉ nhắc tới thành tích của diễn viên mà chẳng mấy khi nói sâu về nội dung của vở tuồng, nói thêm về những cố gắng của soạn giả. Ai đề ra *Đoạn Tuyệt*? Ai sinh ra *Gánh Hàng Hoa*? Ai viết ra *Lời Vỡ*? Ai trình bày? Ai chịu trách nhiệm về màu sắc?

Người ta còn đi xa hơn nữa trong sự khinh thường soạn giả: Tuồng hát phần nhiều là tuồng của người khác viết và mình đem ra diễn mà không phải mất một xu nhỏ nào. Tôi đã được thấy những soạn giả sống túng thiếu. Mà soạn giả đã phải chật vật, thì tách sao không có người viết câu thơ và vở trách nhiệm? trách sao không có kẻ nân lòng... nhay

ĐỜI MỚI 75

sang một nghề khác để kiếm ăn hơn? trách sao không có nhiều anh phải coi việc cầm bút là việc phụ và việc nhẩy lên sân khấu để kiếm vài ba trăm một tối là việc chính? Chỉ có một số rất ít soạn giả nhận được tiền « nhuận bút ». Có người thì cần tiền bán luôn vở tuồng thành « một mẻ » bốn năm ngàn bạc. Có người thì đòi hỏi tính quyền tác giả theo sách pháp con số thu... nhưng thử hỏi đã có ai đòi được con số sách pháp do luật quốc tế hoạch định về các sáng tác phẩm tinh thần?

Nếu đem so số tiền người ta trả cho soạn giả với một bộ áo (dù cả mũ lẫn giày) giá trên năm mươi ngàn bạc, với một cái tên tuổi của diễn viên sáu bảy chục hay một trăm ngàn gì đó... thì ngán ỏi là ngán! Các ông bầu bà bầu mà tôi đã gặp đều cho biết rằng một vở tuồng mới mà diễn ở rạp Nguyễn Văn Hảo thì có thể thu được từ 25 đến 35 ngàn một đêm. Tuồng cũ thì chỉ được từ 10 đến 20 ngàn. Chỉ mấy con số này cũng đủ cho thấy rõ rằng khán giả và các ông bầu, bà bầu đều đòi hỏi phải có những vở tuồng mới. Vấn đề *Cửu* là thế, nhưng còn câu chuyện *Cung*... thì, theo tôi, trước hết phải giải quyết cho xong cái điểm « quyền tác giả » rồi mới nói nội dung của sáng tác phẩm.

Vả lại, một khi mà quyền tác giả đã được nâng cao và « thị trường sân khấu » đã tràn ngập những món « hàng » tinh thần, thì tôi tin là khán giả và diễn viên sẽ giải quyết xong 2 mặt phẩm lượng của sáng tác phẩm. Quần chúng đảo thái những việc làm tắc trách, câu thả, phần tiến bộ, kém nghệ thuật... và soạn giả thì luôn luôn tìm cách để khỏi bị cái đà tiến triển của dân tộc đảo thái...

BÊN ngọn đèn dầu lơ mờ của một quán nước, anh bạn soạn giả tên tuổi cầm chai rượu đập mạnh xuống bàn một cái rồi vỗ vai tôi:

— Anh nói phải! chỉ các anh nói thôi... chúng tôi nói thì không tiện.

Một ông khách ngồi gần đó vừa gật gù nhắp mấy hớp rượu vừa mỉm cười nói với sang phía chúng tôi:

— Tôi đã đi xem cái lượng mấy chục năm nay rồi. Hiện nay thì đang thiếu tuồng mới. Chỉ có bốn soạn giả đáng kể

là: Tư Chơ, Tư Trang, Năm Nở và Năm Châu.

Tôi đưa mắt mỉm cười nhìn anh bạn soạn giả: anh mỉm cười đứng dậy kéo tôi vào trong rạp hát. Tôi quảng tay ồm sát anh vào người và thổ thốt:

— Anh à, anh nên viết nhiều cho anh em nữa đi. Này nhé! anh có nhiều sách Tàu về sân khấu, anh lại có mấy chục năm kinh nghiệm về cả ba mặt: viết tuồng, diễn tuồng và hiểu biết tâm lý người xem tuồng...

— Viết mà không có chỗ in, viết rồi để đấy... thì viết làm gì...

— Thì anh cứ viết đi, viết rồi cho anh em bạn bè xem chung, giới đàn em của anh đang cần học cơ mà...

Anh bạn soạn giả lại mỉm cười, đôi mắt anh vẫn lim dim như thường lệ, da mặt anh vẫn đỏ ửng như mọi khi... duy chỉ có đôi mày rậm của anh là hơi nhu lại:

— Hừ... Viết rồi để đó! Viết giữa khi mà mình hằng ngày phải chật vật tìm sống... Anh đã tìm đúng nguyên nhân bế tắc của sân khấu, nhưng còn những chi tiết nữa mà anh cần phải đi sâu vào.

Càng đi sâu vào, anh càng sẽ nhận rõ như tôi: nên để cho nó chết đi! Để mặc cho nó bị sự tiến triển của nhân dân đảo thái. Các anh là văn nghệ sĩ, các anh có thiện chí muốn nâng cao một ngành nghệ thuật đứng dưới tiêu chuẩn tiến bộ của nhân dân. Anh chỉ là một người khách « lạc quan » vừa đến thăm một ngôi nhà cũ. Còn tôi, tôi đã sống trong đó từ nhỏ tới già... tôi đang muốn thoát ra... vì tôi biết rõ quá, vì tôi hiểu sâu quá...

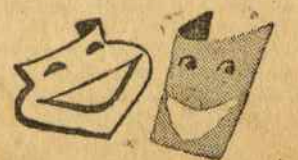
Lần sống người đầy mạnh chúng tôi qua cửa chính. Máu đã mở, vở... « *Tên Bạo* » bắt đầu... Tôi nhớ anh bạn soạn giả cho biết ý kiến về *Tên Bạo*... anh chỉ mỉm cười... Tôi cố gắng phân tích nét mặt của anh nhưng vẫn chịu không biết là trong cái mỉm cười của anh có xen tiếng thở dài hay không?

Nhìn *Tên Bạo* đang vậy chặt xiềng xích quanh Bích Thuận và Từ Anh, tôi hỏi khẽ anh bạn soạn giả:

— Có phải cặp đào kép kia tượng trưng cho những chiến sĩ văn hóa bị *Tên Bạo* khống chế và « hiếp dâm »... không anh?

Anh bạn soạn giả chỉ mỉm cười không trả lời.

THÁI LINH



15

Người Việt-Nam đi dự HỘI NGHỊ VẬN ĐỘNG HÒA BÌNH THẾ GIỚI

Tòa báo vừa nhận được điện văn của ông Nguyễn Hữu đi dự Hội Nghị Hòa bình Thế giới tại thủ đô Đan Mạch cho biết :

HỘI NGHỊ KHAI MẠC HÔM 22-8. VIỆT NAM ĐƯỢC TOÀN THỂ CÁC NƯỚC THAM DỰ HOAN NGHÈNH NHIỆT LIỆT
CH København Christiansborg
Điện tín số 1430

Và sau đây là vài đoạn trong bài diễn văn của đoàn Việt Nam đọc tại hội nghị :

« **H**IỆN nay không phải là đại diện chính thức của Chính phủ hay là một thể lực chính trị nào ở nước chúng tôi, chúng tôi chỉ là đại diện cho một nhóm người trung lập tha thiết công lý, tự do và hòa bình. Cuộc thế giới chiến tranh đã nhồi nhét chúng tôi đã chấm dứt ở các khu vực của lục địa duy chỉ còn nước chúng tôi vẫn liên miên là bãi chiến trường tàn khốc, đời sống của con người không còn biết đến có ngày mai.

« Ngày nay kỹ thuật khoa học đã biến thế giới thành một hệ thống một thiết tương quan và không dung cho trên mặt địa cầu có những tổ chức chính trị, kinh tế hay văn hóa biệt lập. Kỹ thuật khoa học cũng đã giải phóng cho một số nhân loại ở nhiều nơi về đời sống vật chất lẫn tinh thần.

« Các dân tộc nhược tiểu trong thế giới ngày nay vì quan hệ địa lý hay kinh tế đã là một trong các yếu tố chính của chiến tranh thế giới. Cho nên từ thâm họa chiến tranh thế giới lần thứ nhất, vấn đề dân tộc tự quyết đã được nêu lên làm căn bản để xây dựng một thế giới hòa bình. Hòa bình có tính cách bất phân, công lý là công lý chung cho toàn thế giới. Quyền sống và hưởng thụ hạnh phúc và tự do là quyền hiển nhiên của nhân loại bất phân chủng tộc và màu da.

« Dân tộc chúng tôi hơn một ngàn năm đã là một dân tộc trường thành có một lịch sử vẻ vang trên đất hình chữ S. đứng độc lập ở giữa hai khối nhân loại lớn của lục địa Á châu là Ấn độ và Trung hoa

vốn ưa chuộng tự do, công lý, ngày nay rất sáng sủa mong đợi có điều kiện để hợp tác bình đẳng với các dân tộc vào công cuộc xây dựng hòa bình cho nhân loại trong tổ chức liên bang thế giới. »

Trong đoàn gồm có ông Nguyễn Hữu với bà giữ chức bí thư và ông Nguyễn minh Tâm, quý phm.

Hội nghị trên đây do phong trào vận động hòa bình xây dựng chính phủ Liên Bang Thế giới tổ chức. Phong trào này phát sinh năm 1916, do tập đoàn thống nhất liên bang của Anh quốc khởi xướng và triển tập. Đã có các cuộc hội nghị hàng năm ở Luxembourg (1916), Montreux (1917) Luxembourg (1918), Stockholm (1919) Năm 1952 họp tại Hiroshima, người Việt Nam có tham dự.

Ông Nguyễn Hữu lần lượt đứng đầu chỉ nam của phong trào này tại Việt Nam.

Trước ngày lên đường đi dự hội nghị, ông và bà Nguyễn Hữu có đến thăm tòa soạn ĐỜI MỚI và có trả lời các câu hỏi của chúng tôi như sau đây :

HỎI.— Tổ chức hòa bình này có khác những tổ chức hòa bình từ trước và hiện đang có trên thế giới không? Tôn chỉ và mục đích của nó như thế nào?

TRẢ LỜI.— Nói đúng ra tổ chức này là Phong trào vận động hòa bình xây dựng chính phủ Liên bang Thế giới, như thế khác hẳn mọi tổ chức hòa bình khác. Phong trào chủ trương muốn có một nền hòa bình chắc chắn dựa trên công lý thì thế giới phải tổ chức thành một liên bang, trong đó bao gồm mọi quốc gia, mọi dân tộc trên thế giới, và đứng lên

trên là một chính phủ liên bang. Các quốc gia trên thế giới, hơn nhau lại thảo ra một bản hiến pháp cho cả thế giới, sẽ chọn những quyền hành nào dành cho chính phủ chung, trong khi đó những quyền hành riêng của các quốc gia hội viên vẫn được tôn trọng.

Chính phủ liên bang thế giới sẽ có quyền hành ngân cân bằng pháp luật quyền đông sức mạnh hay đe dọa bằng sức mạnh của các quốc gia trong những vấn đề quốc tế, ngăn cản việc kiến tạo hay tăng trừ vũ khí quá mức cần thiết cho mục đích cảnh bị trong nước, áp dụng chương trình chung để tái giảm binh bị toàn thể, đưa ra các tòa án thế giới nhưng cá nhân hay đoàn thể nào âm mưu chế khi giới chiến tranh vì phạm vào luật pháp quốc tế và làm việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của toàn thể nhân dân thế giới.

HỎI.— Trong tình trạng hiện thời thì Phong trào định dựa vào đâu để đạt được mục đích của mình?

TRẢ LỜI.— Phong Trào cố gắng phổ biến chủ trương mục đích của mình vào mọi tầng lớp nhân dân trên thế giới, và nhờ Hiệp Hội Nghị Sĩ liên bang thế giới phổ biến nó trong các chính phủ quốc gia. Phong Trào như vậy là lấy toàn thể nhân dân trên thế giới làm hậu thuẫn cho mình mà làm việc một cách hòa bình để đi đến liên bang thế giới.

Phong trào lại vận động cho Liên Hiệp Quốc có sức mạnh thật sự do việc xét lại và sửa đổi Bản Hiến Chương Liên Hiệp Quốc vào năm 1955 sắp tới. Cho nên các tổ chức hòa bình liên bang thế giới ở mọi nước đều đang chú trọng nghiên cứu những sự sửa đổi hợp thời hợp những điều mà nhân dân thế giới mong muốn để xúc tiến việc đổi Liên Hiệp Quốc thành một chính phủ liên bang.

HỎI.— Công việc này có lẽ nhiều người sẽ cho nó là không tưởng?

TRẢ LỜI.— Theo những kinh nghiệm về những tổ chức quốc gia liên bang, thì việc tổ chức Liên Bang thế giới cũng vẫn có thể thực hiện được. Lễ dĩ nhiên công việc bao giờ cũng rất khó khăn. Theo lý thuyết thì còn có nhiều cách xây dựng hòa bình thế giới, nhưng theo ý chúng tôi, chỉ có cách tổ chức liên bang thế giới và một chính phủ duy nhất này là có thể đi đến hòa bình thật sự mà không cần đổ máu. Những người liên bang chủ trương làm việc bằng hòa bình, cho hòa bình, như thế thiết tưởng một khi đã hiểu rõ thì ai cũng tán thành cả.

HỎI.— Phong trào này đối với cuộc vận động độc lập của các quốc gia trên thế giới như thế nào?

TRẢ LỜI.— Lễ dĩ nhiên Phong trào ủng hộ mọi cuộc vận động độc lập của mọi quốc gia, thoát khỏi sự thống trị của đế quốc bất cứ từ đâu đến. Phong Trào đã kết án chính sách thuộc địa và nhân đạo dưới mọi hình thức.

Chúng tôi tưởng cần nên nói thêm rằng PHONG TRÀO VẬN ĐỘNG HÒA BÌNH này muốn tiến tới một lực lượng trung gian giữa hai khối Nga và Mỹ, thành một lực lượng thứ ba để giữ thế cân bằng hòa bình.

TÂN SINH



Hội nghị Hòa bình nhóm họp tại Hiroshima (đã bị bom nguyên tử tàn phá) năm 1952.

Chỉ trích và phê bình là một sự cần thiết cho bất cứ người nào cầu tiến bộ. Trong lĩnh vực văn nghệ, báo chí, chỉ trích và phê bình là những lợi khi để vùi dập những cái xấu cái dở, để nâng cao những cái hay cái đẹp, cũng cần thiết cho bất cứ văn nhân nghệ sĩ nào cầu tiến bộ cho mình nói riêng, cho nền văn nghệ nói chung.

Con người vốn dễ lầm lỗi; mà cũng vẫn có lòng tự ái rất cao, nhất là con người văn. Chịu để kẻ khác chỉ trích, phê bình, và biết nhận lỗi của mình, là một can đảm rất lớn. Người nào có can đảm ấy rất dễ và rất mau tiến bộ.

Nói riêng về văn chương, nghệ thuật, nếu bao giờ cũng tự cho mình đã là hay, là giỏi, là xuất chúng hơn người, bo bo khép chặt trong « Tháp ngà » của mình, khinh khi những dư luận, những lời phê bình, chỉ trích của người chung quanh, thì văn nhân nghệ sĩ ấy hoặc mau hoặc chậm sẽ bị bỏ rơi trên đường văn nghệ.

« Tự cao, tự đại, tự mãn, tự ái... tức là tự tử ». Câu nói đùa ấy có nhiều ý nghĩa xác thực, cần tâm niệm luôn. Được người khác phê bình, chỉ trích là một điều may mắn; và nghe ngóng, thấu nhận dư luận để biết « phục thiện » lại là điều hay của người văn nghệ.

Chỉ trích và phê bình là một điều cần thiết không thể chối cãi. Nhưng cái lợi khi ấy có thể mất tất cả ý nghĩa tốt đẹp của nó, nếu người xử dụng không được khéo léo và thiếu tư cách đứng đắn.

Có nhiều cơ quan ngôn luận đã đặt sai vấn đề này.

Giá trị của sự chỉ trích, phê bình đã lệch đi nhiều, vì cái nội dung quá sai lạc. Đọc những bài báo ấy, người ta có cảm tưởng đây là một sự xoài mồi nhử, một sự « vạch lá tìm sâu » vì hiềm khích, vì thiên vị, vì tự ái cá nhân, vì tự cao, tự đại... vì rất nhiều lý do, ngoài cái lý do chính đáng là chân thành xây dựng cho nền văn nghệ chung.

Hơn nữa, hình như để mục ấy, được giao phó cho một người hay một số người chưa lãnh hội đầy đủ sứ mạng và giá trị của sự phê bình, chỉ trích văn nghệ; hoặc giả chưa đủ khả năng và nhiệt tâm làm tròn phần việc quan trọng ấy. Nên, có nhiều khi, người giữ đề mục ấy trên các báo, đọc qua một tác phẩm, một đoạn văn, chỉ biết căn cứ trên một vài chi tiết nhỏ, một vài lầm lỗi về hình thức không đáng kể, nhắm vào những điểm ấy mà « cào », mà « nhò » (cò), mà « gọt », mà « đá »... lung tung. Trong lúc ấy, quên mất hay không hiểu thấu cái chưa đúng tổng quát của tác phẩm; mà chưa đúng ấy mới là cái nội dung phản ánh đầy đủ những ý chính của tác giả.

Thật là tai hại !

Bàn về PHÊ BÌNH của Lưu Nghi



Tai hại cho người viết những bài chỉ trích, phê bình đã đành (vì chứng tỏ rằng mình nông cạn, không hiểu biết việc làm của mình), lại tai hại cho người đọc (vì đọc giả hiểu sai đi), tai hại cho tác giả (vì bị phê bình, chỉ trích không đúng cách) hơn nữa, còn tai hại cho môn phái văn nghệ Phê bình (vì người ta đã đặt sai vấn đề hoặc vô tình, hoặc hữu ý).

PHÊ BÌNH là một môn phái văn nghệ rất quan trọng. Chỉ trích là một phần việc của Phê bình, chỉ vạch ra những cái xấu của con người, của sự việc, nghĩa là nói đến cái « mặt trái » của sự vật.

Tuy hai danh từ có nghĩa khác nhau; nhưng sự khác nhau ấy chỉ cốt phân định rõ rệt lĩnh vực của hai công việc mà hai công việc ấy có thể bao gồm lại làm một. Nên người chỉ trích và người phê bình có thể là một, cần có những đức tính, thái độ, khả năng giống nhau.

Vậy, phải thế nào mới gọi là người phê bình, chỉ trích đúng đắn?

Muốn phê bình, chỉ trích một người nào phải hiểu thấu đáo người ấy từ đời công, đời tư, đến việc làm của họ...; muốn phê bình, chỉ trích một tác phẩm văn nghệ, tất nhiên phải đọc; đọc phải hiểu; hiểu phải hiểu kỹ càng, thấu đáo.

— **Đức tính thứ nhất** của người phê bình chỉ trích đúng đắn là **Sáng suốt**. Sau khi đã hiểu thấu đáo tác phẩm, phân tách cái gì hay? Cái gì dở? Hay tại sao? Dở tại sao? Sự phân tách như thế nhờ ở trí thông minh. Nhưng trí thông minh thường chỉ cho phép chúng ta phân tách tách chất hay, dở một cách riêng biệt. Muốn phê bình, chỉ trích đúng

đắn, cần xét sự việc sâu xa hơn: phải tìm sự liên quan giữa cái hay, cái dở, phần chính, phần phụ, phần đúng, phần không đúng của tác phẩm ấy, và hơn nữa cần xét tác phẩm ấy trong không gian, thời gian nào đó, để định cho nó một giá trị văn nghệ.

Như thế trí thông minh đã đi đến mức độ sâu sắc.

Cần hiểu rằng một người có thể thông minh, nhưng không sáng suốt, nhưng người đã sáng suốt, tất nhiên phải thông minh, có thể là không thông minh trong tất cả các vấn đề đang nhận định. Nên sáng suốt là đức tính cần yếu vậy.

Đức tính thứ hai.— Có lập trường dứt khoát rõ rệt.

Khi suy xét một sự việc hay một nhân vật, để chỉ trích, phê bình, cần phải tự đặt vào một lập trường nhất định. Nếu không có lập trường nhất định, sự phê bình, chỉ trích không thể nào có những lý luận vững chắc để bảo vệ sự khen, chê, suy luận đã đưa ra.

Thiếu lập trường là thiếu cái nền tảng căn bản để dựng lên những lập luận, suy xét, nghĩa là những quan điểm.

Quan điểm là những đường nét, màu sắc. Lập trường là nền giấy trắng, không thể vẽ đường nét, màu sắc lên không trung.

Nên lập trường có thể sai. Nhưng, không thể thiếu lập trường trong lúc phê bình, chỉ trích văn nghệ.

Đức tính thứ ba.— Có ý thức xây dựng.

Người chỉ trích, phê bình có ý thức xây dựng thẳng thắn vạch những lầm lỗi, sai lệch, cũng thẳng thắn tán thưởng và nâng cao những ưu điểm. Người phê bình, chỉ trích đúng đắn bao giờ cũng nghĩ đến sự xây dựng cho nền văn nghệ chung. Khen, không nên làm cho người khác hiểu lầm là Nịnh-Hót, Bợ-Đỡ; Chê, không nên biểu lộ sự hằn học, sự « hăm hồ » sự khiếm nhã trong lời văn. Người phê bình, chỉ trích chân chính khen, chê rất dịu ngọt, rất thanh lịch, rất đúng mực. Người được khen, hay kẻ bị chê vẫn vui lòng « phục thiện », vì thấy được chủ ý đến một cách đứng đắn, phải lẽ.

Ý thức xây dựng phản nghĩa với ý thức phá hoại. Tính chất xây dựng hay phá hoại trong văn phê bình, chỉ trích có thể nhận thấy rất rõ ràng. Và chính tính chất này định đoạt phẩm cách, thái độ của phê bình, chỉ trích, định đoạt giá trị của những giọng chữ của người ấy viết ra.

Khi đã có ý thức xây dựng, thường đẹp được tính **thiện vị**. Trong văn phê bình, chỉ trích, thiên vị, dễ đưa đến nguy hiểm, ngoan cố trong sự sai lệch.

(xem tiếp trang 32)



của Hà Việt Phương

VI

Có nhiều tiếng khúc khích; có cả tiếng cười rộ. Nhưng anh Tư thì anh không có cười. Anh bình thần phân tích:

— Đúng thế. Còn về múa. Thì dân mình, sống bằng phẳng, trời buộc quá mà, lễ nghi, phép tắc tù túng của đạo giáo đã làm tê liệt người đi nhiều lắm, nên cái thêm muốn phóng khoáng bị dồn nén đến một mức phải « siêu hóa » (sublimation) ra thành cái thích thú nhảy múa (lên đồng, lên bóng và nhất là múa võ), mà múa ở đâu? Nếu không phải múa vụng « ở trong thâm tâm » và nhờ người khác (là tụi chúng ta) múa hộ ở trên sân khấu? Vậy thì, chưa có điệu múa nào ra hồn tất nhiên là họ phải « xức » cái món dao găm vậy. Không có thì... chịu chết thêm ư? Cho nên ta nên mừng khi thấy đồng bào còn thích múa, và ta nên khen những đồng chí nào sẵn sàng kiến, thừa can đảm dù nhập những trò múa (dù là múa rối, dù là múa may quay cuồng) vì trải qua nhiều thử thách có cơ sẽ phục hồi được điệu múa cũ, hoặc mới chăng... Ngay như ở ngoài kia đây, phong trào ca vũ phát triển rất là mạnh: ai ai cũng thích thú cái khoản « nhảy » lắm lắm... Chúng ta cần chờ đợi mộ Phạm Duy của ngành nhảy múa: chúng ta đòi hỏi một thứ Dân-vũ cho đồng bào... Đoàn nào tiếp tục công việc của Tổ-Như bỏ dở kia đây? Kim Chung hay Phụng-Hải?

Một anh bạn đạo diễn lên tiếng:

— Anh tin vào cảnh loạn à?

— Tin chứ. Trong cảnh phân hóa thế nào cũng nảy ra một cái gì mới: khéo hướng dẫn thì là đi vào con đường sống, thì tiến, ngược lại, thì chết, thì thoái. Nhưng còn tốt hơn là cảnh sa lầy. Cho nên sân khấu của chúng ta, theo thuyết vạn vật mới của Mitchourine, thì đang ở, vào trạng thái lung lay (nature ébranlée), nó sẽ thoát thai ra thành một cái gì lạ; song điều cốt yếu là phải được hướng dẫn, trong cảnh loạn phải thoát ra cảnh bình. Đó là nhiệm vụ chung của những người hữu trách. Nói trắng ra phải có nơi Huấn luyện, có lò « đúc » ra một sân khấu mới sớm ngày nào tránh được cái nạn « lố bịch, lai căng, lung lay » ngày ấy.

— Còn về đạo diễn?

— Vai trò đạo diễn hiện giờ không quan trọng như trước đây nữa, vì diễn viên đã tiến hơn xưa nhiều. Tuy vậy cũng cần đề ý mấy điểm này: là đã đến lúc luyện cho các diễn viên nắm lấy tinh chất giai cấp của các vai trò (chức năng vai nào lời lẽ cử chỉ bộ điệu cũng vẫn là nếp sống thường ngày của diễn viên, thì lột sao cho nổi bật vai trò; đã vậy, chính ngay những diễn viên đại tài của mình cũng vẫn chưa thoát được nổi cái lối chơi riêng biệt, nghĩa là chưa vượt nổi vai trò, tạo ra một cá tính diễn hình, cá tính xã hội, cá tính tổng hợp: cá tính giai cấp của vai trò (họ chỉ mới đạt tới độ phát xuất: avoir du foyer), chứ chưa mấy ai đạt tới độ xuất thân (avoir de l'abat) chẳng hạn như Năm Châu thì ở vai nào cũng vẫn còn thấy Năm Châu, Bích Thuận cũng vẫn là Bích Thuận, chứ chưa « hóa » nổi mình vào vai trò, cho nên vẫn thấy chàng công tử Năm Châu, anh du côn Năm Châu, ông tướng Bích Thuận, hảo hán Bích Thuận chứ chưa thấy một công tử, một du côn, một quan tướng, một hảo hán không thôi, nghĩa là một vai trò « không cần đến hình dung từ đề chỉ định ». Bởi vậy, riêng đối với sân khấu nước nhà hiện nay thì vai trò đạo diễn quan trọng lắm. Mà ở nước ngoài bây giờ thì về đạo diễn người ta đã tiến



VỢ NÓI VỚI CHỒNG

— Nhà thiếu đồng hồ báo thức nên chỉ có cách này để đánh thức mình dậy cho sớm đó!

lời các ngành chỉ tiết chuyên biệt rồi: tỷ dụ người ta đã giải quyết hẳn hoi việc bài trí, hóa trang, thanh âm để chuyên chú vào ánh sáng không thôi; tỷ dụ lúc dùng võ Lôi Vũ, khi Phồn Y, bị dồn nén quá, lúc xuống thang sắp « hiện » ra sân khấu, thì đạo diễn phải làm rung rung màn phòng lên, cho khán giả bị kích thích về xúc quan trước khi rung động bằng thị quan... Đạo diễn của người ta vì có công nên có quyền lắm lắm. Và diễn viên của người ta, lúc đặt chân vào buồng trò là (anh nữ nọ cười tha thừ, ngó các tá áo bươm bướm) là họ coi mình như tên quân ra mặt trận, hoàn toàn phục tùng cấp chỉ huy, là người đạo diễn. Thành hay bại là ở như người lãnh đạo... Riêng tôi, cũng lấy làm hải lòng khi được « tham dự » mấy buổi diễn xuất của đoàn Kim Chung Hải cảng, vì thấy đạo diễn tận tâm và anh chị em diễn có tinh thần phục thiện và tinh thần trách nhiệm đối với nhân dân...

Một giọng kim cất lên:

— Trách nhiệm với nhân dân?

— Phải. Mỗi lời nói của diễn viên là một lời « tuyên truyền, giáo dục » nên khi thấy các anh các chị ấy cự nhau vì quên vở, vì chưa thuộc vở, vì bỏ nhau « lờ tầu », tôi cho là ít nhất họ cũng đã có ý thức một phần nào về vai trò của mình: tự trọng thì rồi được người khác trọng mình. Tuy vậy cũng cần nhấn mạnh vào điều này là diễn viên vẫn còn ý tài hoặc lười biếng nên không chịu học vở, thành thử đạo diễn nhiều khi không còn biết « đạo » vào đâu nữa vì việc « diễn » quá tự do đến nỗi hoá ra « đứt dây cương »: tưởng cương là bước cản trở lớn nhất của sân khấu nước nhà, và là vực thăm chôn vùi các ca sĩ ý tài lười biếng.

— Chúng em thiếu vở, mà khách thì đòi xem... bảo không cương sao được?

— Em tôi nói đúng lắm. Nhưng một diễn viên trọng nghề thì thà không diễn chứ như định không diễn kịch cương. Một mặt khác, phải tổ chức việc chép lại kịch cũ và sáng tác vở mới. Tổ chức...

— Sáng tác mà phải tổ chức?

— Sáng tác mới phải tổ chức vì đó là một chuyện kỳ khu nhất... Chúng ta đều phải nhận là thiếu vở nên mới phải cương. Mà thiếu vở là vì thiếu sáng tác. Mà thiếu sáng tác là vì sao? (anh Tư đón về bàn khoán của mọi người, mỉm cười) Là vì không sáng tác được... (mọi người cười rộ) Hãy khoan... không sáng tác được là vì sao? Là vì, đa số văn nghệ sĩ chuyên nghiệp thì không thông hiểu đời sống của nhân dân, nên một bên thì tự hỏi: « Biết gì mà viết? » còn một bên thì tự nhủ: « Biết viết cái gì? ». Bởi vậy thiết tưởng đã đến lúc văn nghệ sĩ cần sống đời sống của con nhà nghề, chịu chia vui xẻ buồn với kiếp « thiếu thân của ánh sáng » còn con nhà

bây giờ là giai đoạn tổ chức đời sống của giới ta, rồi tổ chức việc sáng tác. Về đời sống thì đoàn Năm Châu đã tiến được một bước khá dài, nói chung ra thì giới mình ở trong này đã thành hình đoàn thể có hoạt động hẳn hoi, ngoài Bắc cũng đang gây cơ sở, Trung Hà nghe nói đã khởi sự việc triệu tập anh chị em... Rút lại, tổ chức rộng rãi đã có bề thế rồi. Nay bàn vào chỉ tiết: quan hệ nhất là việc sáng tác. Thì, ngoài kia, đã có nhiều anh chị em văn nghệ chuyên nghiệp gia nhập các đoàn, sáng tác tập thể với anh chị em diễn viên...

Nhiều cặp mắt sáng ngời lên. Nhiều giọng họa mĩ liu lo:

— ... Với diễn viên... Chúng em cũng sáng tác?

— Chứ sao? Các chị văn sáng tác, cũng như các anh văn sáng tác, khi các anh các chị... cương. Đúng thế. Bây giờ chị việc ghi chép lại lời cương, họp nhau sửa chữa, nắn gọt lại cho có thể thống, rồi... thế là sáng tác tập thể đấy. Giản dị lắm mà. Nhưng phải có tay chuyên môn phụ trách. Vì vở kịch muốn thành giá trị, thật cũng phải tốn nhiều công phu...

— Dĩ nhiên rồi.. không thể sao lại gọi là văn nghệ...

mà riêng về văn nghệ mình chưa có cái gì ra trò cả... ừ thật, anh em ạ... Thế làm thế nào mà « ra » được vở khá, anh nhĩ?

— Viết mãi, diễn mãi, sửa mãi là rồi phải có...

— Khá là những gì mới khá, anh nhĩ?

— Khó lắm cơ đấy... Nào, ta tiếp tục nữa chứ?

— Thôi, hôm nay anh cũng đã mệt... mà giờ cơm sắp đến... còn phải sửa soạn hoá trang... đề nghị đề đến mai...

— Được, thì đến mai...

Có những vẻ mặt bịn rịn. Có nhiều vẻ mặt băn khoăn. Có một vài vẻ mặt tự lự, đánh dấu bằng một vài màu tâm sự vụn:

— Thế là hôm nay ra sân khấu mình thấy hơi lo lo... Mình thì phải luyện lại cái giọng mất... Em thấy « xuất thần » là khó lắm đấy... Chứ lý... Bao giờ có đủ vở nhĩ?... Có vở khá mà diễn thì thú vị?

Những gót chân thon thon biến vào hậu trường.

Đàn sô ca bay về tổ... nóng.

Sân khấu vắng tanh.



ĐỜI MỚI số 75



NHÌN NHAU

Em nằm trên giường bệnh,
Anh khấn gởi ra đi
Ngoài kia trời nổi gió
Nhìn nhau... biết nói gì?

Tâm hồn xao xuyến quá
Khi tay cầm trong tay!...
Chuyến này đi lâu lắm,
Chứa định ngày về đây,

Da em màu xanh lá,
Người em còn run run
Chống tay em gượng dậy
Mắt vương đôi giọt buồn

Là đàn con khối lửa
Chúng mình cùng tìm đi
Ái ơ giờ cách biệt
Trên khắp ngã tràng kỳ?
Dưới ánh đèn le lói,

Chạm mãi đầu thao thức
Kể chuyện lòng nhỏ to.
Suối bên nhà róc rách
Ghò tình dài lê thê:
— Nhớ nhau qua hình bóng

Đêm nay nhiều tâm tởi,
Anh nằm mơ thấy em
Mái tóc cười trong gió
Hát bài ca quen quen:
« Em, em nhìn đi đâu?
Em, sao em chẳng nói?
Mưa rơi ướt mái đầu,
Mỗi đứa một khăn gói
Ngày nào thì gặp nhau? »...
Anh đợi trời sương nắng,
Em băng miền gió mưa
Nhìn nhau mà chẳng thấy
Chỉ có niềm mong chờ...

LƯƠNG DANH HIỀN

NHÂN VỀ THÔN XƯA

Chợ xóm có đông, có được mùa!
Đò ngang cô lái bến đò xưa.
Trưa trưa có ghé neo chờ khách,
Ăn bóng lau già giọng cao đưa.
Cô hát rằng:
Hò... ơi mai, ối, chiều, trưa
Giờng trong cặp bến em đưa dân làng.
Đêm về canh cửi tầm tang
Gởi anh áo xám lụa vàng một chuông.
Thương anh ấm lạnh sa trường,

Ở một góc thành.
Nhưng...
Mấy năm rồi xa cách,
Trút sạch nỗi niềm riêng.
Quên thôi có gái làng giềng,
Say men binh biến, vui miền dấu tranh,
Rồi...
Một chiều gió theo mây



Cô lái đò xinh,
Trong mùa thanh bình.
Cô đưa thuyền nhẹ,
Trông cô đa tình.

Vàng rung nửa lưng đeo
Ghé lòng nghe lạnh lạnh
Nhâm tỉnh: — Mấy mùa xanh
Hai, ba, mà non bốn
Hoa lửa đượm thôn mình.
Tôi e cô lái dứt tình bến sông...
VĨNH THAO



...Biết ngay là mình sẽ làm hại người ta, nhưng không thể
dần lòng được.



...Tôi mới kiểm cách gặp, có em gái Kiều Loan.



...Thình lình cửa phòng mở, Kiều Loan hiện ra,

Cốt truyện của Đồ tôi Kỳ ★ Hiếu Đê minh họa Bản kịch của Hoàng thu Đông

II

TÂM.— Thế anh ghét chị ấy ư ?

MINH.— Cũng chẳng phải là ghét. Tôi không biết làm cách
nào để gần gũi, phá cô tiểu thư trong trắng và kiêu kỳ kia.
Biết ngay là mình sẽ làm hại người ta, nhưng tôi không thể
dần lòng được... Vừa độ ấy, tôi nhận được sáu ngàn bạc của
thầy gửi. Đồng thời tôi lại được tin, do sự thúc mách của một
người bạn, là ông thân sinh ra Kiều Loan đang bị nghi về tội
thua bạc thâm lam công quỹ... Tôi mới kiểm cách gặp cô em
gái của Kiều Loan, gọi chuyện, rồi nói : « Nếu nhà nước bắt
ông cụ phải tính toán trả số tiền lại, thì đáng lẽ bị biếm chức
hay phải dời đi nước khác, cô chỉ nói với chị cô đến gặp tôi là
xong việc : tôi có thừa tiền, tôi sẽ đưa cho, người ngoài không
ai biết đến đâu... » Bốn ngàn rưỡi bạc là một số tiền khá lớn...
Cô bé mừng lại tôi, nhưng đem câu chuyện về học lại với chị.
Tôi thì chỉ muốn có thể... Gặp hồi ấy cuối năm, tính toán sổ
sách, ngân quỹ. Tôi vẫn đợi... (Im lặng) Chủ à, hai hôm sau, đã
chiều tối, tôi sắp đi chơi, thình lình cửa phòng mở, Kiều Loan
hiện ra... Không ai thấy Kiều Loan vào đây. Việc này có thể giữ
 kín giữa hai người... Kiều Loan đi vào, hai mắt long lanh cương
 quyết, có vẻ kiêu hãnh, nhưng tôi nhận thấy đôi môi run run...
Loan nhìn thẳng tôi mà nói : « Em tôi bảo rằng ông sẽ cho bốn
ngàn rưỡi bạc nếu tôi đích thân đến lấy... Tôi đến đây... ông cho
đi » Kiều Loan chỉ nói được thế, rồi im bặt... Chủ vẫn nghe đấy
chứ ? Trông chủ như đang nhập thiền...

TÂM.— Tôi vẫn chăm chú nghe anh đấy.

MINH.— Ý tưởng đầu tiên của tôi
là ý-tưởng của một đứa con trai nhà
họ Trần. Tôi nhìn kỹ Kiều Loan...
Trông Loan đẹp lắm, mà trong lúc ấy
có một cái gì cao cả hơn cả nhan sắc
của Loan... Loan đến để hy sinh cho
cha... đem hiến thân cho tôi ! Cả thân
xác Kiều Loan ở trong tay tôi. Loan
muốn thử thách tôi, chủ biết không ?
Thoạt đầu tôi tưởng là mình không
thể tự chủ được, giận dữ sôi nổi
trong người. Càng cảm thấy mình
không xứng đáng với Kiều Loan, tôi
lại càng muốn làm những cử chỉ đê
hèn nhất. Trong lúc lâu tôi nhìn Kiều
Loan một cách cảm hôn ghê gớm.

TÂM.— Anh kể nốt đi...

MINH.— Tôi đến cửa sổ, tỳ trán
vào mặt kính lạnh buốt... Rồi quay
lại, rút ở ngăn kéo ra năm nghìn bạc
lạng lẽ đêm, gấp lại, đưa tận tay
Kiều Loan... rồi tự tay tôi mở cửa,
nghe tiếng chào... Kiều Loan run
rẩy cả người, chăm chú nhìn tôi, mặt

tái dần, tái dần... rồi thình lình, không nói qua một lời, sụp
xuống, lạy tôi.

TÂM (không dần nổi sự xúc động).— Anh, anh...

MINH.— Rồi Loan đứng phắt dậy, bỏ đi... Còn tôi, không
hiều sao, tôi lại khóc như một đứa trẻ con... Có phải là tôi đã
khóc vì cảm kích không ?

TÂM.— Trong giây phút ấy, anh hơn hẳn chị Kiều Loan,
anh đã thắng chị ấy rồi !

MINH.— Phải, chủ nói đúng, trong giây phút ấy, mà cũng
chỉ trong giây phút ấy thôi, một thanh niên trác táng đã thông
cô tiểu thư kiêu kỳ ! Nhưng cũng vì thế mà không bao giờ
Kiều Loan tha thứ cho tôi được, vì Loan rất kiêu hãnh. Sau đó,
thầy sinh ra Loan mất, Loan đã trả hết số nợ cho tôi. Cho thế
là chưa đủ, Loan còn nhất định hy sinh cả đời cho tôi, để
tôi lòng biết ơn.

TÂM.— Thế ngay hôm ấy, anh đã yêu chị Loan rồi ư ?

MINH.— Tôi yêu hành vi của mình thì đúng hơn. Còn Loan
thì bị xúc phạm đến tự ái.

TÂM.— Song rồi hai anh chị định hôn với nhau phải không ?

MINH.— Ba tháng sau đó... tôi làm sao quên được ngày
hôm ấy ! Ngày Loan bảo yêu tôi, viết thư cho tôi... Tôi còn giữ
đấy, không bao giờ rời bức thư ấy. Để tôi đưa cho chủ đọc.
Tôi không xứng đáng, miệng lưỡi tôi nhắc lại chỉ thêm làm
nhớ hẳn những lời trong thư.

TÂM (dịu dàng).— Anh Minh, anh đừng tuyệt vọng như thế.

MINH.— Tôi đã viết thư cắt nghĩa
cho Loan biết tôi là một đứa hư
hồng như thế nào, ngay trong
thời kỳ đính hôn... Loan không muốn
hiếu. Tôi mới nhờ Văn đến nói cho
Loan tin chắc rằng Loan với tôi mà
lấy nhau là làm một việc điên cuồng...

TÂM.— Nhưng anh đã nói là anh
Văn...

MINH.— Phải, Văn yêu Kiều Loan.
Loan cũng yêu Văn, tôi chắc thế, mặc
dẫu Loan không nói gì hết. Làm thế
nào hai người không yêu nhau được ?
Loan đẹp và trong trắng, Văn thì
thông minh !

TÂM.— Thế còn anh thì thế nào ?

MINH.— Tôi sẽ trở về với cuộc sống
trụy lạc bấy lâu...

(còn nữa)

Xem Đời Mới từ số 74.



...Số bạc đưa tận tay Kiều Loan.



...Kiều Loan run rẩy cả người, chăm chú nhìn tôi, mặt
tái dần...



...Rồi thình lình sụp xuống lạy tôi.

Đoạn văn này trích dịch trong cuốn tiểu thuyết "Những kẻ chiến bại", một tác phẩm triết luận của tác gia người Đức thời hậu chiến, của nhà văn Hans Wehner Richter. Tư tưởng của tác giả phản ánh tâm trạng bị thảm của những kẻ bất khuất trong khung cảnh đổ nát của xứ sở sau chiến tranh tàn phá. Những cảnh, những người của tác giả đưa ra trong "Những kẻ chiến bại" đều lấy từ trong cuộc sống của xã hội Đức sau chiến tranh. Có người đã cho rằng Richter, nhà văn trẻ tuổi ấy là đại diện của một thế hệ không hướng tới, không thuyết (nihilism) của văn chương Đức ngày nay. Điều không ai chối cãi là văn thơ của tác giả đã khơi sáng lên với "Những kẻ chiến bại".

L. T. S.

NHỮNG chàng chiến sĩ vừa thức giấc thì súng bắt đầu nổ rân. Sự mất ngủ của buổi sớm mai làm họ phải rùng mình. Trên đầu họ, những sà ngang rung chuyển.

Thân hình Guy-lơ trắng nhợt nhạt. Những tiếng nổ mỗi lúc một gần hơn. Những viên đá bị tạt vỡ bắn vào trong hầm trú ẩn. Cát bay qua những cột băng gỗ. Các chiến sĩ phải lấy mũ để mắt. Bàn tay họ run run, người nọ ngó sát người kia. Guy-lơ nghĩ thầm: «Súng sắp ngừng, tiếp đến quân đồng minh sắp sửa tấn công.»

Sau một lúc, súng ngừng thật. Một bầu không khí im lặng khó chịu bao phủ. Găng-man nói:

— Đi ra ngoài đi.
Bê-giéc trả lời:
— Ngủ xuân!

Guy-lơ lặng yên. Anh liếc nhìn khuôn mặt Bê-giéc tím bầm và nghĩ: Hẳn ta sợ.

Bê-giéc lắc đầu và nói tiếp:
— Tôi không ra đâu.
— Nếu tại Mỹ xông vào đây?
— Mặc kệ.

Đạn rơi rào rào như một cơn bão. Trong trí Guy-lơ, phác họa ra những mồm đá rung chuyển. Anh đề sát chiếc mũ vào mặt. Phía trên, những sà ngang rung chuyển. Hầm trú ẩn ngập đầy những bùn và bụi. Một mùi đất với bốc dậy, chen lẫn bụi. Guy-lơ nghĩ thầm: đạn trái phá lần tính. Súng dội không ngừng trên đầu. Hàng ngàn viên đạn rào rào bay qua trên hầm để sắp sửa tàn phá trong thung lũng. Chúng tiếp theo nhau như những băng đạn liên thanh hạng nhẹ. Bốn bề vang dội. Những tiếng nổ gấp bội lên ở chung quanh hầm trú ẩn từ giờ này qua giờ khác.

Găng-man nói:
— Súng sắp ngừng.

Guy-lơ lắc đầu không trả lời. Một giây đồng hồ, sự im lặng làm anh nghe thấy Pô-lơ nói:

— Đi ra đi! Đi ra đi!

Tiếng trái phá nổ át cả tiếng nói của hắn. Trong hầm, sức nóng trở nên ngột ngạt. Mồ hôi chảy trên những khuôn mặt. Đến trưa, súng bắt thành linh ngừng. Bầu không khí yên lặng nặng trĩu đè nén. Từ từ, các chiến sĩ thoát qua khỏi sự mê mẫn. Ngẩng đầu lên, họ nhìn nhau. Găng-man hỏi:

— Có phải chúng ta hãy còn tất cả đây không?

Guy-lơ liếc nhìn ra phía ngoài. Mặt trời không ngừng đốt cháy mồm đá. Mọi vật không động đậy. Một tiếng động vo vo thỉnh thoảng làm Guy-lơ ngẩng đầu lên. Một điểm bất di dịch, máy bay thám thính ở ngay trên không trung. Anh trở vào và nói:

— Máy bay trở lại.

Họ chú ý nghe từng tiếng động nhỏ, dọa dật. Ngồi xồm, đầu gối họ dựa vào đá.

Pô-lơ ném cái chần đi, than phiền:
— Tôi chết khát mất.

Guy-lơ trả lời:

— Phải chờ đến chiều hôm nay.

Găng-man nằm ngửa nhìn trời và nói:

— Máy bay thám thính vẫn ở trên đầu chúng ta kia kìa.

Suốt buổi chiều, bọn họ chỉ ngồi, đầu gối gập lại, mũ che mặt. Súng bắn liên tục. Cát lượn qua những sà ngang, đá bay vào hầm, bụi lọt vào những mền chăn. Dù có mũ che, nhưng bùn vẫn dính vào mắt. Chiều đến, khi súng giảm bớt, Pô-lơ khóc và gào thét:

— Tôi không thể chịu được nữa.

Những người khác liếc nhìn anh ta không nói câu gì. Màn đêm rủ xuống. Găng-man hỏi:

— Ai đi lấy «súp»?

Không có tiếng trả lời. Mọi người nhìn về phía trước như không nghe thấy gì. Sau cùng Bê-giéc nói:

— Tôi không thể đi được.
Guy-lơ cầm chiếc «cà mèn» và nói:

— Đưa những cái của các anh đây.

Găng-man hỏi:

— Anh đi lấy «súp» à?

— Ừ.

— Tôi đi với anh.

Hai người cầm cà mèn, đi ra khỏi hầm. Họ sát người xuống đất, trườn đến một cái hố khác. Một viên đá lăn dưới chân, họ lại thở hổn hển và dấu chặt người trên mặt đất. Đến một góc khác, họ cùng đứng dậy. Khi đến trại tiếp tế, họ được tin Mui-ly đã nhờ trại, mang theo cả «súp» đi. Găng-man hỏi:

— Bây giờ ăn bằng gì?
— Phải quay về đi tìm thức ăn.

— Tim thức ăn! Nói dễ thôi! Bây giờ không còn đến một con lợn con nữa. Ở đồn chỉ huy, mọi thứ đã tiêu phát hết rồi và xe hỏa thì ở hậu tuyến, cách ba mươi cây số.

Họ lại đi ra. Đêm trong sáng còn tịch mịch. Họ bò trong đám cỏ rồi ngừng lại giãy lất trong một bụi cây.

Găng-man nói:

— Chúng ta thở một lúc đã.

Họ nằm ngửa duỗi thẳng chân. Bên trên, một vách đá dựng đứng. Trong thung lũng, trọng pháo bắt đầu hoạt động. Hai chàng dán chặt người xuống đất. Những viên trái phá hạng nặng gầm rống bay qua đầu. Đằng sau họ, với những tiếng nổ, những giếng bùn vĩ đại trong thung lũng bắn tung lên. Phía trên, rừng bắt đầu cháy ngọn lửa chạy trên những ngọn cây.

Xuyên qua những bụi gai, họ bò tới hầm trú ẩn. Bê-giéc nói:

— May quá! Chúng tôi tưởng các anh đã bị giữ rồi.

Găng-man trả lời:

— Chúng tôi không có gì cho các anh ăn. Mui-ly đã đi đến tại Mỹ, mang theo tất cả đi rồi.

(xem tiếp trang 31)

ĐỜI MỚI số 75



GIÁO DỤC NHI ĐỒNG NƯỚC NGOÀI TRẺ CON NGA ĐƯỢC NUÔI DẠY RA SAO?

Với tư cách đại biểu Pháp của «Hội Khuyết tật» các gia đình đang còn «bà Claude Andre được Nga» và một đi thăm công nhân trại huấn luyện nhi đồng Nga để tìm hiểu sự nuôi dưỡng và dạy dỗ trẻ con từ ngày sinh cho đến lúc trưởng thành. Dưới đây là những cảm tưởng của bà sau thời gian quan sát, đang ở tại chi Votie Enfont mà chúng tôi trích dịch để tặng các bà cho mẹ V.N. muốn tìm hiểu về giáo dục nhi đồng nước ngoài.

ĐỜI MỚI

Chúng ta hãy nhìn qua các lớp học. Vào một trường học, tôi ngạc nhiên quá! toàn con gái nhỏ, không có con trai. Áo màu nâu đi với khăn choàng ngoài màu đen. Đồng phục hết, kiểu đồng phục từ thời Nga hoàng còn lại.

Tôi hỏi sao không thấy con trai. Thì ra, «từ năm 1913, có sắc lệnh không cho trai gái nhỏ học chung, bởi lý do khó mà dung hòa nhu cầu giáo dục của nam và nữ: bên nam cần được phát triển sớm các đức tính, khả năng về quân sự, bên nữ, cần phải sửa soạn từ bây giờ, cho tương lai họ có một đầu óc hoạt động thực tiễn».

Học từ sáng đến trưa, xen vào có nhiều giờ giải lao mười lăm phút. Có lệnh giải lao, bầy trẻ ở lại đến cái «ba» (bar) của trường, ăn không phải trả tiền.

Tùy thích, cô cậu nào ưa sữa có sữa, thích nước trái cây có nước trái cây đủ thứ. Trưa — muốn gọi trẻ con ăn tại trường cũng được. Thường thường cứ đến trưa, bà nội bà ngoại lưu riu đến đón cháu về nhà, kéo mẹ chúng nhỏ. Buổi chiều không học, trẻ nào có thắc mắc bài vở điều gì, đã có giáo sư phụ trách riêng.

Lên chín, lên mười... đến mười bốn. Nhiều cảnh ngộ n.b.h. Trai gái tha hồ gặp nhau trong giờ nghỉ tại «Hội quán các nhà khai thác trẻ tuổi», khai thác địa hạt nào? Các bạn sẽ rõ. Nhà này được dựng lên với mục đích rèn óc sáng tạo, thực hành cho thiếu niên. Dụng cụ chuyên môn đầy đủ, tinh xảo.

Đây là một cơ xưởng. Kỹ sư và thợ trẻ con xúm xít đóng một chiếc tàu hỏa, đóng xong, tự cầm lái lấy, chạy như thật, — không cần đến người lớn.

Đây, một lãg quay phim tí hon. Cũng ra vẻ lắm. Tài tử đáng tập đóng và quay phim ngắn.

Thấy hay hay. Rồi đến đài vô tuyến điện phát thanh trên làn sóng điện ngân, toàn công trình tự tạo của các vị kỹ sư, thợ thiếu niên cả.

Vào thư viện. Một quang cảnh đẹp mắt. Bao đáng nghiêm nghị say mê, kẻ đọc sách, người ghi chú. Phòng bên là «Nhóm các nhà diễn giả», có giọng lạnh lạnh đang vang lên: bao mái đầu yên lặng nghe một diễn giả tí hon tập trình bày tóm tắt một quyển sách.

Khoa ăn nói, tài hùng biện được vun trồng sớm. Văn nghệ cũng được chú trọng: các cô, các cậu kể ngâm nghĩa một bức tranh, kẻ chấm chú nhìn một công trình điêu khắc. Tất cả đều trầm lặng. Trông như người lớn...

Bây giờ chúng ta nhìn qua mấy nét về sự tổ chức học hành ở Nga. Thời gian 7 năm học là bắt buộc, xong đó, có kỳ thi gọi là «kỳ thi trưởng thành» tương đương với Tú tài bên Pháp. Ngày thi vui như ngày hội, các cậu hân hoan, các cô dỗi lốt: hôm nay xếp cái màu đen lại, từng đoàn rộn rịp như khoe cánh áo choàng trắng, bập bồng như cánh bướm. Sát hạch muốn được trúng tuyển, về học lực, phải được 3 điểm của tỷ số 3/5, đức hạnh phải được 5 điểm.

Nga số không tạo thành phương pháp thử thách gọi là «test». Ở Âu Tây, với phương pháp này, giáo sư và phụ huynh tìm hiểu sức lực, tinh thần, sở trường, sở đoản của thiếu niên để giúp nó tìm hướng chọn môn, chọn nghề thích hợp với khả năng. Ở Nga, họ nói tốt hơn là để cho thiếu niên tự lựa chọn lấy khoa sở trường của mình mà học. Do đó có một điều đáng chú ý: hàng năm, thiếu niên có quyền đi khắp nơi trong nước, tùy thích, đi tìm hiểu các điều cần biết cho nghề nghiệp tương lai của mình. Bất luận là kỹ nghệ gia, bác học, nghệ sĩ, các nhà quay phim, các giới, hề hôm nào có một vị «tiểu học giả» nào đến gõ cửa, là cả ngày hôm đó phải xếp mọi việc lại, để sẵn sàng phục vụ cho du học sinh đó, không phải qua loa mà được đâu, các cô các cậu có thắc mắc gì, phải ra sức giảng giải cho rành mạch. Căn cứ vào trên đây, tôi thấy rằng ở Nga số, chỉ có trẻ con mới là những phần tử được ưu đãi trong xã hội.

TRÚC SƠN dịch



Dẫn mình vào sóng đời với rất nhiều bờ ngõ, người trai trẻ ấy vội vã đi tìm một lẽ sống lý tưởng cho đời mình. Hắn thường tự hỏi mỗi mình sống để làm gì, và cho ai, nhưng rồi sau bao cuộc tranh đấu để tìm lẽ sống, hắn cũng như bao nhiêu thanh niên, mầm xanh của thế hệ đã phải phủ nhận rằng mình sống để hưởng hạnh phúc.

Thực ra, hắn cũng chưa hiểu hạnh phúc là gì. Hắn chỉ biết hạnh phúc là một trong những sự thể chứng tỏ rằng tâm trí con người, trong những quan niệm và những sự tin tưởng, đã bước qua khỏi sự thực hiện tại. Người ta thường ao ước những gì họ chưa thỏa mãn, và một khi đã đạt được ước vọng, họ cho rằng đó là hạnh phúc, nhưng chỉ một ít lâu sau, họ lại mong muốn những chuyện khác hơn, lại cho những chuyện khác hơn ấy mới là thật là hạnh phúc...

Về phần hắn, hắn chưa bao giờ được thỏa mãn hết cả những điều hắn đã ao ước. Vì thế, hắn cho rằng hắn chưa được hoàn toàn hạnh phúc. Tiền của, hắn không thiếu gì. Học thức hắn không kém ai. Nói tóm lại, hắn không hề thiếu thốn một tí gì, về tinh thần lẫn vật chất, duy chỉ trừ hạnh phúc.

Đối với những kẻ nghèo hèn, hạnh phúc là miếng cơm, manh áo, với người khá giả là cuộc sống phong lưu với kẻ hiểu danh là tiếng tăm lừng lẫy, với thương gia là tiền của. Nhưng hắn không phải thuộc những hạng người kể trên. Đầu tiên, cũng như bao nhiêu người con trai khác vừa đến tuổi trưởng thành, hắn hình

MỘT NGƯỜI ĐI

Truyện ngắn

dung hạnh phúc dưới hình thức của sợi dây tình ái. Hắn bắt đầu thấy bâng khuâng, nhớ tiếc những cái gì xa xôi, mờ mịt...

Một ngày kia, « một tiên nữ đã đến gõ cửa lòng hắn », hắn hân hoan mở toang ra và sống những năm đầu đầy sung sướng. Bên người vợ trẻ yêu hắn, bên đàn con xinh xắn mến hắn, ban đầu hắn còn thấy êm đềm, nhưng rồi dần dần hắn cảm thấy cuộc đời trở nên vô vị. Ngày hai buổi ăn rồi ngủ, hắn chán nản cho đời hắn, và thấy thiếu thốn một cái gì...

Tự nhủ làm trai phải lập một sự nghiệp để đời, chứ không lẽ lại là chuỗi ngày dài chán nản, hắn nhất quyết đặt chân vào hoạn lộ để tìm lại hạnh phúc, vì ái tình vẫn không phải là chân hạnh phúc như mọi người thường bảo.

Giờ hắn nghiêm nghị là một vị quan to. Hắn cũng thấy thỏa mãn như lúc hắn vừa được yêu.



Thế rồi ngày hai buổi, mãi miệt tâm tư vào đồng hồ cơ cao ngêu, hắn lại chán nản, và cũng chợt hiểu rằng danh vọng hay ái tình đều chưa phải là chân hạnh phúc vĩnh viễn.

Trên bước đường tranh đấu để tìm cho đời mình sự thỏa mãn của tinh thần, lần thứ hai hắn đã thất bại. Suốt bao nhiêu năm đeo đuổi để tìm nguyên lý của hạnh phúc, hắn vẫn như người đi đêm, chưa biết đâu là bờ bến. Tuy nhiên, hắn không như bọn người thiếu kiên nhẫn : hắn đã có chủ định, và hắn nhất quyết đi đến mục đích cuối cùng của hắn.

Suy nghĩ mãi, tự hỏi mãi không ra, hắn tìm đến hỏi một người nông phu :

— Thế nào là hạnh phúc ?

Người kia cười đáp :

— Thấy được trúng mùa, lúa được giá, vợ con được lành mạnh, trời đất được thuận hòa, thân thể còn tráng kiện, sức lực còn dồi dào là hạnh phúc.

Hắn chưa vừa lòng hắn. Trời đất thuận hòa, vợ khỏe, lúa được mùa vẫn không phải là những mối lo chính của hắn. Bao lụt, bão ở lâu cao chắc chắn. Lúa mùa dù được hay không, bọn tá điền vẫn phải hằng năm lo đủ, vợ con ốm yếu đã có dốc tờ lo kia mà... Như thế vẫn chưa phải là hạnh phúc.

Hắn lại tìm hỏi một người thợ kỹ :

— Thế nào là hạnh phúc ?

— Có lương nhiều, được lãnh sớm, gặp chủ hiền hậu, khoan hồng, dễ dãi, không lo mất chỗ làm, vợ con gia đình không đau yếu là hạnh phúc.

— Thế cuộc đời cạo giấy này có thấy chán lắm không ?

— Hạnh phúc không cho phép ta chán nản.

— Nhưng mà vô vị quá...

— Tìm hạnh phúc trong cái vô vị thì mới có hạnh phúc thật sự, vĩnh viễn và chắc chắn.

— Tại sao ?

— Một người ăn được nhiều trong một canh bạc, chỉ chốc nữa hay ngày mai là phải thua lại hết, tiền bạc ấy không vĩnh viễn. Một kẻ ham vui ném tiền ra để chuộc trận cười một đêm, cuộc vui ấy không vĩnh viễn. Một người chèo thuyền mãi ham lái nhiều, một ngày kia có thể phải khánh tận vì lỗ lã, số lãi ấy cũng không là vĩnh viễn. Sao bằng một người làm việc bằng trí óc, không lo mất tiền vô lý trong sông bạc, không sợ lỗ lã, lại quên được sầu muộn, khỏi phải tìm vui trong xác thịt. Cái vốn tự mình mà có, không hao mòn, không mất đi, thế chẳng phải là hạnh phúc rồi ư ? Sống trong một gia đình chồng vợ thuận hòa con cái ngoan ngoãn, cái vui ấy không chóng tàn như cái vui của một đêm trác táng, cái hạnh phúc ấy tồn tại mãi, không như cái hạnh phúc của một thương gia phải chạy đôn đáo để tìm mưu lãi. Cuộc đời như vậy mới thật là hạnh phúc.

Hắn suy nghĩ giấy lâu, nhận là có lý. Về nhà, hắn cố mến vợ hơn, cố yêu con hơn, cố bằng lòng cuộc sống hiện tại của mình và bình tĩnh với chuỗi đời lạng lẽ, thân nhiên trước những biến cố của cuộc sống, để thử tìm trong im lặng, trong vô vị, cái chân hạnh phúc của viên thợ kỹ. Thật tiên, hắn cảm thấy có phần dễ chịu, nhưng dần dần, đời sống trở lại tẻ nhạt và lạnh lùng như giòng sông trôi

TÌM HẠNH PHÚC

của Hoàng mặc Đạm

mãi không ngừng. Hắn muốn nó thử dậy sóng lên nhưng hết ngày này qua ngày nọ, giòng đời của hắn vẫn bình thản như mặt nước ao tù. Hắn cảm thấy càng cố gần hạnh phúc bao nhiêu, hạnh phúc lại càng xa hắn bấy nhiêu, sau lúc đã gần hắn một thời gian ngắn ngủi.

Thì ra, mọi việc trên đời không bao giờ trường tồn cả. Đến như danh tiếng là có thể tồn tại cũng không sao thoát khỏi. Người ta nhớ ở thế hệ này, thế hệ sau người ta vấp què, và nghìn năm sau không còn ai nói đến nữa. Hướng bỏ là hạnh phúc ! Đừng bao giờ tưởng rằng tiền của, danh vọng hay tình ái là có thể mang hạnh phúc, vì đây chỉ là thứ sung sướng nhất thời, không bền vững.

Không ngờ lòng mặc dù đã ba lần thất bại, hắn bền tìm đến hỏi một nhà triết lý :

— Thế nào là hạnh phúc ?

— Hãy cố làm cho mình đau đớn, vì tình, vì tiền, hay vì một thứ gì cũng được, và hãy hưởng lại sau cuộc thử thách ấy những gì mình đã hưởng trước kia, người sẽ tìm thấy hạnh phúc.

— Tại sao ?

— Đời người đã quá nhiều hạnh phúc mà người không hay biết. Hãy làm cho bớt đi, người mới có thể thấy được những gì đã mất, tức là hạnh phúc.

Hắn cũng nghe theo lời nhà triết học, nhưng hắn vẫn thất bại. Dục vọng của con người không cho phép hắn kiềm hãm lại những sung sướng xưa kia của hắn. Thế là hắn tuyệt vọng, không tin tưởng nơi sự thực của hạnh phúc nữa. Hạnh phúc của trần gian ngắn ngủi và phức tạp quá, hắn muốn tìm hiểu hạnh phúc qua tôn giáo.

Hắn tìm hỏi một vị sư già. Sư đáp :

— Con người không bao giờ tìm thấy hạnh phúc được ; ai cũng muốn lo cho cá nhân mình trước đã. Hạnh phúc không phải ở tầm nghìn sự đời hồi thỏa mãn, mà ở trong sự đời hồi chưa bao giờ thỏa mãn của mình, tức là hạnh phúc của người khác. Hãy vượt bỏ sự căm dỗ của trần tục để lòng mình được thư thái, để tâm hồn được lắng lạng, trí tuệ được sáng suốt thì mới có cơ mà tạo nên hạnh phúc.

Lấy đức bác ái mà ở đời, lấy lòng

vị tha mà tìm dịp chung đụng với xã hội, lo cho hạnh phúc của kẻ khác, hạnh phúc của riêng mình ở đấy.

Hắn vẫn chưa thấu đạt nổi lời lẽ của vị sư, mới tìm đến một ông cố đạo. Người chủ nhiệm của Thiên Cốt đáp :

— Con người không bao giờ tin ở hạnh phúc. Có khi hạnh phúc đã đến cho đời họ, mà họ vẫn chưa hay, cứ mãi miết cố đi tìm hạnh phúc, hoặc không cho đó là hạnh phúc, cứ tìm những điều khác mà cho là hạnh phúc. Là vì họ không biết dung hòa hạnh phúc của mình với hạnh phúc của người khác. Tìm riêng cho mình một hạnh phúc không bao giờ được cả. Thử một con bướm đẹp, muốn giữ riêng về mình, con bướm tất phải chết, thân cánh phải xé xò, hình dáng trở g đến xấu xí. Chỉ bằng cứ để nó trong lòng vũ trụ, cho nó tung tăng bay lượn khắp phương trời, để mọi người cùng ngắm, cái

đẹp của nó vẫn còn mãi mãi. Con bướm ấy tượng trưng cho hạnh phúc. Bọn người muốn giữ hạnh phúc riêng cho mình cũng như bọn người đã xô tình giết bướm : hạnh phúc sẽ mau tàn vữa như chiếc hoa đồng sẽ vào sách để mong giữ được cái đẹp vĩnh viễn của hoa. Hãy trông gương Chúa cứu thế đã hy sinh cho mọi người, lấy đức vị tha, bác ái mà lo cho hạnh phúc của nhân loại, thế mới thật là hạnh phúc.

Hai tôn giáo, một lời khuyên. Thì ra trong bao lâu nay, hắn chưa tìm ra một hạnh phúc chân chính, là vì trên đường tìm hạnh phúc, hắn chỉ gặp phải những người chưa đẹp được lòng ích kỷ, mãi lo hạnh phúc cho riêng mình và thân quyến. Đây cũng là lòng yêu người, cũng là hạnh phúc, nhưng đức tánh ấy chưa được phổ biến rộng rãi như tình bác ái và lòng

vị tha của những người đã bỏ trần thế, hiến thân cho tôn giáo để cầu mưu hạnh phúc cho nhân loại, nên hạnh phúc ấy cũng không vĩnh viễn.

Vị cố đạo mong cứu rỗi linh hồn những con chiến của mình. Nhà sư già mong giải thoát những tin đồ nhà Phật khỏi kiếp luân hồi. Hai đạo của hai tôn giáo, dù khác xa nhau, vẫn cùng chung một mục đích : tìm hạnh phúc, dù rằng hạnh phúc vị lai ở bên kia bờ thế giới, cho mọi người đang sống giữa căm dỗ của xa hoa.

Nhà bác học thấy sung sướng khi phát minh ra những máy móc phục vụ cho nhân sinh, những được lệu và phương pháp chống lại thiên nhiên. Vị bác sĩ thấy sung sướng khi cứu được một bệnh nhân hấp hối, vị luật sư thấy sung sướng khi gỡ

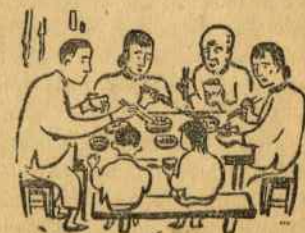


được ăn nặng cho thân chủ, vị giáo sư thấy sung sướng khi học trò đỗ nhiều, sau tấn phát ; người thay mặt cho Công là thấy sung sướng khi đem được ánh sáng vào một vụ án mờ hồ.

Tất cả những hạnh phúc ấy là kết tinh của hạnh phúc và kiêu hãnh. Hắn bắt đầu cảm thấy cuộc đời hắn mờ rộng hơn, không còn mờ nữa.

Và như thăm :

— Hạnh phúc giờ đã đến.



Có những con sông nghèo khổ uốn khúc, mình hẹp độ một ngón sào, lăm lăm, trầm lặng, mang dòng nước đỏ chạch, lơ dờ trôi giữa miền quê heo lánh.

Có những con sông mệnh mỏng, đôi bờ nhìn nhau không thấy, nước trong xanh, một màu xanh rờn rợn, khoáng vắng giữa vùng trời đất bao la, ngạo nghễ, khinh thường, chảy băng băng qua những đồng lúa xanh ngút.

Có những ngọn thác ngày đêm âm ỉ, hùng hổ, xô bờ, bất chấp cả sự uy nghiêm của non xanh rừng thẳm, tung bọt trắng xóa lên đầu những ghềnh đá nhẵn thín như gấp gáp, hối hả, như muốn trút cả cơn giận dữ kinh hoàng lên những nạn nhân chỉ biết luôn luôn cảm lời xuôi theo số phận.

Cũng có những con lạch nước tù, muốn đời không thay đổi, rêu vàng lặn lặn sinh sôi nảy nở, mỗi ngày thêm một bước xâm lăng trước sự bất lực di truyền của đôi phương. Mùa đông về, mưa ngập lòng lạch, gió gợn lên những làn sóng nhỏ, con lạch lại có dịp trải dậy thuyền mình như muốn tìm lại sinh lực ngày xưa, nhưng có chăng, chỉ là vang bóng một thời.

Nước từ nguồn trôi về đến bể, rồi nước bể bốc hơi mưa lại trên nguồn, y như một thông lệ dĩ nhiên.

« Non xanh đã biết hay chưa,
« Nước đi ra bể lại mưa về nguồn

(Tân Đà)

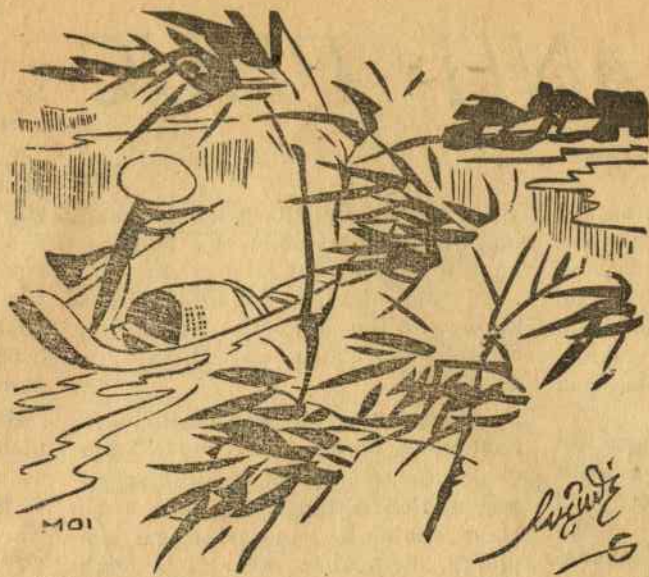
Muốn đời vẫn không ra ngoài sự tuần hoàn nhất định.

Ấy thế mà vẫn có người nặng lòng sầu tư, đắm nhìn con nước trôi đi biệt, bàng hoàng như đứng trước cảnh chia ly, cảm thấy mình vừa mất một cái gì vĩnh viễn. Chén quan hà tuy nhạt, nhưng mà thấm thiết bao nhiêu! Trường đình một tiễn là thời hết, chã bao giờ còn mong gặp gỡ, dù cho năm năm, tháng tháng, ngày ngày, nước ở lòng sông vẫn phăng phăng trôi từ nguồn đến bể. Người buồn rầu ngâm lại câu thơ cổ:

« Thủy đạo nhân gian định bất hồi »

Để cho lòng se thêm vì chia biệt.

Nước ở lòng sông sẽ đi sạch sẽ, ngon lành vì luôn luôn thay đổi. Nước từ ở lạch, ao, hồ, ngược lại thế vì phải đọng quanh năm. Ở đời cũng vậy, cần có những đổi thay, những biến chuyển, những xáo trộn để mà tiến hóa. Hạt mọc mầm, phải nứt vỏ. Cây đâm chồi, phải nẩy nhánh. Cho nên trong chuỗi ngày nhiều nhưng, ly loạn, đã hiện lên viễn ảnh hòa bình



SÔNG NƯỚC MÙA XUA

Tùy bút của Huyền Viêm

của ngày mai nhân loại. Trong quá khứ đã có mầm hiện tại, và trong hiện tại đã sáng lên hình ảnh tương lai. Có cái gì đứng một chỗ, có cái gì cố định mãi mãi.

DÒNG sông ấy ra đời từ bao giờ và bắt nguồn ở tận đâu, nào ai có rõ, song nó đã từng sống qua những ngày bình lặng. Nó im lìm như một kẻ vô danh, nhưng sinh lực tiềm tàng đã nuôi nấng cả mấy cánh đồng phì nhiêu bát ngát. Hạt lúa non tươi ngậm sữa, thân lúa mướt màu xanh, trông mát mẻ, ngon lành như hơi hám của nước sông nhuần thấm.

Trong tháng ngày yên lành cũ, sông băng khoáng đưa rước những mảnh tình từ phương, rào rạt cái âm hưởng của một cuộc viễn ly hay tươi mừng tiếp đón những đôi bàn chân giang hồ không quen thuộc. Dòng nước êm ả, xanh xanh không bao giờ vẫn đục, tưởng chừng như trong lành, yên phận, có ai ngờ đâu đã lăm phen gợn nấp hờn căm, u uất. Sông tủi thầm cho mình bất lực, cam tâm đưa đón những gót sắt đi về, rồi dấu chân trên muốn nẻo đường quê màu thủy nhiên vắng vắng.

Ai đã từng phiêu lưu từ xứ, có lúc dừng chân trên bến sông để áp chuyển đồ ngang cuối cùng khi ánh chiều sắp tắt, nhìn mặt nước sông bình thản trôi xuôi, trông những ngọn trúc rù là đã soi bóng, để đón lấy cái âm hưởng của đồng quê lắng xuống một buổi chiều thu muộn, sẽ cảm thấy lòng rào rạt băng khoáng.

Làm sao tả được một mối tình như thế,

nó tha thiết, sâu sắc như tình yêu, bao la như cả không gian và thời gian hoà hợp.

Ơi tình sông nước!

Ơi tình quê hương!

Sông nước, đồng quê đã từng gọi lên những quan cảm đậm đà nhất trong mọi tâm lòng, nhất là những tâm lòng xa xứ. Nó không rộn rã, hồng hót như tình phồn hoa đô thị, không u buồn lê thê như một niềm hoài cổ xa xôi, nhưng nó dịu dàng, êm ái, thấm thiết, phảng phất niềm vẫn vương lưu luyến không rời.

THỂ là khói lửa băng lan, và đó đây tóc tang đã che kín cả một góc trời hiên dịu. Có ai quên được những đêm về khuya, gió rét căm căm, mưa rây rây bột trong bầu trời đen ngút, từng đoàn người buồn bã qua sông đi về nơi vô định. Đi đâu? Về đâu? Họ thăm hỏi nhau, ngỡ ngàng trông nhau,

rồi ngỡ ngàng nhìn theo con đường dài khuất mình trong đêm tối. Họ muốn khóc, nhưng đôi đồng lệ đã lặn như khô cạn.

Trong lúc đó, trên sông nước vẫn sáng rực lên như một hội hoa đăng, ánh đuốc chấp chới dan đường cho đoàn thuyền xuôi ngược. Muốn ngân tiếng kèn, tiếng khóc, tiếng mái chèo, tiếng khua đồ đạc hòa hợp nhau, hân hoan, ồn ào, không phân biệt được, trong khi sông nước vẫn lặng lẽ cổ lăm xong lẩn phạn. Ơi! kiên nhẫn làm sao! Bì trảng lăm sao!

Sau những ngày nắng chang chang, là những ngày mưa tầm tã, những đêm dài rét căm, căm, sông nước nghe chừng như muốn dừng lại không trôi. Hết chiều này sang chiều khác, những hôn hoàng tím sẫm, vàng ủa thay phiên nhau chìm dần vào quá khứ. Sông nước từ đó chỗ tình tung ra muôn phương, đã quay về sông có đơn trong những chiều mong đợi. Cảnh đồng phì nhiêu ngày xưa, nay không cần nước sông ấp ủ, vì ngọn lúa xanh đã theo bàn tay cần cù, lam lũ đi trú nơi xa. Suốt một quãng đồng bao la, cỏ dại đã lên ngôi chúa tể, tha hồ làm gió làm mưa vì thiếu vết chân người lui tới.

Sông nước vẫn triển miên chảy về xuôi.

TRĂNG đêm ấy dịu dàng soi trên sông lặng, gọi một nỗi buồn xa vắng mông lung. Ừ nhỉ, bao giờ, biết đến bao giờ dòng sông kia mới lại được chứng kiến một hội hoa đăng huy hoàng, rực rỡ và được màu sắc thanh bình? Biết đến bao giờ sông nước mới vui vẻ mở lòng ra đón những mảnh tình tan tác muôn phương.

HUYỀN VIÊM

ĐỜI MỚI số 75



THUỐC mới trị khỏi bệnh sốt rét thương hàn tên là Chloramphenicol, nhưng tên thông dụng trên thương trường là Chloromycetin.

Thuốc Chloromycetin cũng trị rất chóng những bệnh dịch tràn nhiệt tức là một thứ bệnh rất nguy hiểm và vẫn còn là một vấn đề nghiêm trọng trong một vài vùng trên thế giới, và bệnh tràn nhiệt Murine, một biến chứng của bệnh trên một đôi khi xảy ra ở một vài nước.

Lịch sử thuốc Chloromycetin bắt đầu bằng những cuộc sưu tầm về khoa học của Bác sĩ Paul R. Burkholder.

Bác sĩ Burkholder chọn một thứ vi trùng giống như hữu cơ tiết ra một chất có thể tiêu diệt các vi trùng khác. Mặc dầu vi trùng này giống như những hữu cơ đã sản xuất ra thuốc Pénicilline, nó cũng thuộc vào loại vi khuẩn.

Bác sĩ Burkholder giao sự khám phá của ông lại cho một công ty bào chế thuốc có đủ tiện nghi của phòng thí nghiệm để thí nghiệm thuốc Chloromycetin trước khi dùng nó để điều trị con người. Công ty này bày ra phương pháp để lọc cho trong và làm đặc lại, nhờ đó người ta có thể nuôi loại vi trùng này lớn lên để sản xuất ra thứ thuốc Chloromycetin. Kết quả của những cuộc thí nghiệm là thuốc Chloromycetin không phải là một độc dược. Thuốc này uống rất dễ dàng và có công hiệu rất lớn. Kết quả của thuốc này có thể tiêu diệt nhiều loại vi trùng, kể cả vi trùng bệnh Fièvre de Malte và bệnh kiết. Nhưng đáng chú ý hơn hết là sức công hiệu của thuốc này đối với những vi trùng li ti sống trong con họ chét và chỉ và từ những con vật này truyền sang cho người.

Nhóm vi trùng này gọi là Rickettsia, lấy theo tên của Bác sĩ Howard Taylor Ricketts người đầu tiên đã thấy dưới kính hiển vi những sinh vật đã gây ra bệnh đau màng óc và đau tủy ở vùng Montagnes Rocheuses và bệnh tràn nhiệt. Bác sĩ Ricketts chết vì những cuộc sưu tầm của ông và bỏ mạng trong khi nghiên cứu bệnh tràn nhiệt ở Mỹ tây Cơ trong năm 1910.

Đến một tháng sau cuộc khám phá của Bác sĩ Burkholder và những người

ĐỜI MỚI số 75

THUỐC MỚI TRỊ BỆNH THƯƠNG HẠN

công sự với ông, nghĩa là trong tháng 10 năm 1947, người ta có mở cuộc thí nghiệm quan trọng về thuốc Chloromycetin.

Người ta khó thể tin tưởng sức công hiệu của thuốc Chloromycetin đối với bệnh tràn nhiệt. Thường thì chỉ trong vòng 10 phút sau khi thuốc này được chích vào gân máu thì bệnh nhân thấy bớt những cơn nhức đầu và mờ mắt, và ba giờ sau những cơn nhức đầu và mờ mắt, biến mất, và thị giác trở nên bình thường.

Người ta đã chứng tỏ rằng thuốc Chloromycetin đã trị được bệnh tràn nhiệt trong một thời gian, một đôi khi trong ba hay bốn ngày. Điều quan hệ nhất là không có bệnh nhân nào lộ vẻ bị thuốc công phạt.

Trong khi thuốc Chloromycetin được đem thí nghiệm để trị bệnh tràn nhiệt ở bán đảo Mã lai, các bác sĩ nhận thấy dân chúng trong vùng này phần nhiều mắc bệnh thương hàn. Họ cũng bắt đầu điều trị các bệnh nhân này. Đa số những người mắc bệnh thương hàn xem chừng đỡ nhiều trong khoảng 21 giờ sau khi được chích thuốc Chloromycetin. Bảy người đầu tiên được chích thuốc này khỏi hẳn cơn sốt trong vòng ba ngày sau. Một số bác sĩ nói trên đem thuốc Chloromycetin để điều trị những người mắc bệnh thương hàn.

Họ cũng nghiên cứu ảnh hưởng của số và phần lượng của thuốc đối với bệnh nhân. Lúc đầu, những cơn sốt của bệnh này thường tái phát sau khi bệnh nhân được chích thuốc Chloromycetin.

Sau đó, các bác sĩ mới biết rằng bệnh nhân có thể tránh khỏi những cơn tái phát nếu họ được chích thuốc Chloromycetin trong hơn 8 ngày.

Tuy thuốc Chloromycetin là một thứ

thuốc mới, nó cũng không phải là một thứ thuốc hiếm vì người ta có thể lấy nguyên liệu để chế nó. Trong đầu mùa xuân năm 1949, một công ty bào chế thuốc loan báo rằng lần đầu tiên trong lịch sử, người ta đã sản xuất theo phương pháp hóa học là một thứ thuốc trụ sinh tên là Chloromycetin.

Người ta còn cần phải nghiên cứu nhiều về thuốc Chloromycetin. Các bác sĩ chưa thể biết tất cả các bệnh mà thuốc này có thể điều trị được. Họ chỉ biết chắc rằng đó là một thứ thuốc trị bệnh thương hàn rất tốt, và rất công hiệu đối với các bệnh đau màng óc và đau tủy và một vài thứ bệnh thuốc về đường tiêu tiện.

Auréomycine, một thứ thuốc trụ sinh mới khác cũng tỏ ra rất công hiệu đối với việc trị bệnh đau màng óc và đau tủy và có thể trị khỏi một vài chứng bệnh về đường tiêu tiện mà thuốc Chloromycetin không có hiệu lực mấy. Tuy thế, thuốc Auréomycine không thể chế theo phương pháp hóa học. Đối với nhiều căn bệnh thì thuốc Pénicilline và Streptomycine tốt hơn thuốc Chloromycetin và đối với một vài chứng bệnh thì sự hỗn hợp của hai hay nhiều thuốc trụ sinh có công hiệu hơn là chỉ dùng một thứ thuốc này mà thôi.

Theo sự nghiên cứu của một nhóm bác sĩ thì so với các thứ thuốc trụ sinh khác có bán trên thương trường hiện nay, người ta chưa được biết sức công hiệu của thuốc Chloromycetin đối với bệnh ho gà, ho lao, bệnh sốt của thổ, và bệnh sưng màng óc và sưng tủy, bệnh dịch, bệnh kiết lỵ, và bệnh đau mắt hột. Theo sự nghiên cứu của nhóm bác sĩ này thì thuốc Pénicilline và Streptomycine đứng hàng đầu, rồi mới đến thuốc Chloromycetin trong việc trị bệnh lậu, nhưng thuốc này rất ít công hiệu đối với bệnh giang mai, bệnh sởi mũi, và bệnh cúm. Tuy thế, nếu dùng để trị bệnh thương hàn, bệnh tràn nhiệt, bệnh Fièvre de Malte và vài chứng bệnh về đường tiêu tiện thì thuốc Chloromycetine là một thứ thuốc công hiệu nhất trong số các thứ thuốc về loại này phát minh từ trước đến giờ.

(rút trong To day's health của Marguerite Shields)

27



VII

NHẬN thấy việc liên lạc bằng điện thoại với Hồng quân quan trọng vô cùng, nên tướng Komorowski lại đề nghị với Luán Đôn để Luán Đôn truyền tin qua Mạc Tư Khoa bằng đường của Anh. Tại hai thay, Bor Komorowski không nhận được câu trả lời của Hồng quân về đề nghị đó.

Dần dà ngày này qua ngày khác, quân đội dân chúng nhận được từ Luán Đôn cho biết gần có 400 phi cơ sắp cất cánh. Cầu hàng không đó đã được chuẩn bị ngay trong ngày hôm nay, ngày mai và ngày mốt.

Rồi đêm này qua đêm khác, quân đội dân chúng chờ chực. Đến đêm 17 rạng ngày 18 tháng 9, có tin phi cơ đến. Tin ấy được nhắc lại hai lần. Quân đội dân chúng vui vẻ và hoán nghĩ trong khi chờ đợi.

Một tin tức đến vào lúc 14 giờ sáng và lúc 12 giờ trưa vào một ngày nắng ráo buổi đầu thu. Trời không một gợn mây. Dân chúng không ngờ đến một cuộc hành quân to lớn như vậy.

Rồi tiếng hoan hô, mừng rỡ nổi dậy khắp nơi. Đoàn phi cơ đến. Về phía tây, một đoàn máy bay bay đến và bay rất cao độ. Phi cơ nhả từng làn khói phía sau đuôi. Sự thật đó là những chiếc dù do phi cơ thả xuống.

Đội phòng không của Đức hoạt động nhưng vô ích, đến độ cao ấy, súng cao xạ chẳng ăn thua gì. Một lần nữa, Varsovie sống những phút nào nức. Trừ

(Xem Đời Mới từ số 69)

MỘT TRANG

những người bệnh và bị thương còn tất cả đi ra khỏi hầm ẩn nấp. Đường sá ngập cả biên người. Không người nào không ngừng mắt nhìn trời.

Những phút đầu, dân chúng tưởng rằng có đoàn quân nhảy dù đáp xuống.

Nhưng sau những phút trông chờ đó là những giây phút chán chường. Dân và quân Thành phố Ba Lan chỉ chứng kiến một cuộc biểu diễn lực lượng không quân Đồng minh mà thôi. Sự thật một số dù

cũng được thả xuống ở mặt trận do quân đội dân chúng trấn giữ. Khi đoàn phi cơ bay đi, dân chúng lại trở về hầm chứa rượu hoặc hầm ẩn nấp như cũ.

Trong lúc ấy ở bên tả bờ sông Vistule có sư đoàn Kosciuszko do Hồng Quân mới xây dựng, đặt dưới quyền chỉ huy của tướng Berling. Theo lời yêu cầu tiếp viện của quân đội dân chúng ở bên này sông, Berling gửi sang một tiểu đoàn gồm 500 người đến Czerniakow. Một toán quân khác trong lúc đó được gửi tới Zoliborz.

Ở liên miên trong tình trạng bị bao vây nên đội quân mới tuyển mộ đã thiếu tập luyện hay không hề tập luyện nên cũng chẳng giúp ích gì cho cuộc chiến đấu.

NGÀY 21 tháng 9, vào lúc 12 giờ 15, đài phát thanh Nga lần đầu tiên trả lời những bức điện văn của quân đội dân chúng. Bức điện trả lời được dịch ra tiếng Ba Lan và có chữ ký của tướng Berling.

Từ đó, việc trao đổi tin tức được tiếp tục theo nhịp thời gian 10 ngày một. Tướng Berling chuyên chú trong việc bàn cãi về các điểm mìn trong việc thả dù xuống thêm những dụng cụ và việc hoạt động của trọng pháo. Đề nghị của Monter và Bor Komorowski không được thi hành.

Ngày hôm đó, vào buổi sáng một sĩ quan bị thương lần mò một cách khó khăn tới bộ chỉ huy ở khu trung tâm thành phố. Sĩ quan có một vết thương liên lạc và có thêm hai người lính hộ vệ. Một trong số hai người lính đó ở trong đạo quân của tướng Berling. Cả bốn người xem chừng đã đuối sức.

Về sau người ta nhận ra viên sĩ quan đó chính là đại úy Jerzy, chỉ huy tiểu đoàn « Zoska ».

Rồi người ta hỏi : « Vậy những người khác đâu ? »

Jerzy chỉ lắc đầu chán nản. Tất cả đã rơi rớt hoặc ngã gục dọc đường. Bốn người đây là những kẻ sống sót của đơn vị. Đại úy Jerzy bị thương, sức như đã gần kiệt quệ. Người ta bắt đầu lo săn sóc Đại úy. Qua ngày hôm sau, Jerzy kể lại kinh nghiệm chiến đấu và thuật lại quá trình trận chiến đấu ở Czerniakow.

Tiểu đoàn Zoska đã chiến đấu đến phút cuối cùng trong vài ngôi nhà và dọc theo bên sông. Hàng ngày, tiểu đoàn phải chống lại với những cuộc tấn công của chiến xa và lực lượng địch nhưng quân Đức cũng bắt lực trong việc đẩy họ ra phía sông.

Trong cuộc chống cự ác liệt đó, tiểu đoàn Zoska cũng như tất cả quân đội đang chống cự ở thành phố Varsovie đều đang ngóng chờ ở Hồng quân đóng bên kia sông Vistule. Có ai lại nghĩ đến việc đầu hàng địch khi một quân lực đã đầy lui được chúng từ sông Volga đến sông Vistule. Trong lúc đuổi địch, họ đã vượt bao chướng ngại khó khăn gặp mấy lần con sông chảy qua thành Varsovie, và hiện nay cả lực lượng đó đang chờ địch ở bên kia sông và sẵn sàng giúp tay cho quân đội dân chúng ? Còn lại vài người của tướng Berling với tiểu đoàn và những người chỉ huy trong đó có Lotyszonok điều khiển về máy điện thoại.

Jerzy và Lotyszonok đặt bản giấy chỉ huy trong gian nhà bếp của một ngôi nhà sắp đổ. Người lính lo việc đánh tin cũng ở ngay chỗ ấy, ngày ngày anh ta chỉ biết đánh tin yêu cầu gửi thêm lương thực, khí cụ, quân tiếp viện và sự giúp đỡ của trọng pháo. Nhưng Hồng quân chẳng gửi lương thực, đạn dược và ngay cả quân tiếp viện. Họ chỉ tăng hoạt động của trọng pháo vào vị trí của quân Đức, nhờ vậy, cuộc kháng chiến của quân đội dân chúng vẫn giữ được mãi.

6 giờ sáng ngày 23 tháng 9, Jerzy hội nghị với Lotyszonok và Pierre, sĩ quan rửa tội trong tiểu đoàn Zoska, con người đã có mặt trong hầu khắp các trận đánh.

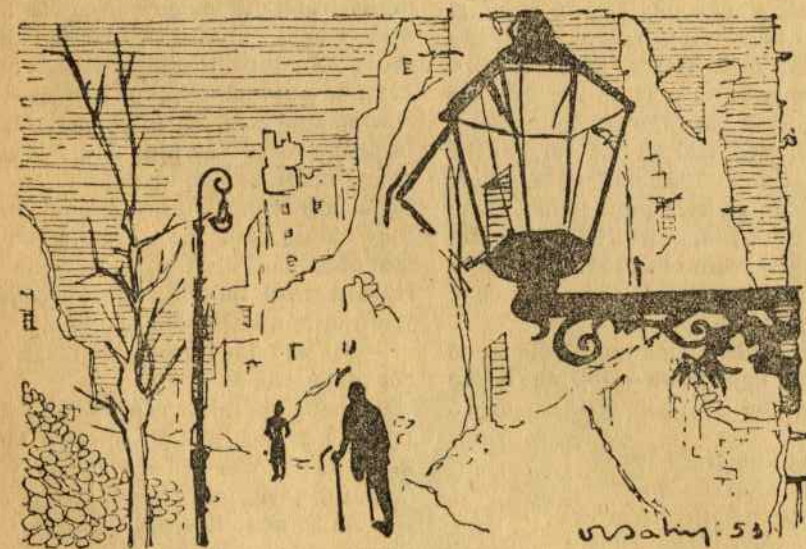
Jerzy định cho đi chuyển tiểu đoàn gồm có các binh sĩ bị thương và thương dân sang bên kia bờ sông Vistule. Ông ta vạch chương trình vượt sông, định rõ chương trình hành động của từng người một. Lotyszonok giao thiệp với Tổng hành dinh Hồng quân và trình bản đề nghị của Jerzy.

SỬ ĐÀM MÁU

Jerzy yêu cầu trọng pháo Hồng Quân kiểm chế vị trí Đức quay mặt ra bờ sông Vistule, đồng thời ông tìm cách che mắt, quân địch bằng cách cho khói tỏa trên sông Vistule và trên những cầu nối kết bằng thuyền, nếu không được như thế việc vượt sông không thể nào thi hành được. Chỉ huy sư đoàn thứ năm Hồng Quân hứa sẽ cho viện trợ 9 giờ sáng, gồm có 100 chiếc cầu nổi, mỗi chiếc có thể chứa được chừng 20 người.

Việc khó khăn là không thể nào cho giăng khói được khắp mặt sông nhưng chỉ tỏa khói cho từng nơi một. Quân đội dân chúng, lòng chứa chan hy vọng hồi hộp chờ đợi giờ xuất hành.

Đến giờ đã định, vẫn vắng tin tức đưa lại. Vài giờ sau, Hồng quân cho biết việc vượt sông không thể cử giữa ban ngày và việc viện trợ như đã hứa sẽ được đẩy lùi đến đêm xuống. Còn việc thả lương thực xuống, Hồng quân khuyên trải những tấm « ra » lên mặt đất và phi cơ sẽ thả xuống trong một giờ sẽ định sau. Lập tức, quân đội của tướng Jerzy trải xuống đất nào « ra », nào khăn tay làm thành một hình lớn nhưng rất cuộc họ không được một vật gì gọi là lương thực cả.



Trải lại miếng đất được phủ vải đỏ lại là mục tiêu cho trọng pháo của quân Đức. Suốt cả ngày, họ tìm cách tấn công vào quân đội dân chúng. Một ngôi nhà có quân đội dân chúng ở bị bốc cháy. Vào khoảng chính giữa ngày quân địch cho gửi đến những vị mục sư đưa ra đề nghị ngừng bắn. Jerzy hy vọng cuộc vượt sông có thể thi hành được, bác bỏ đề nghị đó rồi ông cho tấn công ngay đám thương dân

mà ông nghĩ rằng trong lúc vượt sông có thể dễ bị lọt vào tay địch.

Đến buổi chiều, tất cả các ngôi nhà của quân đội dân chúng đều bốc cháy. Đến 8 giờ, giờ đã định nhưng vẫn không thấy một tin tức lành nào lại cả. Jerzy xin liên lạc ngay với tổng hành dinh Hồng quân. Bên này trả lời cuộc vượt sông sẽ đi chậm nguyên do gặp khó khăn về chuyên môn nhưng chắc chắn độ 9 giờ mới thi hành được. Hồng quân cho biết có 100 cầu nổi đã sẵn sàng và tất cả còn tốt cả.

Nghe lời hứa chắc chắn đó, quân đội dân chúng tuy đã thất vọng nhiều lần nhưng trở lại vui mừng tin tưởng. Đúng 9 giờ, toán quân chia ra từng tiểu tổ nhỏ hướng về phía bờ sông.

Họ đợi mãi đến 11 giờ. Hai chiếc thuyền của đội công binh Hồng Quân cập bến. Trên một chiếc có một sĩ quan Hồng quân. Sĩ quan này cho biết tổng hành dinh Hồng quân đã thay đổi chương trình, không gửi 100 chiếc cầu nổi nhưng tính cứ mỗi chiếc sẽ che chở sang 15 chiếc thuyền công binh. Tin này đập tắt tất cả hy vọng về việc chuyển quân sang bên kia bờ sông. Nỗi thất vọng hiện trên khắp các khuôn mặt.



kháng chiến ở Czerniakow, sự đồ vô của thành phố này...

VẤN đề lương thực đã đến giai đoạn thất vọng vô biên. Đã có nhiều người thiếu ăn trong suốt nhiều ngày. Họ đã đói và hình như đã kiệt sức. Ngựa trong thành phố được hạ để ăn thịt. Lần lượt đến chó mèo rồi bồ câu. Việc săn các thú vật đó được tổ chức chu đáo.

Đói rồi đến khát. Vấn đề thiếu nước uống trong lành cũng là một vấn đề tối quan trọng. Ngay những bệnh nhân và những người bị thương cũng ở trong hoàn cảnh bị thiếu đó. Súng phóng lựu đạn của quân Đức tìm được những tấm bia rất thuận lợi ở đám người gồm cả dân ông lẫn dân bà lũ lượt kéo tới những máy nước còn chảy róc rách. Không còn vấn đề lấy nước ở trong bình. Mỗi người chỉ được hạn chế lấy từng ly một. Cũng có những máy nước có linh canh, việc lấy nước ở đây chỉ đặc biệt dành cho các bệnh nhân trong các bệnh viện.

Nói đến tình trạng ở bệnh viện mới thể thâm lam sao ! Mỗi phút lại thêm những người bị thương mới vào. Các y sĩ, cửu thương loạn đầu, rối óc. Những cuộc mổ xẻ không được tiêm thuốc tê thì hành ở ngay những hầm chứa rượu, dưới ánh sáng lơ mơ của ngọn nến, trong vài trường hợp đặc biệt mới được đốt đèn a-xê-ti-len lên. Nơi đây, thiếu hẳn cả băng nên các nhà chuyên môn phải dùng giấy để ngăn những máu băng huyết !...

NGÀY 27, Bor Komorowski nhận được tin tức của ban chỉ huy Mokow tin cho biết đơn vị họ bị đẩy dồn vào một vùng điện tích chỉ còn lại trong vài sào. Số tổn thất đã quá nặng nề.

Rồi Mokolow cũng ngã quỵ vào ngày đó. Cũng chính ngày hôm đó, quân đội dân chúng định chấm dứt cuộc chiến đấu mà họ cho rằng không còn một chút may hy vọng gì nữa. Họ định ngày hôm sau thương thuyết với quân Đức.

(Còn nữa)

TRẦN ĐOÀN sưu tầm



XI

Hương vờ ngờ ngác :

— Giấy gì ?

— Họ quên mình đi lại đấy. Đỡ khoản tiền mừng.

— Chả quên được đâu. Không chi Vãn thì đã có anh Sinh anh ấy nhớ.

CUỘC hội họp nhằm vào một buổi chiều chủ nhật. Cho ra về đời sống mới. Sinh tổ chức một bữa tiệc trà mời mấy anh em bạn thân trong số đến dự. Lan được mời đến trong tám thiệp các bạn gái. Hương, trong nhóm bạn trai.

Mấy tám bàn kê sát vào nhau, chạy dài giữa một gian buồng chật những đồ đạc, tường quét vôi hồng lợt. Trên giấy bàn trải một tấm khăn trắng muốt những chiếc tách Nhật bản xinh xắn nằm song đôi với những đĩa bánh ngọt chạy song song thành lại hàng dài mỹ thuật.

Bên cạnh những đĩa bánh, từng bộ đĩa, dao và thìa bạc nằm gọn gàng trên những mảnh khăn tay thêu thuần trắng. Ba bốn bình hoa tô điểm cho bàn tiệc một màu sắc tươi trẻ. Những bông « glaucus » đỏ nổi bật trên cái miệng bình pha lê kẻ chỉ hoàng kim. Đem vào mấy cánh hoa, trắng, những mảnh lá dài uốn cong rủ xuống mặt bàn như mấy nét xanh dịu mát trên một bức tranh linh động.

Đến dự tiệc Hương nhận thấy có Quý, Thanh, Lan mấy cô bạn mà hẳn không rõ là của Vãn hay của Sinh. Rồi tới mấy người bạn mà hẳn nhớ là đã gặp ở đâu đôi ba lần. Dích cũng có mặt trong bữa tiệc cưới. Mới biết Sinh được ít ngày, hẳn không có ý định nhận lời khi được Sinh mời lúc đến đưa tấm thiệp cho Hương. Hẳn bảo Hương lúc Sinh đã về :

— Tao không ưa cái tụi trưởng giả mấy...

Gặp Dích ở rạp chiếu bóng ra Hương

nắm lấy hẳn lời tuột đi :

— Có mấy đến quấy cho vui. Chứ tao đến chả quen được mấy, gây lăm.

Bùi tai Dích theo bạn lại.

Sau khi lần lượt bắt tay mấy người bạn mới, Dích chỉ một gã trẻ tuổi ngồi cuối bàn đạo mạo trông cặp kính trắng gọng vàng, bảo Hương :

— Trường thẳng nào, hóa thẳng Nghị thơ ký trong sở tao, kéo violon rất mĩ và lơn gái thành thánh ! Còn thẳng ngồi trước cái cô đẹp đẹp kia là thẳng Huân, con lão chủ cho thuê nhà tao trọ...

Hương nhận ra người bạn học xưa vẫn hay cốp bị của mình vào những giờ âm tả về pháp văn :

— Nó phi đề tóc từ bao giờ ấy nhỉ, trông lạ hẳn đi. Mà lại còn thất cả một cái nơ lờ lợt. Công tử quá !

Bữa tiệc thoạt đầu không có vẻ gì là ồn ào lăm. Vãn đi lại rót trà và xấp đĩa bánh. Sinh đứng lúng túng với mấy chai rượu tây. Thừa lúc hẳn tạt qua, Dích sẽ bấm vào tay hồi nhỏ :

— Anh xếp chỗ gì mà tại ác thế này ? Các cô ấy nhia chúng tôi, chúng tôi ngó các cô ấy. Ngượng chết ! Làm sao mà nuốt nổi nước chè với ga tô !

Hương và Sinh cùng bật cười. Thừa một phút đương lộn xộn Lan chạy lại bên anh thì thảo :

— Cô áo hồng ngồi cạnh Vãn là cô Hiền, cô ngồi cạnh cô Hiền là cô Phương, còn cô ngồi bên em là cô Trâm...

Hương tìm tìm bảo :

— Hoa khôi đấy nhỉ ?

Dích hay nói đùa, xen vào :

— Chả bù với các cô kia... đã xấu lại còn điệu bộ, làm duyên làm dáng, đến khổ !

Hắn đem câu cuối bằng một cái nhăn mặt khôi hài khiến Lan phải vội lấy tay che miệng. Dích vẫn tại ác phê bình :

— Còn cái cô ngồi bên cô dâu nữa, chải cái đầu xừng xừng y như một trái núi.

Hương bật cười lên khi bạn bạn vẫn điềm nhiên kể nốt :

— Đã thế thỉnh thoảng lại toét cái miệng rộng ra cười, tưởng mình đẹp lăm.

Lan nguyền dãi :

— Anh này rõ tại ác. Người nào cũng đẹp cả thì ai là người xấu ?

Hương chợt hỏi :

— Trông cái cô ngồi cuối bàn kia quen quen quá...

— Cô Thu đấy.

— Chị em họ với cô Trâm con ông bác sĩ... chắc ! chắc ! quên mất tên rồi.

— Ngồi nẹp một xó. Trông nhu mì quá.

Dích bảo vậy.

Lan hỏi :

— Xinh đấy anh nhỉ ?

Dích tìm tìm cười :

— Trông ngoan tề.

Hương ghé tai bạn nói nhỏ :

— Tao thì tao thấy đạo Trâm tươi hơn. Cô Thu ấy trông buồn buồn là...

Lan chạy về chỗ ngồi. Vãn đến sau Dích rót trà vào tách. Dích ngừng lên :

— Cảm ơn cô, — hẳn vô trách chủ

— quên mất, chưa giới thiệu chúng tôi với mấy cô bạn. Thành ra biết mặt mà chẳng biết người !

Vãn tìm tìm cười, bắt gặp Hương quay lên. Bàn tay Vãn rót trà vào tách Hương run run. Nàng nhìn Hương hơi bối rối. Nhỡ ra Hương chẳng nể đến. Giữa những nét mặt vui, những tiếng cười nói, đôi mắt mà Hương muốn tránh đột nhiên vương vào hẳn một ý nghĩ tủi hờn, chua xót. Giấc mộng đầu sụp đổ như một tòa lâu đài giữa phong ba. Người con gái yêu Hương ngày nào, đã đi lấy chồng lặng lẽ, thần nhiên. Vãn nhìn đâu. Đôi mắt chẳng muốn ngó gì, không biết đương buồn hay vui ? Hương muốn được thấy chúng buồn hơn, nhưng trong một phút hẳn chợt nhận ra mình vô lý, mỉm cười một đề xua đuổi những ý tưởng hẳn khăn vừa kéo đến.

— Kia cô ! Lo Hương khát sao mà rót nhiều thế ?

Hương vừa thấy Vãn rót trà đến tràn cả xuống đĩa. Dích cười khúc khích khiến Vãn bẽn lèn vội quay đi.

Những tiếng mới mọc lăm cho bàn tiệc ồn ào hơn. Bên cạnh Hương, Quý đương nhòm nhăm ăn và thích cùi trở vào hẳn :

— Xin mời ngài cứ tự tiện chiều cổ đi cho !

Dích vừa nhấp trà vừa nhai bánh, ung dung ngắm mấy cái miệng xinh xắn đương ăn một cách nhỏ nhẹ trước mặt mình. Hương đưa mắt nhìn mấy cô bạn mà Lan vừa giới thiệu, ý tứ và hơi hóm hỉnh. Những

màu áo lẫn lộn hăm hăm không phân biệt nổi cái đặc biệt trong sắc đẹp của mấy thiếu nữ ngồi đối diện.

Bên trái, những đĩa bánh với dần. Anh chàng đeo kính gọng vàng hồi nãy đương đánh diêm kiểu cách châm một điếu thuốc thơm lên hút. Gã ngồi cạnh Huân thoạt vào có vẻ hiền lành, mặt lúc ấy đã đỏ bừng, bỏ bỏ như

đương bốc rượu. Quý làm thân với mấy cô bạn ngồi trước mặt bằng một câu bông đùa không được đậm đà mấy lăm :

— Các cô ăn như thế này, chúng tôi ngượng chết !

Trâm nếm cho hẳn một ngụm cười xã giao. Cô áo hoa vàng bên cạnh Trâm kín đáo cắn hạt dưa. Cô Hiền, cô Phương thủ thủ với nhau bên tách nước trà đương nhạt nhai. Ở cuối bàn Vãn bắt chuyện Thu, thỉnh thoảng lại tìm tìm cười. Đầu bàn

đang nào, chủ rể đương như lúng túng bên cạnh mấy cô bạn ít nói. Tiếng nhấm hạt dưa tí tách giữa không khí ngượng ngập. Hương ghé tai Dích :

— Mày « lên giây cót » đi chứ ?

Vừa nói rút thì ở đầu bàn, anh chàng Nghị bẽn lèn đã đứng lên sửa một điếu bộ trịnh trọng với một giọng nói ôn tồn :

— Thừa các bạn, chúng mình đến đây đông đủ hôm nay trước là để chia vui cùng anh chị Sinh, sau nữa cũng là một dịp họp mặt làm thân...

Mọi người im lặng chờ đợi một vở kịch lý thú sắp mở màn. Nghị dụi mắt thuốc lên cái gạt tàn dưới tay rồi dang hăng để tiếp :

— Vậy các anh, chị có truyện gì vui hoặc ý kiến hay hay xin cùng góp cho bữa tiệc mừng thêm thân mật.

Bên cạnh Huân gã mặt đỏ gào lên : Hồn hỏ !

Mấy thiếu nữ lấy tay che miệng khúc khích cười.

Quý và Dích huých nhau rồi vỗ tay ran. Chợt Dích đứng dậy, tinh quái bảo :

« Tôi nghe nói cô Trâm hát hay lắm. Chắc cô sẽ không từ chối khai mạc cuộc vui ? »

Trâm đề lời nhã nhặn :

— Anh dạy quá lời. Thật tình tôi thích hát lắm, mà không có giọng...

Quý nhăm nháy hồi Dích : Quen đấy à ?

Hương thực thà hơn :

— Sao mày biết cô ta hát hay ?

Dích tìm tìm bảo :

— Người đẹp thì giọng hát chắc phải hay... Ấy là tao đoán vậy.

Đầu bàn đối diện với Nghị, chủ rể lên tiếng :

— Trong này có một người hát rất hay mà lại ở một chỗ kín đáo quá... Trâm mỉm cười nhìn Thu đương bối rối bên cạnh Vãn. Mấy cô ngồi gần nói xi xào. Hương đương ngơ ngác thì đã nghe Trâm bảo :

— Thôi, chị Thu hát thay tôi vậy.

Tiếng Thanh ở đầu chen vào :

— Tôi nghe Vãn bảo Thu hát bài Ngày về hay lắm thì phải ?

Dích tại ác :

— Có Thu hát đã có người họa đàn theo...

Sinh nhìn Nghị, duyên dáng bảo :

— Những người có tài thường hay khiêm tốn. Vừa nói hẳn vừa đưa tay về phía Nghị : Xin giới thiệu anh Nghị, đàn violon.

Hắn hơi bẽn lèn được dịp khoe cây đàn vĩ cầm mua để làm cảnh, chưa bao giờ mở đến, sợ nhứt tai hàng xóm.

Quý hỏi :

— Sinh có violon chứ ?

Sinh chỉ chờ thế để đi vào xách cây đàn cảnh của mình ra. Hẳn bảo thành thạo và khiêm tốn khi trao đàn cho Nghị :

— Anh so dùm lại đây, tôi bỏ lâu quá không chơi sợ chừng tiếng...

Nghị đón lấy cây đàn với cái mỉm cười nghệ sĩ.

Giữa tiếng đàn khéo léo, giọng Thu nhỏ nhẹ cất lên. Thanh âm trong trẻo, dịu buồn, hơi yếu ớt vì cầm đồng lướt trên bàn tiệc vừa im lặng. Một nỗi buồn xa xôi dâng lên và như thấm trong men rượu. (còn nữa)

24 giờ ngoài trận địa

(tiếp theo trang 22)

— Tệ thật. Pô-lơ gầm thét :

— Thế không có cả uống à ?

— Không, chẳng có gì cả.

Người nọ sát cánh người kia, bọn họ lại chổng chất trong hầm. Những đạn trái phá luôn luôn rào rào bay qua. Trong đêm tối, trời bắt đầu mưa. Nước lọt qua những sà ngang, chảy thành những suối nhỏ. Nước đọng trên mặt đất. Guy-lơ nói :

— Chúng ta phải ra.

Bê-gieéc hét lên :

— Ra dưới súng đạn ?

Vách đá hoàn toàn ở dưới vòng lửa đạn. Mưa như thác. Nước chảy mạnh sôi vào trong. Cong lưng trong hầm, họ bám vào những sà ngang. Nước chảy vào trong gầy cao cổ của họ. Bê-gieéc nguyên rủa :

— Tởm quá !

Pô-lơ che ở trên đầu một cái chăn sũng nước. Mưa ngừng rơi, họ cố sức lấy mũ tát nước, xô vào nhau, kêu



gào rồi ngã kiệt sức ở trong nước. Đến sáng, trọng pháo im bất. Bê-gieéc ngã xuống, nằm dài trong nước bùn.

— Tôi không thể chịu được nữa...

Pô-lơ ngồi ngủ gật rồi lăn ra đất Guy-lơ.

— Họ một lăm rồi.

Găng-mau trả lời :

— Phải, tôi cũng vậy.

Họ ra khỏi hầm trú ẩn, nằm dài rồi ngủ... Vừa mới nghe phát súng thử nhất, họ đã vội vã chạy vào. Họ ngã lăn trong nước đọng rồi tìm mũ che mặt. Pháo binh lại tiếp tục càn quét ngon đời. Guy-lơ lợi dụng một lúc ngọt súng, oán :

— Ngày mừng 10 là ngày sinh nhật tôi.

— Đương làm gì cả, sẽ có một sự đời mới.

Bê-gieéc nói :

— Anh giải vậy à ?

— Ngày mừng 10, chúng ta sẽ bị tù hay là...

Găng-mau nói :

— Tù binh, còn hơn là chết ở đây.

Những sà ngang bắt đầu rung chuyển. Đạn trái phá làm bắn tung bùn trong hầm. Lửa đạn kéo dài đến tận chiều...

CAO ĐẮC dịch

Phong trào tổng đình công thời tiền chiến...

(tiếp theo trang 13)

phần nửa Sakhaline nhưng « không chống chọi nổi với tinh thần khổng lồ của dân tộc » Ở Ngoại Mông và Mãn Châu. Ấy thế mới có chiến tranh Nhứt Hoa và do đó sanh ra bất hòa với Anh Pháp Mỹ (Đông Minh) rất cuộc lại bỏ H. Q. L. như Đức. Đồng cơ quân phiệt của Đông Minh lần lần phủ lên che ánh mặt trời của ngai vàng Thiên Hoàng.

Y đại lợi cũng lấy cơ kinh tế khủng hoảng mà chiếm thâu nước A (Abyssinie) và bị Hội Quốc Liên tây chạy không bán hàng hóa như là dầu hỏa, nhưng vẫn mua được dầu hỏa ở Bakou do Nga sản xuất và bán lên. Anh và Ý tranh chấp nhau dữ dội ở Phi châu về quyền lợi kinh tế và ảnh hưởng chính trị nên sanh sự bất hòa mà H. Q. L. bất lực không xử được. Sau rốt Ý cũng như Đức và Nhứt đều rút lui có trật tự ra khỏi H. Q. L. Dân chúng vẫn sống dưới gót sắt của Mussolini và vua Emmanuel IV vẫn trị vì dưới tà áo sơ mi đen của nhà độc tài Ý.

Ở Tây ban Nha sau khi chinh phủ quân phiệt độc đoán Primo de Rivera không tồn tại, vua Alphonse XIII trốn cách mạng dân chủ qua Pháp. Nhờ kinh nghiệm Đức « Đoàn kết sống! Chia rẽ chết! » « Mặt Trận Dân T. B. N. » gồm có Quốc tế đệ nhị, đệ tam, đệ tứ, P. O. U. M. (16), Mác xít biệt lập, F. A. I. (17), C. N. T. (18), để

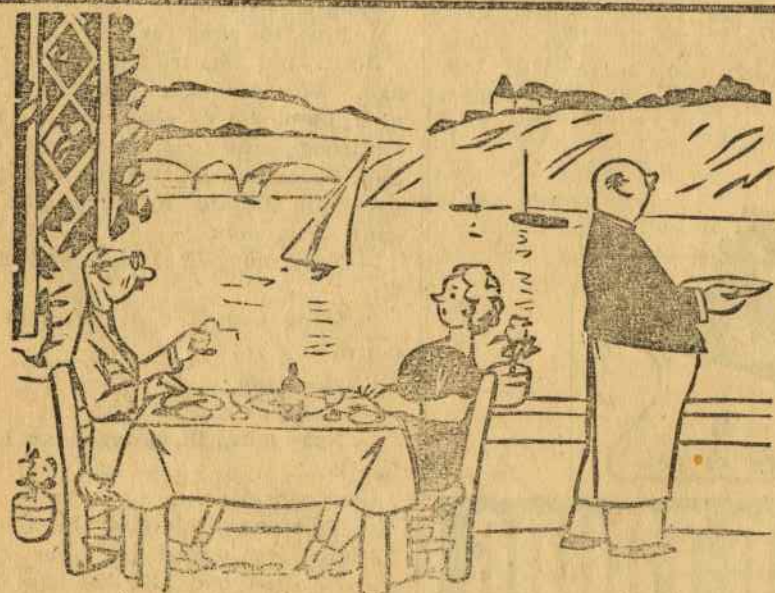
ủng hộ chính phủ Bình dân do Caballero (xã hộ) làm thủ tướng. Tình hình tạm yên đến khi đại tướng Franco (Phát xít) đem quân đội thuộc địa ở Maroc trở về nước đánh lại chính phủ hợp pháp. Nội chiến kéo dài 18 tháng, mặt trận độc tài Phát xít được Hitler — Mussolini rất đặc lực giúp tàu bay, khí giới, đạn dược, quần nhu, tài chánh, quân nhân; trái lại Mặt trận Dân chủ Xã Hội không được các nước tự xưng là Dân chủ và xã hội giúp đỡ (kể cả Pháp dưới chính phủ Bình Dân của Léon Blum và cả Liên Bang xã hội Xô Viết của Staline.) Giúp chăng? Chỉ có các tổ chức Cần Lao và quần chúng tự động mà thôi. Franco tiến thẳng tới Caballero thổi thổi. Đảng đệ tam của toàn mưu cướp chính quyền làm cho mặt trận Dân Xã thêm lung củng: một cuộc bắt bớ, tàn sát lẫn nhau đã xảy ra ở hậu phương. Rốt cuộc gót sắt của độc tài Phát xít lại nện lên lãnh thổ Tây Ban Nha mà quần chúng chỉ còn một nước củi đầu cam chịu .. cho đến ngày nay.

(Còn tiếp)

(16) P. O. U. M. — Đảng thợ thuyền Mác xít thông nhất do Nin lãnh đạo. Nin, đồng chí của Lênine và Trotsky, đã tham gia cách mạng tháng mười ở Nga.

(17) F. A. I. (Fédération Anarchiste Ibérique) Liên đoàn vô chính phủ Tây ban Nha.

(18) (Confédération Nationale du Travail) Tổng Liên đoàn Quốc gia Cần lao.



— CHỒNG. — Nhà hàng lộn xộn cho mình cả thức « của quý » này nữa!

— VỢ. — (tinh hay ghen) Chỉ có mình mới cho đó là « của quý » đấy chứ! Tôi rõ hết cả chuyện rồi. Tóc cái con mèo của cậu cũng « phi đề » như thế ấy mà!

Bàn về phê bình

(Tiếp theo trang 17)

thiên vị thường đi đôi với vị lợi hoặc thiếu sáng suốt và không giúp ích được gì cho sự xây dựng văn nghệ nói chung.

PHÊ BÌNH, chỉ trích có thể vì như con dach hải lữ.

Đọc bài phê bình, chỉ trích, có thể hiểu tác giả có phải là kẻ chân chính hay không chân chính ngay.

Thái độ, tư cách của người viết được biểu lộ rất rõ ràng trên giọng chữ; như là giọng chữ của những người chuyên về chỉ trích. Nói cái dở, cái xấu của kẻ khác mà tỏ ra mình là người có thiện chí sửa đổi cho họ, là chuyện dễ mà cũng là chuyện khó.

Bài văn phê bình, chỉ trích đúng đắn có tác dụng nêu cao tư cách văn nghệ và giá trị của người viết. Trái lại, bài văn phê bình, chỉ trích thiên lệch, khiếm nhã, thiếu những điều kiện đã bàn góp trên đây, biểu lộ chân tướng không chân chính của tác giả ngay.

Phê bình, chỉ trích có thể tăng thêm giá trị cho người viết, mà cũng có thể làm mất giá trị người viết rất dễ dàng.

Nên văn nghệ cần tiền bộ rất biết ơn những người phê bình, chỉ trích chân chính, trái lại cũng biết đào thải những kẻ phê bình, chỉ trích không chân chính vậy.

LƯU NGHI

Con đường tiến tới hòa bình

(Tiếp theo trang 14)

hữu trách ở các nơi sẽ nhận thức được điều đó, và họ sẽ tranh đấu cho các chính phủ thấy đều tán thành ủng hộ chương trình hòa bình kinh tế quốc tế đó. Vấn đề này đang được tiếp tục bàn cãi ở Hội nghị Liên hiệp Quốc.

Toàn thể dân nước Ấn độ mong mỏi rằng chương trình hợp tác đó sẽ biến ra hành động cụ thể, các nước sẽ thành lập một Quỹ hỗ trợ quốc tế, hầu giúp đỡ các dân tộc chậm tiến về kinh tế, nói rộng ra thì toàn thể nhân loại đều được thừa hưởng vì qua sự giao thương khắp nơi, nước nào cũng có cơ thịnh vượng cả.

Con đường đưa đến Hòa bình không phải bằng chiến tranh mà bằng sự thiện : vượng chung cho cả thế giới

TRÚC SƠN dịch

ĐỜI MỚI số 75

Dragées
PULMOFORME

Libs

Thuốc viên
trị dứt ho

LIBS
(Mareuil sur Lay Vendée)

ĐỜI MỚI số 75

NHA IN LE-VAN

104. Lô Quảng Đông, Cholon. Điện thoại: 300

Chuyên lãnh cả giày cho các báo, chỉ tam đoạn tiện lợi, giá rẻ hơn các nơi. Nhận in đồ gấp và nhãn hiệu, quảng cáo bày mẫu rất tươi. Bán vải và mực in báo, mực mẫu Lorilleux, Lefranc, Georget, Fils.



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

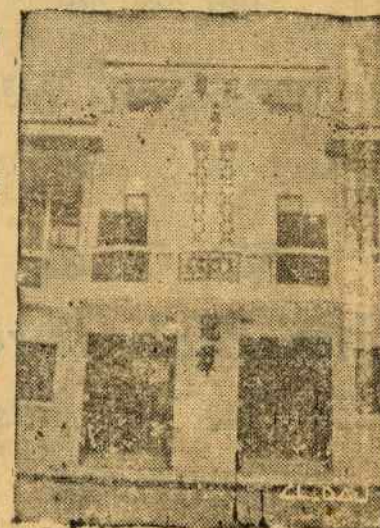
301, Colonel Grimaud
SAIGON

QUÁN QUẦN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

S. EU QUẦN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON





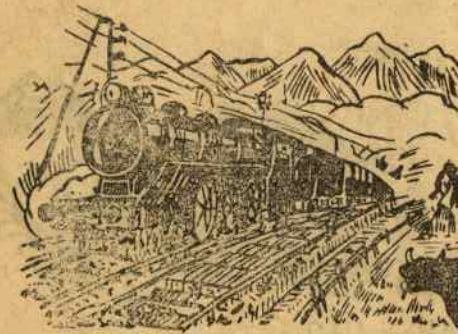
XII

Một cảnh thơ mộng nhất. Rốt cuộc ái tình chiếm phần thắng thế. Giáo sư về âm nhạc, cô Ly lại dạo những bản đàn của nhạc sĩ Chopin.

Cặp mắt Công chúa lìm dìm.

Đồng hồ hộp hơn lúc nào hết. Nó đứng ngầy ngất nhìn Liên không chớp mắt. Hai đứa bé cũng thông cảm...

Màn hạ. Mỗi tình trên sân khấu này nở ngoài đời...



PHẦN THỨ HAI

Chương thứ mười hai

CHIẾC xe lửa băng băng giữa cánh đồng bát ngát. Trong hành lang một toa hạng ba, Đồng ngồi thừ người suy nghĩ mông lung.

— Hoan hô nghỉ hè! A ha!

Các bạn nó ngồi quanh gào la như cắt cỏ. Bọn chúng vui mừng được đi nghỉ hè.

Đồng chẳng nhìn vào đâu đâu. Nó đang mơ. Lẽ dĩ nhiên là nó nghĩ đến Liên.

(Xem Đời Mới từ số 62)

« Hoạt động của bộ máy sinh thực của con người tự nhiên, cần thiết và hợp lý như thế nào lại e dè không nói trắng ra để tìm ra những đề nghị đúng đắn và đúng mực? »

(Montaigne)

Con người ở thời đại trước chúng ta thật quái đản không dám dùng tiếng nói bạo dạn lại còn cố chấp, cảm đoán không lo soi sáng cho trẻ em và lớp trung niên hiểu thấu về vấn đề giáo dục sinh lý, một vấn đề quan hệ nếu không phải là điều hệ trọng nhất của đời sống.

(Chanoine Jean Viollet)

Thâm thương và xấu hổ thay cho nhân loại nghèo khổ của chúng ta là vẫn giữ mãi cái thuyết bất di bất dịch: lĩnh vực phát nguyên nguồn sống con người là nơi luôn luôn phải che đậy kín đáo cho khoa sư phạm và khoa học có tiến đến đâu chẳng nữa.

(Cardinal Verd'ier)

TÓM TẮT PHẦN THỨ NHẤT

Những tấm quảng cáo cho những tường chớp bóng khiêu dâm, những sách vở của bọn lái buôn đi bắt cá tung thủ nhục dục... được bày bán nhan nhản trong một thành phố chỉ biết ăn chơi truy lạc đem lại cái hại trước nhất cho đám trẻ của một xã hội chưa chú trọng đến việc giáo dục chúng, từ cách giáo dục ở gia đình đến lối giáo dục ở nhà trường.

Phóng, Dô Ta, Du... bọn thiếu niên ở cái tuổi 12 đến 13 cùng Liên, Mầu, Tril... bọn thiếu nữ đồng tuổi, bọn chúng đều là nạn nhân của những con dế tình thần của bọn lái buôn đi bắt cá và lối giáo dục thoát hóa mà chúng chịu ảnh hưởng. Bọn chúng đều là những trẻ con cấp sách đến nhà trường.

Thầy giáo Sác, cô giáo Châu là những nhà mở phạm có tư tưởng tiến bộ nhưng lại gặp bà Đốc là người nặng óc thủ cựu đã áp dụng một lối giáo dục lỗi thời, chẳng những không ích gì cho chúng mà còn xô chúng vào con đường hư hỏng, tội lỗi.

Con Liên và thằng Đông là nạn nhân chính của cốt truyện. Hai trẻ sớm sa ngã vào đường tình yêu và suýt hủy hoại cả một đời còn hứa hẹn nhiều ở tương lai.

Một tâm trạng mới đến với nó trong hai tháng nay.. Một cảm tưởng vừa vui, vừa buồn, vừa lộn xộn choán tâm trí nó. Bóng giáng nằng công chúa đã làm cho tất cả khán giả có mặt trong đêm kịch buổi bãi trường cứ mãi ám ảnh lấy óc nó. Nó đã thủ thật với lương tâm là nó đã trót yêu « nàng » rồi!

Nó cảm thấy như trên đầu vẫn còn nằng nằng chiếc mũ nam vàng mà lần đầu tiên nàng công chúa đội lên đầu cho nó... Rồi giọng nằng, trong như tiếng oanh vàng, nhưng lại quyến rũ biết bao nhiêu cú vàng vắn mãi bên tai nó:

Và từ nay, ta sẽ thuộc về người

Giây phút mà lòng kiều ngạo của nó đến điểm cao chói vọt.

Nó nhớ lại bóng một nàng công chúa trẻ đẹp, quý trước mặt nó, mở cặp mắt hiền hậu và trong sáng như đang cầu khẩn nó. Tình nó thường hách dịch, tàn bạo, nóng nảy nhưng trong những giờ phút ấy sao nó trở lại dịu dàng lạ!

Nó ước ao tìm thấy lại nàng công chúa yêu dấu của nó.

Liên! Liên ơi! Bao lần nó thầm nhắc đến cái tên ấy. Nhưng bao trường hợp đã làm cho nó phải xa Liên. Mãi Liên rất cần thận. Tránh trước những chuyện không hay có thể xảy ra, bà nhờ một người đàn bà ở gần cạnh nhà đưa Liên tới trường và đến giờ lại dẫn Liên về.

Bọn học trò con gái lúc nào cũng về trước bọn học trò con trai trước nhiều phút. Trong lúc Liên đã về gần đến nhà, Đông mới được nghỉ. Nó cầm đầu chạy nhưng nào có bắt gặp được.

Hơn nữa, con Liên cũng ít phải đi ra ngoài nữa. Bà nó đã cấm đoán như vậy.

Sự cách biệt đột ngột đó chỉ làm cho hai đứa trẻ càng đâm đuổi tưởng nghĩ đến nhau.

Đồng ước ao tìm thấy lại nàng công chúa để âu yếm cầm tay nhau. Nó ước cảnh ấy được diễn, không ở nơi nhà hoang vu một độ nào, hay ở trong cung điện nguy nga mà hai đứa cùng

sống non một tiếng đồng hồ cạnh Hoàng hậu là con Mầu, anh hầu là Dô Ta nhưng cái cảnh nó đang mong mỏi là một chốn cực kỳ mới lạ mà nó mới khám phá được. Đó là một dãy hành lang dài của một ngôi nhà chiếu bóng bên cạnh. Buổi chiều, nơi ấy vắng vẻ, hơi tối một chút, nhưng trông thơ mộng lạ lùng vì có trăm ngàn mặt gương đủ màu xanh đỏ tỏa ra một ánh sáng vừa dịu vừa êm.

Đồng vẫn nghĩ luân quần là nếu ở đây mà đánh một cây diêm lên, ngọn lửa càng đẹp biết bao nhiêu! Trong khoảng không gian đó mà nó được ở cạnh Liên thì tưởng đó là một cảnh thần tiên rồi! Nó sẽ ghi chặt lấy Liên, tuy rằng nó không muốn làm cho Liên đau đớn...

Ngày tháng qua...

Liên như mất dạng. Có lúc nào Đồng bắt gặp con bé thì cặp mắt nó cũng chỉ được thấy thoáng qua mà thôi. Nó chỉ thấy bóng Liên mập mờ, vì mắt nó phải nhìn qua một người vũ em hay qua bóng của ba Liên. Đồng không được nhìn kỹ Liên để trao một liếc mắt, một cái gật đầu ý nghĩa hay một hiệu lệnh bằng cách dơ tay lên.

Thế rồi thằng bé chỉ biết chống tay vào cằm, mắt dính vào cửa kính gỗ, chờ đợi may ra có một lúc nào Liên đi qua nhà mà không có người hộ vệ. Bao dự định lớn vờ trong đầu óc nó mà nó chưa có dịp thực hành. Thằng bé thổ dài:

— À! Biết bao giờ nó mới thấy lại mặt Liên?

Vừa rồi trong lúc đợi tàu, nó nhận thấy hai tấm bảng. Một tấm đề: « Nghỉ hè trường con trai ». Cách chừng 15 thước, tấm khác đề: « Nghỉ hè trường con gái ». Giữa đám học sinh nào nức, tình nghịch, vui tươi như những con chim họa mi thoảng hiện co bóng Liên. Đám học trò con gái có bà Đốc, cô giáo giữ trật tự. Đồng chỉ được nhìn thấy mặt Liên trong mấy phút, rồi đám học sinh con gái theo bà Đốc bước lên toa xe:

Thằng bé thất vọng chán chường vì lúc đó Đồng đã không làm cho Liên đề ý đến nó. Đồng biết rằng Liên cùng đi một chuyến tàu với nó nhưng hai đứa hình như cách xa hàng vạn dặm.

Chiếc toa bọn học trò con gái ở ngay trước toa của đám học sinh con trai nhưng đã có lệnh cấm hai bên không được giao thiệp với nhau.

Đồng chỉ được yên ổn để trầm ngâm nghĩ đến Liên. Muốn được vậy, nó nghĩ ra được một kế. Nó làm bộ khai bị bệnh đau tim, như vậy nó được đứng lại hành lang còn hết thấy bọn nó đều bị nhốt lại trong toa.

Muốn đánh lừa thầy giáo nó đã cầm sẵn chiếc mũ soa và áp vào miệng. Nó cũng còn mong rằng nếu quả thật nó mệt, nó còn được lại phòng tắm nghỉ cho yên tĩnh và buồn ngủ lại ở sát ngay toa bọn con gái. Biết đâu rằng lúc đi lại phòng tắm cặp mắt Liên lại bắt gặp cặp mắt nó. Trong thời gian ngắn ngủi đó, nó có thể diễn tả bằng mọi điệu bộ để Liên hiểu biết rằng không bao giờ nó quên Liên và cũng nhân dịp đó nó hỏi Liên có quên nó chăng?

Nghĩ thế rồi nó thực hành ý định. Vội vàng nó làm bộ như trong người khó ở, nó ho lên vài tiếng, đưa mũ soa bịt vội lên miệng và đi về phía góc hành lang. Tiếng hát vang lên trong các toa. Không ai đề ý đến hành động của Đồng cả.

Cửa lớn toa xe bỗng mở. Một bóng người xuất hiện. Đó là thầy giáo Sác.

— Khỏe chưa Đồng?

— Dạ! Thưa là hơi đỡ. Xin phép thầy đi lại phòng tắm một chút ạ!

Nó vẫn áp chiếc mũ soa lên miệng. Thầy giáo Sác đứng lặng một chốc rồi bảo:

— Cứ tự do, nhớ trở lại ngay nha!

Lén lút, Đồng bước qua « con đường cấm ». Nó đến toa gần đấy. Thất vọng: Hành lang không một bóng người. Bọn học sinh con gái cũng bị nuốt hết cả vào toa. Họ không hát mà lại nói chuyện líu lo như một



đàn chim sẻ. Tiếng ồn đó nghe như một tổ ong bị vỡ.

Đồng mất hết cả nghị lực, quay gót lại.

Nó có thấy gì không? Liên ngồi kia: Ngay ở hàng ghế đầu. Theo nhịp tàu chạy, tóc nó phơ phất vào mặt kính trông óng ánh dưới mặt trời và nhuộm một màu vàng hoe. Chính Liên đấy, con gái của một công chức, nàng công chúa và người yêu của Đồng!

Thằng bé lại đặt một câu hỏi trong

đầu: « Nó biết làm thế nào để « báo động » cho riêng một mình Liên biết đây? May thay lúc ấy không có mặt cô giáo Châu trong toa. Nhưng dù sao nó cũng phải cần thận, thử nhứt là đừng chọc tỉnh tỉnh nghịch của bọn bạn con Liên. Được rồi! Nhưng bây giờ biết làm thế nào đây?

Nó tìm được một chỗ ngồi rất thuận lợi. Nó ngồi chồm hồm ở chính nơi cửa hành lang, đứng ngay ở dưới cửa sổ. Phía trong, không ai đề ý đến nó.

Bây giờ nó chỉ làm sao để cho Liên đề ý đến nó. Nó đưa bàn tay dợ g vào cánh cửa. Liên không nghe gì cả. Tiếng đầu máy kêu xình xịch, tiếng bánh xe nghiền vào đường sắt nghe choác cả tai và tiếng cười nói từ các toa vắng vắng ra át cả dấu hiệu lên lút của Đồng. Động mạnh đấy ư? Nguy hiểm lắm. Bọn bạn nó mà nghe thấy sẽ la lên, làm sao tránh được sự đề ý của cô giáo và bà Đốc.

Ôi ái tình!

Tiếng gọi âm thầm lặng lẽ giữa hai tâm hồn chắc mạnh mẽ hơn tiếng ồn ào của đám người tụ họp hoặc tiếng gào thét của những trận cuồng phong. Nghe tiếng gọi của một bóng vô hình, Liên bỗng chốc quay lại. Quả tim Đồng đánh phập phồng. Nó nhồm dậy một chút. Hai cặp mắt gặp nhau. Ái ân bao nhiêu! Đồng ra hiệu. Liên lại tưởng rằng Đồng muốn gọi nó có việc cần gì. Rồi làm bộ buồn

ngủ, Liên vờ kê má lên thành cửa. Cặp mắt con bé nhìn chếch chếch về phía Đồng. Đồng cũng thế, cặp mắt nó không rời khỏi cặp mắt Liên.

Liên nhắm mắt lại, nhớ lại những phút nào sống vai công chúa và Đồng anh chàng hát dạo. Say sưa biết bao! Êm đẹp biết bao!

Nhưng mở mắt nó thấy vắng bóng anh chàng hát dạo. Buồn rầu nó lại nhìn vào cửa kính mà lúc nãy Đồng đã áp đôi môi vào.

Hơi thở nồng của Đồng chưa tan hẳn trên mặt kính... (Còn nữa)

7 NGÀY QUỐC TẾ

(Tiếp theo trang 3)

Tình hình Maroc sau vụ đảo chánh

Trong miền Oujda, những quân trừ bị Pháp được kêu gọi sau vụ lật đổ ngày 16 Aout để tăng cường những lực lượng bảo an, hiện đã được cho về. Trên khắp lãnh thổ Maroc, không còn xảy ra vụ lật đổ nào nữa.

Ở miền Đông Maroc, vài cuộc tảo thanh được thi hành như ở Beni nassan Berkane và Taforalt.

Trong những cuộc tảo thanh ấy, có ba trăm mười lăm người bị bắt (một trăm sáu mươi lăm người trong ngày 27 Aout). Tòa án Oujda đã kêu án một trăm chín mươi bảy người can phạm (một trăm ba mươi lăm người trong ngày 27 Aout) từ mười tháng đến hai năm tù.

Trong số phạm nhân, có mười bốn đứa trẻ dưới 16 tuổi bị cáo đã tham gia cuộc bạo động.

Người ta đính chính cái tin nói rằng một vụ lật đổ đã xảy ra tại nhà máy điện miền Oujda. Nhà chức trách nói rõ rằng chỉ giới binh lực tới đó để phòng bắt trộm mà thôi.

Đó là một nhà máy quan trọng, cung cấp điện lực không những cho miền Oujda mà cả cho vùng đồng bằng Triffaie và những hầm mỏ quanh đó.

Trong cuộc động binh này, có ba người Maroc bị bắt.

Ngoài ra, hai đảng viên Istiqlal ở Khemisset cách Rabat sáu mươi cây số đã bị bắt, sau vụ phá hoại con đường điện thoại Khemisset — Meknès cách đây vài ngày.

TƯỚNG GUILLAUME TỚI PARIS

Tướng Guillaume từ Rabat đã đến Paris để trình bày tình hình ở Maroc và những biến cố vừa xảy ra.

Mặt khác, ông Roger Leonard thống đốc toàn quyền Algérie đã từ Alger đáp phi cơ đến Paris.



ABD-EL-KRIM

Một chiến sĩ ái quốc Maroc
« Thời oanh liệt nay còn
đâu nữa! »

Lại rắc rối ở Tunisie

Ủy ban « Pháp — Bắc Phi » công bố lời hiệu triệu nhân dân: « Tình hình trầm trọng ở Tunisie buộc phải có những biện pháp khẩn cấp ».

Trong lời hiệu triệu này ủy ban (Pháp Bắc Phi) lo ngại chính của đảng Neo Destour giống như đảng Istiqlal ở Maroc, chỉ đại diện một thiểu số các người tham vọng và phá rối (?)

Ủy ban (Pháp Bắc Phi) mong mỏi rằng Quốc vương sẽ thành lập một nghị viện tư vấn ngân sách và kinh tế hỗn hợp. Sự thành lập nghị viện này sẽ làm hài lòng những người Tunisie ôn hòa là những phần tử đa số.

ĐẢNG NÉO DESTOUR TỔ CÁO

Ông Masmoudi, chủ tịch phái đoàn Néo Destour ở Pháp đã phát cho báo chí một thông cáo đại khái tổ cáo thực dân đã âm mưu ở Tunisie.

Ông Masmoudi quả quyết rằng phát ngôn viên của họ ở Paris đã gây ra sự thù hận và xúi giục bạo động chống quốc vương, hoàng gia và dân tộc Tunisie.

Ông nói: « Chúng tôi tuyên bố kẻ như là không có mọi văn kiện nào có chữ ký của quốc vương do sự cưỡng bách. »

Âm mưu đảo chánh ở Thái - Lan

Có mười ba người trong số có vị tham mưu trưởng không quân Thái Lan đã bị bắt vì âm mưu lật đổ chánh phủ Thái lan. Hiện nay, sở cảnh sát còn tiếp tục bắt thêm nhiều người khác.

Sau vụ bắt vị tham mưu trưởng không quân Prung Drac Hakas và mười hai người khác, nhà cầm quyền đã tổ cáo những người này đã âm mưu một cuộc đảo chánh.

Sở cảnh sát Thái lan đang giữ những tài liệu thấu thanh và những cuốn phim về nhóm người này, các tài liệu ấy đã được thấu góp trong lúc những người này hội kín.

Đường như tướng Luang Kach Songram, một trong những người bị bắt là chủ mưu trong vụ này.



Ngọn lửa đình công vẫn còn cháy âm ỉ ở Pháp

— Sau cuộc xung đột giữa công nhân người Bắc Phi và chủ nhân xảy ra ở Chaumont, mười bảy người bị thương trong số có hai người bị trọng thương.

Thợ thuyền đình công đã liệng đá vào hai đợt cộng hòa vệ binh.

NHON VIÊN SỞ XE LỬA Ở ROUEN SẮP ĐI LÀM VIỆC LẠI

Nhơn viên sở xe lửa ở Rouen lại đình công 27-8 để phản đối công ty xe lửa đã trừng phạt ba người đình công, đã quyết định đi làm việc lại.

Các đại biểu nghiệp đoàn đã nhận được tin rằng ba người đình công sẽ không bị sa thải.

CÁN ĐƯỜNG TẠI QUẬN LOT ET GARONNE

Hồi sáng 27-8 trên các đường lớn ở quận Lot et Garonne, có vài tờ chức đã cản đường giao thông, nhưng không làm tê liệt hẳn sự xe dịch.

Người ta cho rằng cuộc biểu tình này không có tánh cách quan trọng bằng những cuộc biểu tình cản đường ở vùng Nam nước Pháp cách hai tuần nay.

MỘT CUỘC XÓ XÁT GIỮA NHỮNG NGƯỜI ĐÌNH CÔNG VÀ CẢNH BINH TẠI ANGERS

Nhiều vụ rắc rối đã xảy ra ngày hôm 27-8 giữa cảnh binh và những người đình công.

DƯ LUẬN BÁO CHÍ PARIS

Phần đông các báo tìm hiểu ý nghĩa và bài học của những cuộc đình công trong tháng Aout.

Báo « Combat »

« Chánh phủ sẽ phạm một lỗi lầm nặng nề nếu tưởng rằng mọi việc đều giải quyết xong. Sự yếu sách của thợ thuyền đã gây ra những cuộc đình công trong tháng Aout, giữa lúc mà không ai nghĩ trước rằng những cuộc đình công này có thể xảy ra. »

« Cũng những nguyên nhân cũ sẽ gây ra những vụ bùng nổ mới. Và những cuộc đình công tháng Aout sẽ chỉ là những cuộc thao lược trước ngày tổng động viên thợ thuyền. »

« Đến tháng Octobre này, chánh sách chánh phủ sẽ đổi mới hay thợ thuyền sẽ nổi dậy? Ông Laniel phải lựa chọn giữa hai điều này. »

Báo « Franc Tireur »

« Cuộc đình công vĩ đại đã dọn đường cho tương lai. Bây giờ các chánh khách phải hiểu rõ và hành động. »

Báo « L'Humanité »

« Thợ thuyền đã nhận thức rằng không thể đi tới sự thay đổi chánh trị hoàn toàn nếu không thực hiện sự nhứt trí hành động, nhứt là giữa hai phe xã hội và cộng sản. »

Báo « Le Figaro »

« Trong vài ngày nữa, thời kỳ rối loạn sẽ chấm dứt. Nhưng nếu quên những ngày ta vừa trải qua thì là một lỗi lầm lớn. Nên kinh tế hiện bị ngưng trệ muốn phát triển trở lại thì phải tạo gặp một không khí xã hội thuận lợi. »

THIỆT HẠI VỀ KINH TẾ SAU VỤ ĐÌNH CÔNG

Theo tờ báo Le Monde, sự tổn thất về kinh tế sau vụ đình công lên quá 30 nghìn triệu quan.

PHIÊN NHÓM LIÊN BỘ ĐỀ KIỂM ĐIỂM TÌNH HÌNH XÃ HỘI

Một hội đồng liên bộ nhóm dưới quyền chủ tọa của Thủ tướng Laniel đã xem xét tình hình xã hội sau phong trào đình công.

Ông Edgar Faure, tổng trưởng tài chánh và kinh tế sự vụ đã trình bày viên ảnh chánh sách, kinh tế và xã hội của ông.

Sau phiên nhóm ông Emile Hugues, bộ trưởng thông tin, phát ngôn viên của chánh phủ, có cho biết rõ rằng đây là một phiên nhóm kỹ thuật để kiểm điểm tình hình.

Phòng chữa bệnh NƠI MIỆNG

NGUYỄN XUÂN

Tốt Nghiệp Y Khoa

Trị bảo đảm giữ gìn bệnh

Gingivite (nướu răng chảy máu) ung xỉ máu. Noma (ung xỉ tâu mã) Pyorrhée (nướu răng có mũ) ung xỉ mũ.

95 E. Audouit - Bàn cờ - Saigon

Nhị Thiên

Đường

DANH TIẾNG LÁU NĂM



Trị bá chứng hay như
47, rue Canton-Cholon

Bán

Xe Scooter hiệu VESPA, máy PIAGGIO của Ý, chạy 2000 cây số thời NAF, vì ít đi, bán, giá phải chăng.

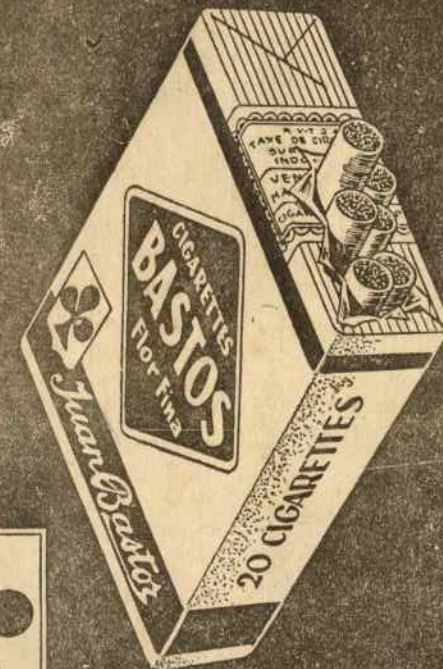
Địa chỉ: 96 đường Colonel Grimaud trước chợ Thái Bình Saigon.

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLIQUE DAU

Bát Tò tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838), là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người sành điệu lại người không ưa.

NHÀ KHIÊU VŨ

ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCAREO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

CUỘC THI ẮN ẢNH ĐỜI MỚI 1953



282



283



284



285



286



287



288



289



290

ĐỜI MỚI

DO NHÀ XUẤT BẢN NGÀY MỚI XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

GIÁ BẢO DẠI HẠN

1 tháng : 20\$00 — 3 tháng : 60\$00

6 tháng : 120\$00 — 1 năm : 240\$00

Ngoài Nam Việt : thêm cước phí.

Thứ tư, bưu phiếu xin gửi cho : QUẢN LÝ : TRẠC ANH